

NGUYỄN TÁC : JOSEF RANALD

✕



**khám phá
những bí mật
của bàn tay**

NHÀ XUẤT BẢN
TINH HOA MIỀN NAM

Vài lời giới thiệu tác giả

Tác-giả Josef Ranaid là một bác sĩ quân y trong thời đệ nhất thế chiến, là một bác sĩ người Áo, bác sĩ đã có một quan niệm cứng rắn, nếu không nói là khắt khe về tà thuyết dị đoan mà khoa xem chỉ tay đoán vận số là một. Thế mà, nhân một lần gặp gỡ nhà tiên tri, hay nói một cách khác, một khoa-học gia chuyên nghiên cứu về khoa chiêm tinh; chính vị bác-sư này đã đoán cho bác sĩ qua nhiều tai nạn bất ngờ giữa lúc chiến tranh đang quyết liệt tiếp diễn ở nước Áo giữa quân đội Pháp và quân đội Đức.

Việc gặp gỡ giữa bác sĩ và nhà tiên tri chỉ là một việc tình cờ.

Mãi đến lúc chiến tranh chấm dứt, bác sĩ Josef Ranaid được giải ngũ cùng với một số sĩ quan đồng đội.

Bây giờ bác sĩ mới chợt nhớ ra rằng lời tiên tri của vị bác sư tình cờ bác sĩ gặp ở dọc đường lúc nọ rất linh nghiệm, vị bác sư đã đoán rất đúng về vận mạng và những việc liên quan trong cuộc đời bác sĩ và bạn của bác sĩ.

Thế là từ đó bác sĩ Ranaid đề tâm nghiên cứu về khoa xem chỉ tay và những hiện tượng xảy ra trong bàn tay, mà bắt đầu từ bàn tay của chính bác sĩ, bác sĩ đã đề tâm nghiên cứu trước nhất.

Rồi trong một ngày, cái ngày mà bác sĩ Ranald tự nhiên reo mừng vì đã khám phá ra được những bí quyết trong bàn tay.

Kể từ ngày đó, đề có thêm kinh nghiệm trong công trình nghiên cứu của mình, bác sĩ liền giao thiệp với các bậc danh nhân thế giới như Hitler là một đối phương lợi hại, có thể nói là kẻ thù của chính bác sĩ, lúc bác sĩ còn tại ngũ. Lần lượt đến các nhân vật lừng danh quốc tế khác đều được bác sĩ Ranald yêu cầu để mình được phân tách bàn tay, các vị này đã ký tên nhìn nhận là bác sĩ thành công trong khoa này một cách tế nhị.

Trong đoạn cuối của quyển «KHÁM PHÁ NHỮNG BÍ MẬT CỦA BÀN TAY» mà các bạn sẽ được thấy qua, vừa mẫu bàn tay, vừa chữ ký của các nhân vật ấy, chứng tỏ một phần nào giá trị của quyển sách nhỏ bé này.

Sơ lược lại nguyên tác mà tác giả Josef Ranald đã viết thành sách sau thế chiến thứ nhất, quyển sách này được phiên dịch ra bằng nhiều thứ tiếng qua nhiều quốc gia trên thế giới và sau cùng là nước Pháp đã rút tĩa một phần trong bản chánh, làm thành một quyển với tựa đề «Les Mains Parlent». Sách này đã được tiêu thụ mạnh mẽ ở Pháp và trên thị trường hấp thụ tiếng Pháp. Khoảng 1956, nghĩa là cách nay trong thời gian trên 10 năm, quyển «Les Mains Parlent» (những bàn tay thốt thành lời) là một trong những tác phẩm chạy nhất thế giới.

Chúng tôi hoàn thành quyển sách này với nguyên tác của nó đã xuất bản ở Áo-quốc liền sau khi thế chiến thứ nhất chấm dứt. Tựa của quyển sách là «THE 'HAND'» mà hiện nay trên thị trường quốc tế hầu như không còn nữa.

Xuất bản quyển sách nhỏ này, hoài bão của chúng tôi là mang lại cho quý bạn một công trình nghiên cứu giá trị. Hoặc vừa giúp quý bạn tìm hiểu định mệnh của chính mình, hoặc của

những người chung quanh mình; bạn cũng như không phải là bạn.

Nắm quyển sách nhỏ bé này trong tay, tức là quý bạn có dịp nắm trọn định mệnh mình một cách chắc chắn rồi vậy.

Nó sẽ giúp bạn nhiều lợi ích, phần cụ thể hơn hết là đề tránh một phần tai vạ có thể xảy ra, nếu có, trong bàn tay các bạn. Hoặc chụp lấy cơ hội may mắn có một không hai trong đời, không để nó thoáng đến rồi thoáng đi mà không bao giờ có dịp trở lại.

Phương ngôn có câu «Họa vô đơn chí, phúc bất trùng lai». Một khi cơ hội may mắn đến, chúng ta bỏ qua thì rồi về sau dầu cố tâm tìm kiếm cũng không làm sao tìm được.

Lợi ích là ở chỗ đó và hoài bão chúng tôi cũng từ đó mà ra.

Mong rằng việc thực hiện công việc trên đây, không phải là việc làm thừa và sẽ được quý bạn đón nhận nồng hậu.

LỜI TÁC GIẢ

Trong một ngày nào đó, thoát nhiên người của một vòm trời quả địa cầu được chứng kiến hiện tượng nhật thực.

Thế là người ta bắt đầu đề ý một cuộc nghiên cứu. Hay nói một cách tế nhị hơn, người ta tìm hiểu hiện tượng nhật thực qua các ống kính, nghĩa là trên phương diện khoa học. Tuyệt nhiên người ta không-nghĩ gì về chiêm tinh, người ta chỉ nghĩ về thực trạng đương nhiên xảy ra mà không cho là do mái huyền vi của tạo hóa. Hay nói một cách thông thường hơn, người ta quan niệm chỉ có hành tinh này hay hành tinh khác, mà không có mây may nào có thể gọi là thiêng liêng, là tạo hóa.

Người ta phủ-nhận thiêng liêng trước sức bành trướng mãnh liệt của khoa học. Những dụng cụ được bày ra, những vị trí quan sát được sắp đặt, mà hiện tượng sẽ phải xảy ra đúng theo thước tắc của thời gian đo được.

Vô tình người ta quên mất nhật thực hay nguyệt thực, từ trước, đã được «tiên tri», rất lâu trước khi các nhà bác học, môn đệ trung thành của khoa học, chào đời.

Phải chăng đây là một trường hợp quán thông, hay thiếu triết vị lai mà một nhà «tiên tri» nào đó, đã nói ra. Và lời nói ấy được coi như một lẽ quá đầy đủ để hướng dẫn các nhà bác học hiện tại trải qua hàng vạn cây số đến nơi quan sát?

Không phải như thế đâu

Những người sống trong cái thời đại ống kính và công thức học này chỉ muốn có những lời giải đáp của hiện tượng ấy qua ống viễn kính mà tuyệt nhiên không bằng lòng để người ta gán cho mình danh từ «bốc đồng». Họ, tất cả đều không thể và không khi nào coi quan trọng lời tiên liệu của những người mà họ xem là «bốc đồng» là quàng xiên, nhất là khi được nghe một lời tiên liệu về ngày tận thế.

Tuy nhiên, những vị này cũng như hàng triệu vị khác đều đã phải chấp nhận sự tiên liệu chính xác và đầy đủ chi tiết về phần bóng tối do mặt trăng gây ra để đem lại hiện tượng nhật thực hay nguyệt thực.

Do đó, trong những phạm vi khác của khoa học, sự tiên liệu (hay tiên tri cũng thế) đã nghiêm nhiên trở thành sự việc thông thường.

Cho nên người ta thừa nhận hết đêm thì sáng. Người ta cũng đồng chấp nhận khi hơi sẽ bốc cháy, nếu ta để diêm quẹt cháy gần ngọn khí hơi đã vận mở. Người ta cũng không lấy làm lạ khi cây viết chì của ta từ trên tay sẽ rơi xuống đất nếu ta buông thả nó.

Như thế, có nghĩa là mọi người trong chúng ta, không riêng gì những nhà bác học hay những nhà tiên tri, đều lặp lại một sự việc xảy ra theo sự tiên liệu về tính cách liên tục hẳn nhiên của nó.

Người khoa học vẫn không thể đi xa hơn thế. Những lời tiên liệu của họ căn cứ trên những phép toán phức tạp

những phép toán ấy cũng phải dựa vào những sự đã quan sát.

Về mặt lý thuyết, ngay nhà bác học hay nhà thiên văn học cũng không hơn gì chúng ta, họ vẫn không có một ước đoán dứt khoát về ngày mai của mặt trời sẽ ra sao, có mọc đúng như hôm nay, hay trái lại. Vì rằng những công thức số học của họ, chỉ diễn tả sự có thể có của một việc gì sẽ xảy ra, mà tuyệt nhiên không xác nhận một cách chắc chắn một việc gì đó sẽ phải xảy ra đúng hay sai với việc đã xảy ra.

Những con số thống kê của họ chỉ cho phép họ chấp nhận hay bác bỏ mà thôi.

Tuy nhiên, về thực hành, nhà bác học hay nhà thiên văn học có thể căn cứ vào qui đạo hôm trước, tưởng tượng những thay đổi chính xác, vừa trong không gian vừa trong thời gian, mà theo đó mặt trời hôm sau mọc khác hôm trước.

Điều mà tôi đang cố gắng chứng minh ở đây là nhà khoa học hiện nay có thể tiên liệu hàng ngày, những lời tiên liệu ấy được các đồng nghiệp của nhà khoa học và toàn thể chúng ta chấp nhận là có giá trị.

Có điều khá kỳ dị là có một vấn đề duy nhất mà những nhà khoa học không giải quyết đúng theo những con số trung bình của thống kê: đó là bản thân con người.

Con người không thể tiên liệu tương lai của mình. Những hoạt động riêng của con người, những phản ứng của con người, những tư tưởng của con người, những yếu tố phức tạp đủ thứ đã kết cấu thành cái tôi của con người, tất cả những điều ấy, hiện nay ít người biết đến, không như bất cứ một hiện tượng thiên nhiên nào khác.

Về điều này, khắp mọi nơi, ai cũng chỉ theo một con đường, con đường ấy đã có những hậu quả rõ rệt: Con

người không biết gì về con người cả. Vì thế mới đưa con người đến một chánh trị, một tác phong ích kỷ.

Con người không còn sợ sấm sét nữa bắt đầu từ lúc con người đã biết sấm sét là gì. Cái mà con người sợ nhất ngày nay chính là đồng loại với con người, chính là con người.

Tôi tin rằng lúc con người biết rõ con người, sự sợ đó cũng biến mất.

Lẽ tất nhiên khoa học phải nổi lên chống lại sự ép buộc khoa học phục vụ cho tàn bạo, tham lam mà sẽ hiển dăng tất cả để phục vụ loài người. Các bạn thử tưởng tượng một đại hội nghị các nhà bác học chuyên lo nghiên cứu con người để mưu tìm hạnh phúc cho con người! Người ta đã thấy những nhà đại bác học như Carrel, Jeans, Eddington, Einstein, Huxley, Rostand, Russel đã lo lắng cho tương lai của con người, sự kiện này đủ hứa hẹn một hội nghị như thế một ngày kia có thể thực hiện được. Tôi tin rằng trong sự hứa hẹn đó, đối với đa số con người, sẽ có sự giải phóng thật sự con người khỏi ách khống chế của đồng loại.

Tất nhiên, ngày xưa đã có những người nghiên cứu con người, nhưng tới ngày nay, họ chia rẽ tài nghiên cứu của họ ít nhất ra làm hai phần riêng biệt. Phần thứ nhất, gồm có thể chất con người, đã tiến bộ nhiều lắm tuy rằng đối với các bộ môn khoa học khác chưa được chính xác lắm, nên có thể nói nó hãy còn ấu trĩ lắm. Phần thứ hai, phần con người nghiên cứu tinh thần của con người, nhân cách của con người, lương tâm của con người, linh hồn của con người — muốn gọi sao cũng được — phần này mới khai sanh không bao lâu.

Một lý do của sự sai biệt ấy, theo tôi tưởng, là sự phân chia làm hai phần tinh thần và thể chất là một sự phân chia

giả tạo. Con người là một trọn vẹn, nó hành động và phản động như một. Không có một thầy thuốc nào chối cãi không có liên quan giữa tinh thần của người bệnh với sự chữa khỏi một bệnh hiểm nguy. Không có một nhà tâm lý học nào không chấp nhận ảnh hưởng của một bệnh thần kinh đối với hành động của người bệnh. Tại sao trong trường hợp này lại để cho những danh từ tâm lý học, sinh lý học, sinh vật học ngăn cản chúng ta không được coi con người như một thực thể?

Nhưng thay vì nhìn tinh thần và thể chất như hai sự khác biệt, nhiều nhà bác học hiện thời đang tìm cách hiệp cả hai lại làm một. Những nhà lãnh tụ tin tưởng khoa học, nhìn hai trạng thái của con người như những bộ phận của một trọn vẹn đầy đủ mà người ta phải nghiên cứu, sự nghiên cứu có nhiều người gọi là tâm lý sinh vật học, khoa học hỗn hợp thể chất và tinh thần của con người. Họ đã đem vào trong khoa học mới này những phương pháp đo lường khách quan thường dùng trong các phòng thí nghiệm. Nếu trong khoa hóa học và vật lý người ta lấy sự tom góp những thống kê làm nền tảng, cái phương pháp đặc biệt vô tư ấy cũng có thể ích dụng trong khoa học về con người.

Tuy nhiên còn có một sự khác mà chúng ta có thể học ở khoa số học, trong những kết luận số học, những nhà bác học chỉ biết có toàn thể những sự kiện mà họ thấu rõ. Trong sự nghiên cứu con người, nhiều nhà lý thuyết của chúng ta đã sáng lập những môn phái triết học chung quanh những xâu chuỗi hiện tượng lẻ loi. Những nhà bác học không chịu nhận rằng người ta có thể nghiên cứu một việc khác ngoài những hoạt động và phản động của thể chất. Freud đặt tất cả chúng ta vào trong phân nửa số con người chế

ngực bởi những dục tính bị dồn ép. Có những nhà bác học lại chỉ cho sự dinh dưỡng là sự duy nhất đã làm ra con người. Tại sao lại không nhìn toàn thể các sự kiện ấy?

Chính với ý tưởng ấy mà tôi đã bắt đầu viết cuốn sách này nghiên cứu về bàn tay con người. Trong một sự nghiên cứu triệt để về con người tôi dám chắc rằng sự nghiên cứu bàn tay của con người phải có một phần đóng góp không nhỏ.

Tôi xin nói rõ với các bạn trường hợp nào đã đưa tôi đến việc nghiên cứu khoa học quan sát này, khoa học coi tay, mà đã từ lâu quá, những bậc trí thức nông cạn coi như là một sự bói toán huyền hoặc, không đúng đắn mấy, chẳng khác nào sự ước đoán tương lai với một cái bầu bằng thủy tinh.

Lúc đó vào năm 1917, giữa thế chiến thứ nhất. Một người bạn thân của tôi và tôi, cả hai đều là sĩ quan trẻ tuổi trong quân đội Áo. Chúng tôi được nghỉ phép ở hậu phương.

Bạn tôi đề nghị, đề giết thời giờ, đưa tôi lại nhà một giáo sư đại học có tập kỳ cục là coi chỉ tay. Tôi cho đó là ý tưởng hay đề khuây lãng và chúng tôi lại nhà giáo sư.

Những tiếng đầu tiên, hay gần như thế, của nhà giáo sư coi tay này là nhận thấy trong bàn tay của bạn tôi dấu hiệu sợ chết và dấu hiệu ấy lại ở cả hai bàn tay, ông liền đoán cho bạn tôi sẽ chết một ngày gần đây.

Tự nhiên tôi giận dữ, bảo:

— Cọ, vì cụ không phải là kẻ bị động viên cụ, sống yên ổn tại nhà. Còn chúng tôi ở trong chiến hào ai là người không sợ chết? Thế thì trong chúng tôi, có bao nhiêu người mà cụ có thể đoán phai chết trong một thời gian ngắn ngủi như thế? Và ngay tôi, chắc cụ sẽ đoán chỉ còn sống trong một tuần lễ nữa thì phai? »

Ông lão nhếch hàm râu, cười khà. Ông lật bàn tay tôi ra, ngắm nghía:

— Ông thì trái lại ông sẽ sống lâu, mặc dù ông sẽ thấy chết nhiều phen mà ông vẫn thoát chết như thường và ông sẽ trải qua nhiều phen phiêu lưu. Ông sẽ gặp nhiều vi nhân trên thế giới.

Trở về đồn tiền tuyến, tôi hãy còn bức tức vì những lời của ông giáo sư ấy nói về bạn tôi. Thật ra trong sự đoán già đoán non ấy chẳng có gì phải bận tâm. Nhưng ông già cũng kỳ cục! Tại sao ông lại đi nói với một chàng trai trẻ 18 tuổi đầu trên đường trở lại hỏa ngục của chiến tranh rằng sẽ chết trong ít ngày? Nhưng quả nhiên hai ngày sau, bạn tôi chết. Còn tôi, thì thoát chết trong nhiều trường hợp gần như phép lạ, không những một lần ấy mà còn biết bao nhiêu lần khác. Sau khi lành vết thương tại mặt trận Galicie tôi được bổ nhiệm vào quân đội Áo chiếm đóng một thành phố biên giới nước Ukraine.

Nhưng không được bao lâu. Trong những tháng lịch sử của năm 1918, các quân đội và các đế quốc (Đức, Nga) bị tan rã, tôi đã bị quân lính tội bỏ rơi, tuyệt đối cắt đứt liên lạc với bộ tham mưu. Tình cảnh ấy không thể hợp với tuổi thọ mà giáo sư đã tiên đoán cho tôi, ấy thế mà tôi cũng cứ làm những gì phải làm để mà sống. Nhờ những người dân quê tản cư cho đi nhờ trên chiếc xe bò, tôi ra đi để tìm đến thành phố có bộ tham mưu sư đoàn đóng. Con đường đầy nguy hiểm. Dọc đường đầy bọn côn đồ du đảng, đào binh, chấn cảnh tàn sát có tổ chức, lang thang đầy đó chỗ võ cách mạng. Bộ quân phục sĩ quan của tôi không thể bảo đảm mạng sống của tôi. Những toán thổ phỉ thì cướp phá. Miền này là miền đã hoàn toàn bị tàn phá nên chúng cướp bóc luôn những kẻ lánh nạn.

Chiếc xe của chúng tôi qua lọt vài nhóm thổ phi nhưng cuối cùng cũng rơi vào tay một đoàn thổ phi khác. Họ lôi tôi xuống xe và dẫn tôi vào rừng. Lúc tôi viết những giòng chữ này tôi còn nhớ rõ cảm giác đầu tiên khi tôi bị họ đánh. Lúc đó tôi chỉ mong bị họ đánh mãi cho tôi bất tỉnh, như vậy tôi sẽ không biết đau đớn quá trước khi bị giết.

Họ đánh đã rồi họ bỏ mặc tôi dựa vào một gốc cây. Tôi chán quá, chán cả hy vọng được chết mau. Họ để lại một người canh giữ tôi, còn thì họ rút đi ăn tối. Mặt trời đã ngã bóng từ lâu chung quanh tôi, bóng cây ngã dài thườn thượt, chim đã bắt đầu về ổ. Tôi không nhớ là tôi có sợ hay không. Tôi không quan tâm đến số phận tôi nữa. Tôi như chìm vào mê mẩn lẫn lộn với khó chịu của thề xác.

Tôi đưa tay lên lau dòng máu chảy từ chân mày xuống. Màu đỏ của mặt trời chiều tối pha lộn với màu đỏ của máu nơi bàn tay tôi, và mỗi đường chỉ, mỗi dấu vết trong lòng bàn tay tôi hiện rõ rệt như một bản khắc nhuộm đỏ. Tôi giơ bàn tay lên và ngắm nghía những nét ấy. Tôi chợt nhớ tới lời tiên đoán sống lâu của vị giáo sư. Thật là một giễu cợt.

Tôi nhìn bọn người ngồi chung quanh đấm lửa, định ninh rằng lúc này họ đang bàn cách giết tôi. Tự nhiên tôi phá lên cười.

Người canh giữ tôi nhìn tôi ngạc nhiên. Hắn gọi người chỉ huy của hắn đến để tìm hiểu nguyên nhân vì sao tôi lại có cử chỉ lạ lùng như thế. Hắn bước lại gần tôi, giương to đôi mắt kính ngạc nhìn tôi từ đầu tới chân. Hắn đồng dặc hỏi:

— Mày có điên không?

Tôi nín lặng, không đáp lời hắn mà lại kể cho hắn nghe câu chuyện khá lý thú của vị giáo sư đã đoán vận số cho tôi: « Trong bàn tay này đây, tôi nói, đã định rằng tôi phải sống lâu lắm và tôi phải gặp nhiều may mắn trước khi chết » Rồi tôi lại phá lên cười, cười không phải lúc.

Chợt tôi để ý tới một cử chỉ của tên chỉ huy. Hắn đưa bàn tay của hắn lên nhìn một cách soi mói, một bàn tay sù sì nứt nẻ. Đột nhiên, mà tôi cũng không biết tại sao, tôi lấy cảm bàn tay hắn và bắt đầu coi kỹ.

Tôi kể cho con người quần áo tôi tả ấy một câu chuyện vinh quang, giàu sang, quyền quý, vương bá. Tôi nói một cách thao thao bất tuyệt, không phải suy nghĩ gì cả. Sự mệt nhọc, sự đau đớn biến đâu mất. Tôi chỉ biết rằng tôi cần phải nói, nói mãi, nói không ngừng. Tới khi trời sáng, cả bọn chia sớt miếng ăn cho tôi và kể đó họ hội lại để quyết định về số phận của tôi. Tôi lấy làm ngạc nhiên khi họ trả lại tự do cho tôi và còn cho một nhóm người hộ tống bảo vệ tôi tới thành phố nói trên.

Đĩ nhiên trong cuộc thí nghiệm này có ít yếu tố làm cho tôi tin rằng sự phân tích những chỉ trong bàn tay có một nền tảng khoa học. Tôi nghĩ rằng những người quá thiết tha, chất phác ấy đã nghiêm chỉnh tin tưởng ở câu chuyện của một người tìm cách cứu sống mạng mình. Tuy nhiên sự đó chỉ là băng quơ, nhưng vô tình lại gợi tính tò mò của tôi.

Sau này tôi làm phóng viên báo chí, tôi có nhiều dịp nghiên cứu những bàn tay của những người có danh tiếng trong hầu hết các nước trên thế giới.

Lúc viết quyển sách này tôi đã sưu tập và nghiên cứu trên một trăm ngàn dấu bàn tay. Tôi càng tin chắc bàn tay

thật sự đã cho ta biết một phần tánh nết, sức khỏe, tác phong của con người và cả vận mạng của con người nữa; tùy theo con người bị ảnh hưởng của các yếu tố khác. Tôi tiếp tục gom góp thêm các dấu bàn tay, tôi nghĩ rằng tôi càng gom góp bao nhiêu chứng cứ tôi càng có thể có chính xác trong phần kết luận của tôi.

Trong những số thống kê, tôi lấy con số trung bình những sự kiện có thể có làm căn bản, tôi có thể phối hợp những chỉ, nét dấu nào trong bàn tay với những đặc tính nào của con người đàn ông và của con người đàn bà. Nếu đem ứng dụng quan điểm này vào việc coi chỉ tay, tất nhiên khoa coi chỉ tay đoán vận số không còn chút gì dị đoan hay huyền bí nữa. Nó sẽ là một môn có lợi ích lớn lao cho tất cả các môn khoa học nghiên cứu về con người. Coi chỉ tay sẽ là một ngành quan trọng của khoa học mới rất phức tạp: khoa tâm lý sinh vật học. Người chữa bệnh (thầy thuốc) đã nhận thấy rằng những bàn tay giúp ích rất nhiều để tìm ra chứng bệnh. Theo tôi, người chữa bệnh nên đề tâm vào những điều đã biết về vài bệnh mà chứng bệnh thường phát hiện nơi da bàn tay, móng tay, xương tay, lòng bàn tay.

Vả lại khi nhà tâm lý học hiểu biết về chỉ tay, có thể cứu xét một cách tuyệt đối khoa học, những điều hiểu biết ấy. Hơn nữa, theo tôi, bàn tay là một phương tiện để liên lạc những phương pháp tìm hiểu con người của nhà chữa bệnh, nhà sinh vật học, nhà sinh lý học với phương pháp tìm hiểu của nhà tâm lý học. Các nhà chữa bệnh và các nhà tâm lý đều nhận thấy rằng một người đã quen dùng tay trái mà cứ cố kiếm cách sửa đổi, chỉ làm cho người ấy nói năng khó khăn thêm, thông minh chậm tiến thêm và có thể gây ra những bệnh hoạn khác về tâm lý, nhất là trẻ con. Đối với

chúng tôi, nghiên cứu bàn tay, mỗi ngày chúng tôi mỗi kinh nghiệm thêm, chúng tôi lại càng tin chắc rằng bàn tay có mặt thiết liên hệ với những yếu tố khác đã làm thành một con người với một vận mạng riêng biệt mà ta thấy.

Đối với những nhà nhân chủng học, khoa coi tay lại càng có ích lợi đặc biệt. Các giống người trên thế giới không phải chỉ khác nhau ở cái mặt và cái sọ, mà còn khác nhau ở bàn tay. Bàn tay người da đen thì dài và hẹp. Những người da trắng ở phương bắc thì lớn và rộng. Những người Mông cổ thường có bàn tay nhỏ hay trung bình mà ngón tay lại dài và gập quóc.

Những quốc tịch ngày nay cũng cho thấy rõ những bàn tay đặc biệt. Một quốc gia phức tạp nhiều quốc tịch như Mỹ Quốc cho thấy một bàn tay với những ngón tay rõ ràng dài hơn những ngón tay của những người Âu Châu mới di cư sang Mỹ.

Lưng bàn tay của người Mỹ ta thấy gồ cao lên. Lòng bàn tay và ngón tay có vẻ cứng và khô. Móng tay thô lớn và có hình dáng rõ ràng.

Hơn cả hình dáng, những cử động của bàn tay nói lên nhiều điều bổ ích cho người nhân-chủng-học. Tôi quả quyết rằng những cử chỉ, cử động của một người trong lúc nói có rất nhiều điều bổ ích cho sự hiểu biết con người. Tại sao người La-tinh lại ra thổ lộ tâm tình hơn người Nhật nhĩ man? Cái gì đã làm cho những người cùng diễn tả một sự việc lại có những cử động khác nhau? Cái gì đã làm cho bấp chịt của một người hay của toàn thể những người trong một quốc gia khi bị kích thích lại có phản ứng một cách rõ rệt khác hẳn với phản ứng của một người khác hay toàn thể những

người trong một quốc gia khác? Đáp được những câu hỏi ấy, chắc chắn sẽ hiểu biết rõ ràng hơn, về nguồn gốc của ta và phận sự của ta.

Tôi nhận thấy những giòng trên đây đã làm cho lời nói đầu rất dài, nhưng nhận xét chung đã có những sự sai lầm về việc này nên cần phải có chứng giải. Khoa coi tay đã làm cho các vị trăm tư mặc tưởng sâu xa phải say mê. Những người Chaldé, những người Assyrie và những người Ai cập đã là môn đệ của nghệ thuật này. Người Trung Quốc với văn minh cổ cũng đã nghĩ rằng coi chỉ tay có thể biết những tư tưởng, tâm kín và những dấu hiệu huyền bí của vận số. Những nhà triết học Athène đã đề lại cho ta những sách nói về khoa coi tay; Platon và Aristote cũng đã viết về khoa coi tay. Những hoàng đế La Mã cũng biết coi tay và từ cổ xưa tới ngày nay, những chính khách, những vua chúa, hoàng thân quốc thích, những tay gian hùng, trước khi dấn thân vào những cuộc phiêu lưu quan trọng cũng đã cân nhắc may rủi, hên xui bằng cách hỏi ý kiến những nhà coi tay.

Rủi thay, những người coi tay thường bị gán cho là những người có phù phép từ thuở ban sơ, vì vậy mà khoa coi tay không tiến triển thành một khoa học thực tế. Tôi tin quyết rằng khoa coi tay sẽ có thể thành một khoa học cụ thể. Trong cuốn sách này, tôi cố gắng nói về khoa coi tay một cách hoàn toàn thực hành. Tôi muốn rằng khoa coi tay không còn có cái vỏ huyền bí phù phép nữa. Hơn nữa, nó chưa hẳn là khoa học vì nó suy luận nhiều mà có ít bằng chứng thí nghiệm. Tuy nhiên ngược lại là sự thật rõ ràng đối với tất cả những phương pháp đã được áp dụng từ trước để hiểu biết con người chúng ta.

Nếu cuốn sách này có thể đánh tan các mê tín từng che đậy giá trị thật sự của khoa coi tay, tôi cảm thấy rằng nó đã đạt được mục đích của nó. Hay ít ra tôi cũng gây được ít nhiều tò mò cho những vị có khả năng hơn tôi, theo đuổi việc nghiên cứu khoa này với tất cả sự tỉ mỉ của nó.

Tôi tin chắc rằng nếu nghiên cứu một cách khoa học nghiêm chỉnh bàn tay của chúng ta, chúng ta sẽ hiểu biết chúng ta nhiều hơn. Trong khi chờ đợi, một ngày nào đó, sự đáp ứng cho quyền sách nhỏ này, ngay từ bây giờ tôi tự thấy có hy vọng đã đóng góp phần nào để làm cho cái ngày ấy không còn xa nữa.

JOSEF RANALD

NHỮNG MẪU BÀN TAY VÀ ĐẶC-ĐIỂM CỦA NÓ

« Một chỉ tay hay một ấn-tượng tốt, không có nghĩa gì cả, mà phải trọn một bàn tay mới là mẫu chốt của cuộc đời ».

Đó là câu mở đầu của bác sĩ J. Ranauld cho quyển « **KHÁM PHÁ NHỮNG BÍ MẬT CỦA BÀN TAY** » này.

Cứ xem đây, bạn sẽ có ngay một quan niệm, thế nào là bí quyết của cuộc phân tách những bí mật có liên quan mật thiết với nhau trong bất cứ một bàn tay nào, dù là bàn tay của chính bạn.

Chỉ trong một thời gian rất ngắn, lúc rỗi rảnh, bạn có thể theo dõi từng chi tiết nhỏ nhất trong quyển sách này, khi mà bạn có thể đọc được những gì hiện ra trong bàn tay, bạn sẽ thấy thích thú và hãnh diện được biết rõ ràng hơn, ai là bạn ai là thù, trong lúc những người ấy không làm sao ngờ được sự khám phá bất ngờ của bạn.

BÀN TAY TÂM THƯỜNG

Bàn tay tâm thường là bàn tay của những người kém về văn hóa, sống một cuộc đời có thể nói là mộc mạc, thiếu thông minh, cũng như rất chậm hiểu.

Loại bàn tay này có hình dáng thô kệch, dày cộm. Ngón to và ngắn, so với lòng bàn tay dường như những ngón ấy không thể nảy nở được, hay nói một cách khác, nó có vẻ sần sượng, móng chề bè ra.

Đây là loại bàn tay của những người suốt đời làm lụng nặng nhọc. Người có bàn tay này không khi nào biết tự vấn, cũng không hề có một sáng kiến gì. Gần như không thiết gì đến vẻ đẹp, vẻ đẹp không làm lay chuyển được họ.

Tuy nhiên họ rất giàu về tình cảm gia đình và lúc nào cũng đặt nặng vấn đề tin tưởng ở vùng thiêng liêng.

Đừng lầm tưởng họ là những người hung bạo, trái lại chính người của bàn tay này lại là những người nhân từ và bản tính rất tốt, không có tánh ganh tị, rất mau nguôi giận và ít chịu oán hờn.

BÀN TAY HÌNH NÓN

Bàn tay hình nón, hay bàn tay hình tam giác cũng thế, nó lớn ở dưới lòng bàn tay và thon thon ở các ngón, thông thường gọi là ngón tay mũi viết. Đầu ngón tay tròn trịa và nhỏ, cũng có khi nhọn, trông có vẻ mỏng mảnh.

Bàn tay mũi viết rất dễ cảm nhưng âm thầm. Nếu lòng bàn tay ướt và mềm mại, là người dồi dào thâm kín, chỉ tiết lộ với người thân thiết bằng lời mà không bao giờ bằng hành động.



Bàn tay mũi viết còn là bàn tay mau hiểu, sáng suốt và ưa tìm tòi, thường thường khám phá một việc gì rất mau. Sáng chói ở xã hội và thích sống chung với những người khác, ưa hoạt động xã hội, thích được nhiều người biết và ưa được hoan nghênh. Về tình ái là người nhẹ dạ, non lòng, rất giàu nhân ái đến có thể dễ bị lừa.

Bàn tay mũi viết rất thích sang trọng và huy hoàng, dễ bị tăng bốc và lụy vì sự tăng tụng.

Bàn tay này cũng có thể gọi là bàn tay «mỹ thuật», đa số nhà làm mỹ thuật: thi sĩ, điêu khắc, họa sĩ, nhạc sĩ, đều có bàn tay này.

Một trường hợp đặc biệt là bàn tay mũi viết có được những đặc tính thiết thực nhất của nó, nghĩa là người của bàn tay mũi viết không mộng mơ, mà thực tế, khi bàn tay này có những chi sâu, đậm và sắc sảo, tuyệt nhiên không có màu sắc mượt ướt như những bàn tay mũi viết khác.

Trường hợp bàn tay mũi viết loại này là trường hợp lãng mạn nhất trong cuộc đời của người «mỹ thuật», trái hẳn với những sự mềm yếu của bàn tay mũi viết ướt át.

BÀN TAY VUÔNG

Bàn tay vuông là bàn tay thực tế, ngược lại của bàn tay mũi viết một cách rõ rệt. Từ lòng bàn tay, các ngón, và những đầu ngón đều có một hình thức như nhau, nghĩa là

vuông hay chữ nhật. Muốn phân tách rõ ràng hình dáng của bàn tay này nên chặn ngang cườm tay và dưới phần cuối các ngón tay, lòng bàn tay từ đó sẽ có một hình vuông hay hình chữ nhật không sai, các ngón tay hầu như bằng với chiều đứng của lòng bàn tay.

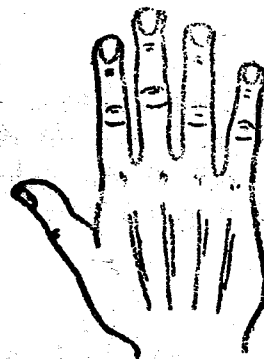
Bàn tay vuông là bàn tay của người thực tế, có ngăn nắp, lúc nào cũng sắp xếp cuộc đời thật cẩn-thận. Nếu trong lòng tay hay ở các ngón mà không có một ấn tượng gì, hay một chỉ nào phản lại, thì bàn tay vuông là bàn tay thành công trong cuộc đời nhưng rất chậm và tuần tự, do chính sự mẫn cán mà không do bất ngờ. Về phương diện xã-hội, bàn tay vuông là bàn tay hay cãi vã, chấp trách, ít rõ ràng, nhưng lương thiện quá mức, đối xử với kẻ tùy-thuộc rất khoan dung, đối với người trên trước thật thẳng thắn. Bàn tay vuông là bàn tay của người thừa hành có hiệu quả, và người ban hành rất cương quyết.

Điểm kém nhất của bàn tay vuông là không bao giờ chịu thưởng thức mỹ thuật, hay ít ra món mỹ thuật ấy đem lại quyền lợi gì, người bàn tay vuông mới chịu nhìn nhận mỹ thuật. Bàn tay vuông lại ưa chống đối với tiến bộ xã hội, chế nhạo những phát minh khoa học và cũng xem thường sự huyền bí nữa.

Tóm lại, bàn tay vuông lúc nào cũng tự tin ở mình, lương thiện và ngăn nắp, nhưng say mê lợi lộc, ngay cả tình yêu, bàn tay vuông cũng đặt trên phương diện thực tế: lợi trước, yêu sau. Có thể nói đó là bàn tay khó cảm dỗ.

BÀN TAY CƯƠNG-NGHI

Đây là một mẫu bàn tay hứa hẹn nhiều lý thú trong cuộc đời và rất linh hoạt, đúng như tên của nó: bàn tay cương nghị.



Bàn tay này có những ngón rộng và xoè ra, cũng như lòng bàn tay có hình dáng của một chiếc quạt xoè, có thể nói là lòng bàn tay rộng đến mức tối đa từ cườm đến tận dưới các ngón.

Đây là bàn tay của người có tính nóng nảy, táo bạo đến liều lĩnh về mọi mặt tinh thần cũng như vật chất.

Lúc gần kỳ hoặc và lúc nào cũng tự hào. Nhưng không bao giờ đa nghi và nhẹ dạ, đối với chuyện bằng quan thì thẳng thắn, không ưa can thiệp. Với bạn không hề khuyên can cũng không đàn áp, nhưng rất thẳng thắn, nhất là rất trung thực trong tình bạn cũng như trong tình ái, lúc nào cũng tìm cách chia xẻ nỗi lòng của mọi người và luôn luôn thắc mắc việc đồ võ, khiếp sợ sự đồ võ trong tình bạn và đau khổ đến tột độ trước sự đồ võ trong tình trường.

Bàn tay này cũng là bàn tay của người biết tranh đấu và lúc nào cũng tìm vượt tất cả khó khăn, nếu là bàn tay của kẻ lãnh đạo, thì đó là một bạo chúa hay một kẻ tiến vị. Nhà lãnh tụ nước Ý là Mussolini, cũng như lãnh tụ nước Mông-Cổ thời xa xưa là Thành-Cát Tư-Hân cũng đều có bàn tay này.

Nếu là một nhà thông thái, thì bàn tay này sẽ đưa đến chỗ tuyệt đỉnh của sự tìm tòi. Nếu là chiến sĩ, thì đây là người hùng.

BÀN TAY KHUYẾT

Bàn tay khuyết, cũng có thể gọi là bàn tay triết lý, có nghĩa là bàn tay của người đi đến chỗ tuyệt cùng của sức tưởng tượng, hoan nghênh thần học, xem thường sự huy hoàng của vật chất cũng như những phát minh máy móc.

Tuy nhiên bàn tay khuyết có thể hiền lành, thích sống cho mình mà không cần đến những người chung quanh. Đối với tất cả dư luận, bàn tay khuyết lúc nào cũng tỏ ra thần nhiên nếu không nói là lạnh nhạt.

Bàn tay khuyết cũng có tánh khinh miệt kẻ dưới, nhưng lại tỏ ra khiếp nhược trước người trên. Đây cũng có thể là bàn tay của người mê tín đến mù quáng.

Bàn tay khuyết rất dễ nhận ở điểm gần như gầy gò trong các lóng. Lòng tay cũng như mu bàn tay có một hình thức thiếu đều đặn. Các đầu ngón tay thường thường tròn hoặc nhọn, tuy nhiên so với bàn tay mũi viết rất khác xa.

BÀN TAY NHỌN

Khác hơn bàn tay mũi viết, bàn tay nhọn là bàn tay rất hiếm, hầu như chỉ có những bàn tay tương tự và rất ít gặp



được bàn tay hoàn toàn dưới hình thức này.

Bàn tay nhọn có hình dáng tuyệt xinh, có thể ví như thứ phật rất sợ bề, hoặc đồ sứ hiếm hoi và nhẹ nhàng, nếu không nói là bàn tay ngọc. Bàn tay này dài, mảnh mai các ngón suông và nhỏ vuốt, đầu thon thon dễ mến.

Đây là bàn tay đa sầu đa cảm, giàu nhân ái, ưa khoan dung độ lượng. Không có sự giận dữ trong bàn tay này. cũng như mau quên những lỗi lầm của kẻ khác và luôn luôn tha thứ. Không hề tranh danh đoạt lợi, mà cá tánh rất trầm mặc, ưa đơn giản, ham nhìn vẻ đẹp thiên nhiên, ưa phân tách sự huyền bí của tạo vật.

Với tình ái thì say đắm và tăng tiu đến tột độ.

Bàn tay nhọn ham sống cho lý tưởng của chính mình, mà không thích hòa mình trong đời sống vật chất xa hoa; gần như đây là bàn tay của nhà thi sĩ đa sầu.

BÀN TAY TO

Bàn tay to luôn luôn là bàn tay chậm xoay sở và cũng chậm nhận thức, nhưng giàu kiên nhẫn và ưa tìm tòi. Đầu óc sẽ chế ngự con tim của bàn tay thuộc loại này.

Đây là bàn tay của người ưa tỉ mỉ, trong bất cứ một việc gì cũng theo đuổi đến tận cùng, dù có những hành động chậm chạp, nhưng mỗi lúc hành động thì cương quyết đến

không một trở lực nào ngăn cản được, dù là ái tình, cảm tình hay lý trí. Bàn tay to luôn luôn cương quyết và lúc nào cũng theo đuổi đến kỳ cùng con đường của mình đã vạch, dù là con đường sai cũng mặc, miễn đi đến đích là được rồi. Đa số nhà thông thái, nhà mỹ thuật có bàn tay này.

Bàn tay to lại là bàn tay biết im lặng và chịu nghe, biết lợi dụng điều nghe thấy của mình. Nhưng trong cuộc đàm thoại hay cuộc đấu lý nếu bàn tay to đưa ra một ý kiến gì, thì nhứt định phải bênh vực cho kỳ được ý kiến ấy, không hề chịu bị lay chuyển.

Bàn tay to cũng là bàn tay kín đáo, không dối láo nhưng có tánh kiêu ngạo, nhứt nhát và nhứt là ích kỷ.

BÀN TAY NHỎ

Bàn tay nhỏ là bàn tay tỉ mỉ, khéo léo, nhưng hay nói. Tuy vậy những hình dáng bề ngoài không mê hoặc được bàn tay này, dù trên thực tế bàn tay nhỏ không có được những nhận xét sâu sắc nhưng mỗi nhận định thoáng qua lại rất đúng.

Tâm tình chế ngự trí não nên bàn tay nhỏ có tánh hay thay đổi và vụt tốc.

Bàn tay nhỏ là bàn tay hoạt động, thiếu ngăn nắp, hay xô bồ, nhưng rất lạc-quan và luôn luôn vui vẻ.

Bàn tay nhỏ lại là bàn tay mau hiểu, giỏi bắt chước và cũng là bàn tay trực-giác, nghĩa là có cảm giác gần như tiềm liệu được những việc sẽ xảy ra.

Nếu bàn tay nhỏ không có những chỉ có thể sửa đổi, hay có ảnh hưởng trực tiếp thì bàn tay này sẽ trở thành ham nói và không suy nghĩ.

Về thủ công nghệ, thì bàn tay nhỏ là bàn tay không có khiếu. Nó trở thành vụng-về nếu các ngón cụt và xấu xí.

BÀN TAY NGẮN

Đây là mẫu bàn tay không thứ tự, nóng nảy và mất cả bình tĩnh. Tâm trí luôn luôn nghĩ đến trăm ngàn việc đề rồi không gặt hái được một việc nào. Có thể nói là bàn tay ham bắt bóng, mơ tưởng hão huyền, nhiều khoa-trương nhưng không làm được việc gì. Nếu không có những chỉ tay sửa đổi, thì bàn tay này có thể thiếu khôn ngoan và thiếu cả suy nghĩ.

Bàn tay ngắn hay thay đổi tính tình, hung ác và ham muốn đến tột độ, luôn luôn thực hành theo dự-vọng, nhưng rất dễ bị mua chuộc, vì bàn tay ngắn rất ít có quyết-định và luôn luôn hay nghe kẻ có ý kiến sau cùng.

Vui cũng như buồn, bàn tay ngắn hứa đó rồi nuốt lời đó, nhiều khi dễ dãi với chuyện không đâu, lại cứng rắn với chuyện quan-hệ. Đó là vì bản tính tự-nhiên, chứ không phải do sự điều ngoa.

Nếu bàn tay ngắn mà cứng, thì đó là bàn tay xấu phước nhất trên đời.

Về tính-ái thì bàn tay ngắn và bàn tay nhỏ gần như cùng một tâm tánh, có điều khác hơn, có thể phân biệt giữa hai mẫu bàn tay này trên phương-diện ái tình; là bàn tay ngắn

có thể ví như con bướm lượn qua lại bên đóa hoa một cách say đắm, còn bàn tay nhỏ là con ong ham nết nhụy hơn vờn hoa.

BÀN TAY DÀI

Bàn tay dài có tánh tỉ-mỉ đến cực-độ.

Đây là bàn tay khôn ngoan, nhưng chậm, thận-trọng và nhiều suy-nghĩ. Tất cả những hành động của bàn tay này đều chịu ảnh-hưởng của trí-óc, việc xấu cũng như việc tốt. Vì lẽ đó mà bàn tay dài luôn luôn lưu-ý đến hành động của mình và không khi nào chịu hành-động vụt-chợt.

Lạnh-lùng nhưng rất bao-la. Mỗi hành-động đều do sự sắp xếp cẩn thận không hề bên ngoài có thể sửa đổi vì trước khi hành-động, bàn tay này đã tính toán, nghiên-cứu và tự-vấn trước khi biểu-lộ. Không cầu-thả và vì quá cẩn thận mà lắm lúc bỏ mất nhiều cơ hội.

Bàn tay dài là bàn tay khéo léo, khôn ngoan và nếu khi nào bàn tay này xoay qua mềm mỏng, thì thật là nghiêng nước đổ thành.

Tuy nhiên bàn tay dài lại không tự-tin vì thế nên khó chụp cơ-hội một cách mau lẹ. Cuộc đời như trăm-bông, không chủ-động nên phí rất nhiều thì giờ, nhưng kết cuộc lại thành tựu nhờ bền chí, dai dẳng và cũng tự phụ nữa.

Lắm lúc bàn tay dài có cơ chỉ nhất nhúa do sự suy nghĩ quá chu đáo, thành ra gần như do-dự.

Bàn tay dài rất bất lợi trong sự khuếch trương, cũng như không thể khoa-trương vì luôn luôn lo ngại lời nói của mình sẽ gây phiền cho mình.

Bàn tay dài rất kín-đáo nhưng với hình thức một bàn tay dài có những ngón nhọn và láng. Ngược lại nếu bàn tay này có những ngón mềm mại thì người sẽ trở thành kẻ khoác-lác.

BÀN TAY RỘNG

Bàn tay rộng lúc nào cũng nhìn thật xa, nếu không nói là bàn tay tham vọng.

Bàn tay rộng rất tháo-vát, xem thường sự nhỏ nhặt và biết chụp cơ hội một cách nhanh chóng, biết cân lường lợi hại, và xoay-sở tài-tình. Làm giàu rất dễ và làm nghèo rất mau. Sành chiếm đoạt cũng như rất phiêu-lưu.

Bàn tay rộng lúc nào cũng tự tin ở tài mình, dù tài rất hiếm ở bàn tay này, nhưng bàn tay rộng lại có tài khoa-trương, làm như mình là kẻ tài ba không ai bì, kỳ thật chỉ là một bàn tay hữu danh vô thực.

Bàn tay rộng là bàn tay biểu hiện của người mạnh có thể lực, gan lì, háo thắng, hoạt bát, rất am hiểu sự ham muốn của mình, nhất là sự ham muốn luôn luôn chinh đại quang minh.

Bàn tay rộng cũng là bàn tay ăn to xài lớn, nhưng lại có một tật xấu không sửa được là thiếu suy nghĩ, vụt tốc, liều lĩnh lắm lúc trở thành tai hại.

Nếu bàn tay rộng không có những đường chỉ chế ngự, người sẽ trở thành buông lung.

Bàn tay rộng là bàn tay thật khôn ngoan hoặc thật càn rỡ mà không lường chừng, không những lạc quan việc của mình mà còn lạc quan việc thiên hạ, nhưng ít chịu ở một nơi nào nhất định.

BÀN TAY HẸP

Bàn tay hẹp là bàn tay co đầu rút cổ, hèn nhát về mọi mặt, nhưng lại có tánh kiêu ngạo không thể tưởng tượng.

Bàn tay hẹp không hề tin tưởng ở mình, đối với người khác thì đa nghi không ai bằng.

Bàn tay hẹp luôn luôn do dự. Trên đường đời là kẻ chập chững, không có sáng kiến.

Bàn tay hẹp tất nhiên không bao giờ có một gò Kim-tinh rộng, vì thế nên, nếu là bàn tay đàn bà sự sinh đẻ rất khó khăn.

Bàn tay hẹp là bàn tay sợ-sệt, mỗi một việc nhỏ nhất cũng làm bàn tay này cuống quýt lên.

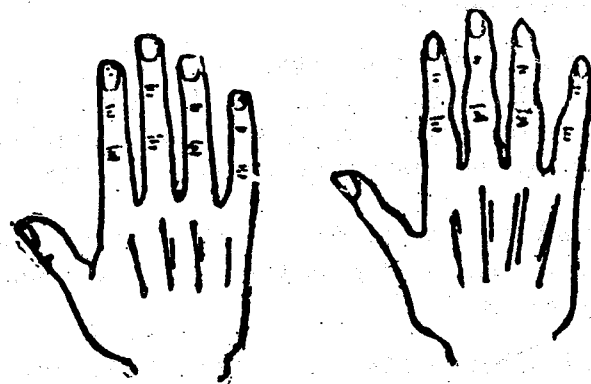
Đây là bàn tay nhỏ mọn, vật-vạnh, hay tìm những gút mắc và có thể là bàn tay biếng lười, nếu trong bàn tay không có những đường chỉ sửa đổi phần nào.

Chỉ có một điều đáng đề ý là bàn tay hẹp lại là bàn tay sống lâu.

BÀN TAY PHỐI HỢP

Di nhiên mẫu bàn tay này rất hiếm, vì có sự phối-hợp ngẫu nhiên, nên trở thành một giá trị cũng ngẫu-nhiên, cần phải nhận xét kỹ khi phân tách mới tránh được sự lầm lẫn.

Có nhiều mẫu phối-hợp khác nhau, chẳng hạn như một bàn tay vuông lại có những ngón thật dài và thon, chỉ có lòng bàn tay còn ở hình thức vuông mà thôi. Một sự phối hợp như thế sẽ đem lại kết quả tốt đẹp vì những ngón tay dài tăng thêm cho người có bàn tay này nhiều sáng suốt về việc tìm tòi và thêm tâm quan sát rộng hơn, có thể mang danh-dự lừng lẫy cho bàn tay này, giá trị nó sẽ tăng gấp đôi giá trị của một bàn tay vuông thuần túy.



Một trường hợp khác, những ngón tay nhiều mẫu phối hợp với bàn tay vuông, sẽ mang lại cho người có bàn tay sự nổi danh về tri-thức cũng như mang lại cho người có bàn tay này năng khiếu về luật-pháp và can đảm hơn người.

Những ngón tay xòe phối-hợp với bàn tay vuông, sẽ mang lại cho người có bàn tay này nhiều nghị-lực và nhiều nét siêu phàm.

Một bàn tay vuông phối hợp với những ngón thon hay nhọn, người sẽ có một tương lai rực rỡ về sáng tác mỹ-thuật.

Lòng bàn tay vuông chứng tỏ một sự bền chí, có ngăn nắp, nếu phối hợp với những ngón thon sẽ gặp nhiều hạnh phúc trong ái-tình.

Điều đáng đề ý là một bàn tay phối hợp có giá trị hơn bàn tay nguyên-thủy của nó.

BÀN TAY HỖN HỢP

Khác hơn bàn tay phối-hợp, bàn tay hỗn hợp có một hình thức không nhứt trí, nghĩa là các ngón gần như có những hình thức khác nhau, chẳng hạn như ngón trỏ vuông, ngón giữa mũi viết, ngón áp-út chù-vù, ngón út tròn.

Các mẫu bàn tay như thế này, hẳn nhiên sẽ có những giá trị khác nhau và cũng tùy thuộc ở hình thức hỗn hợp của lòng bàn tay.

Các lòng bàn tay hỗn hợp có thể sẽ từ hình thức tròn, trở thành hình chữ nhật, hay từ hình vuông trở thành tam giác.

Muốn phân tách bàn tay thuộc mẫu hỗn hợp, điều tối-cần là phải nhận xét rõ ràng hình thức hỗn hợp của bàn tay

ấy. Vì là một sự phân tách phức tạp nên chương nói về các GÒ và những NGÓN TAY, sẽ được giải thích tỉ mỉ hơn về điểm này.

Riêng về giá trị của bàn tay hỗn hợp, người sẽ có nhiều thay đổi, tâm tánh bất thường, lắm lúc những sự thay đổi ấy lại mâu thuẫn với nhau.

Điểm đặc biệt của bàn tay hỗn hợp là người sẽ có nhiều nguồn lợi dồi dào, tánh tình dễ dãi và có tài bất chước tuyệt vời và cũng mềm dẽo nữa. Tuy nhiên bàn tay hỗn hợp dễ bị xáo-trộn và hay tò mò trong việc tìm tòi về sự thiên-nhiên cũng như rất có nhiệt-tâm trong việc phát-minh.

Bàn tay hỗn hợp lại là bàn tay khó theo đuổi đến cùng tài ba của mình, mặc dầu bàn tay này nắm rất nhiều nghề giỏi, nhưng không có một nghề nào nhứt định. Dĩ nhiên nhược điểm của bàn tay hỗn hợp là do ảnh hưởng của sự mâu thuẫn và bất nhứt của tâm tánh, do đó có nhiều trường hợp sẽ trở thành dọ dự.



SẮC-THÁI CỦA CÁC MẪU BÀN TAY

Mỗi bàn tay luôn luôn có một sắc thái riêng biệt của nó, sắc thái mà một bàn tay khác không thể có được. Vì lẽ đó, cùng một hình thức bàn tay như nhau, nhưng giá trị khác nhau vì sắc thái không đồng nhau.

BÀN TAY ƯỚT

Bàn tay này hình dáng tươi thắm gần như được thoa tẩm chất dầu nên trông thật mượt.

Đây là bàn tay lười, dâm dăng, ham khoái-lạc, rất dễ bị cảm xúc về vật chất.

Bàn tay ướt có tánh nhát nhút, không chủ định, nhiều trường hợp trở thành hèn hạ có thể hiến dâng thể xác, nếu là đàn bà, dễ mưu cầu yên lành. Nếu bàn tay ướt mà mềm, đó là bàn tay mê tín nhất.

Bàn tay ướt là bàn tay thụ-động nhưng bướng bỉnh, ham sống bên kẻ khác, thích bóng bẩy, hào nháng, ưa những thú vui vật chất hơn tinh thần.

Một điểm đặc-biệt trên bàn tay ướt là nếu bàn tay này có gò Kim-Tinh cao, người sẽ không dâm dăng mà rất kín đáo, thanh lịch, giàu lòng từ-thiện và nhiều tình cảm.

BÀN TAY KHÔ

Đặc tính của bàn tay khô là có thể lạnh nhạt trước bất cứ trường hợp nào, cũng như thản nhiên trước sự đau khổ của kẻ khác, hoặc không thể biểu lộ được sự xúc cảm của mình.

Bàn tay khô có tánh trầm lặng, giàu tâm-linh, nhưng chỉ sống cho mình đến trở thành ích-kỷ.

BÀN TAY NÓNG

Rất dễ làm đặc tính của bàn tay này vì chất nóng của nó là tự nhiên mà không do bệnh tật trong người. hay sự thay đổi thời tiết bên ngoài. Nên phải nhận định kỹ bàn tay này trước khi ước đoán.

Bàn tay nóng là bàn tay tốt, khoan dung, độ lượng, hoạt bát, nhưng có tánh nóng nảy, ham nói và tự kiêu.

Nếu là bàn tay đàn là thì đây là bàn tay chọc trời khuấy nước, có thể làm tất cả, cũng như từ chối tất cả, hay nhận tất cả, ngay ở ái tình cũng vậy.

BÀN TAY LẠNH

Bàn tay lạnh là bàn tay dễ dãi nhút, không từ chối bất cứ việc gì, dù nứt dù tật, nhưng lại hết sức kín đáo không hề đề tiết lộ với bất cứ ai.

Về tình ái, bàn tay lạnh là bàn tay dâm dăng đến tội độ, nhưng cũng cảm xúc đến tội độ.

Đặc tính của bàn tay lạnh là trung thành, giàu hy sinh nhưng rất nhẹ dạ. Mỗi một cử chỉ nhỏ nhất cũng làm bàn tay lạnh xúc động. Tuy nhiên về tội xấu thì ở bàn tay lạnh rất ít hơn ở bàn tay nóng.

BÀN TAY CỨNG

Bàn tay cứng chứng tỏ người hung tợn, gan lì, tham vọng đến tội độ, nhưng thiếu thông minh.

Bàn tay cứng là bàn tay chai lạnh trước mọi hoàn cảnh nhưng gan lì, chịu chiến đấu và tìm chiến thắng.

Bàn tay cứng không hay nghe chuyện ái tình. Ái tình đối với bàn tay này chỉ là vấn đề sinh-lý thiên-nhiên mà không lung lạc được họ. Có thể nói đây là bàn tay thực tế nhất.

BÀN TAY MỀM

Bàn tay mềm là bàn tay mơ mộng, giàu tưởng tượng, ham sống về tinh thần hơn vật chất.

Bàn tay mềm thích sống đơn độc, giàu tình ái nhưng rất cao thượng gần như tôn thờ ái-tình mà không nỡ làm méo mó một phần nào ái-tình.

Bàn tay mềm ham sống với gió trăng, mây nước mà không thích cảnh huyên náo xa hoa, không ưa hoạt động, đến

trở thành lười, cần đồ, nhưng lại là bàn tay hưởng nhiều niềm phúc nhứt trên đời.

Nhiều may mắn bất ngờ đến với bàn tay này, nhứt là tình và tiền.

BÀN TAY DÀY

Đây là mẫu bàn tay phóng túng, hoang dâm vô độ có thể đi đến án mạng.

Bàn tay dày có tật lười, tham-lam, nhưng lại là bàn tay cương quyết phải đoạt cho kỳ được tham vọng của mình.

Nếu bàn tay dày mà cứng, người sẽ có khả năng tận dụng tài ba của mình để đi đến điều toan tính, cả tiền lẫn tình. Nhưng bàn tay này lại là bàn tay vẩn số.

Đặc điểm của bàn tay dày là sự thành công chắc chắn về tiền. Nếu là bàn tay kín đáo, người sẽ có nhiều danh vọng.

BÀN TAY GẦY

Bàn tay gầy thiếu khả năng vật chất, thiếu thủ đoạn theo đuổi vật chất.

Đây là bàn tay thuần sống với trí óc, thú vui của bàn tay này là thú vui tinh thần. Về tình ái thì tôn thờ một cách say đắm nhưng không dục vọng, không ham vật chất, không có khả năng xoay sở. Bàn tay gầy trong nhiều trường hợp sẽ trở thành bủn xỉn, ghen tị, kiêu căng, tự phụ và hung bạo.

Bàn tay này biết giấu sự yếu hèn của mình, rất kín đáo, âm thầm và kiên nhẫn chờ cơ hội. Nếu bàn tay gãy mà không khuyết, cơ hội sẽ đến dễ dàng với bàn tay này.

Bàn tay gãy rất nhiều tự ái, tự trọng, nhưng không ham tiền và danh vọng.

BÀN TAY KHUYẾT

Bàn tay khuyết là bàn tay có đồng Hỏa-tính lỏm xuống. Nó tượng trưng cho sự tranh đấu suốt đời, nhứt là khi người sinh trong hoàn cảnh thiếu phương tiện. Nếu bàn tay khuyết sinh trong hoàn cảnh giàu, sẽ trở thành phóng túng và của tiền sẽ bị hoang-phí đến phui tay.

Nếu trong bàn tay khuyết mà có những chỉ bất hạnh, thì bàn tay này tượng trưng cho sự nghèo nàn, nhứt là sẽ có bệnh về phổi.

Vì là bàn tay mà sự nghèo nàn về vật chất lại đi đôi với sự nghèo nàn về tinh thần nên bàn tay khuyết không có khả năng xoay sở.

Nếu trong bàn tay có những chỉ khác thường đề đi đến sự giàu sang cho người của bàn tay này thì đây là bàn tay biết tự mãn, lúc nào cũng bằng lòng với những gì mình đạt được mà không cao vọng.

Bàn tay khuyết rất nhiều ở nữ-giới hơn ở nam-giới. Nếu bàn tay khuyết mà có những ngón dày dạn thì đây là bàn tay rất chung tình.

MAU SẮC BÀN TAY

Trong sắc-thái của các mẫu bàn tay, một phần khá quan trọng là màu sắc phù-hợp.

Mỗi mẫu bàn tay có một màu sắc phù-hợp-riêng biệt của nó như sau :

- Màu trắng phù-hợp với bàn tay tam giác ngắn.
- Màu đen (không có nghĩa là đen huyền mà là màu sẫm) phù hợp với bàn tay vuông ngắn.
- Màu đỏ phù hợp với bàn tay vuông dài.
- Màu đỏ tươi phù hợp với bàn tay tròn ngắn.
- Màu vàng phù hợp với bàn tay xòe ngắn.
- Màu cam phù hợp với bàn tay tam giác dài.

Trên thực-tế chỉ nghiên cứu 3 màu chánh mà thôi. Đó là những màu vàng, đỏ và trắng.

* Bàn tay màu VÀNG làm cứng rắn thêm và tăng cường đức tính cũng như tài ba của người. Nó làm tăng thêm tánh tốt hay tật xấu. Cho nên cũng một mẫu bàn tay, bàn tay màu vàng sẽ nổi bật hơn hay xấu xa hơn.

Bàn tay màu vàng có tánh kiêu-căng, hà tiện, nhưng biết xoay sở, có tài ngoại giao, biết cân nhắc và giàu suy nghĩ. Có thể nói, đây là bàn tay của cân-nào.

Nói cân-nào không phải nói tuyệt đối khôn ngoan, đúng ra là vì màu vàng chịu ảnh hưởng của trí óc, nên bàn tay

màu này là bàn tay nghiêng về phần tâm trí, chính tâm trí chế ngự con tim của mẫu bàn tay này, nên người sẽ trầm lặng, nhận vào tâm hồn nhiều hơn tiết lộ ra ngoài.

Bàn tay màu vàng rất kiên-nhẫn, và cương quyết trong dự-tính, nhưng có tật hay cố chấp.

Đây là mẫu bàn tay chậm chạp, vì nhiều tính toán về trí não, thành ra gần như lười.

Bàn tay màu vàng không thích sống chung đụng với vật chất. Trước vật chất mẫu bàn tay này tự gói mình vào tháp ngà, hay nói một cách tế-nhị hơn, đây là mẫu bàn tay luôn luôn thờ-ơ với vật chất.

Vì là mẫu bàn tay đa nghi, thiếu quả quyết nên rất sợ thủ vai tiên phong trong bất cứ một hành động nào. Nhút nhát về tình ái cũng như về tiền tài phải chịu hổng nhiều cơ hội.

Hành động thì phức tạp, rắc rối và đôi khi cũng nhỏ mọn, vì ảnh hưởng của tánh đa nghi.

Tánh tình ti mi, nên bất cứ việc gì cũng thích thu hẹp.

Đặc tính của mẫu bàn tay này là tò mò, muốn hiểu tận cùng bất cứ việc gì, tra tìm sự mới mẻ trong mọi vấn đề một cách ti mi, dù sự tìm tòi ấy vấp phải trăm ngàn trở ngại. Những nhà thông thái, những nhà thần học, hầu như có mẫu bàn tay với màu sắc này.

* Bàn tay sắc ĐỎ tìm cách quảng bá ảnh hưởng cũng như tài cán cá nhân.

Đây là màu sắc nóng nảy, hoạt động mãnh liệt.

Từ hình thức hồng nhạt đến hình thức đậm đà nhứt của nó là đỏ thắm, qua ngang các màu đỏ tươi, hường, tím, mẫu bàn tay này tuần tự phát-tiết những tánh tốt hay tật xấu như sau: giận dữ, hung bạo, khoác lác, tham vọng đến mất lương-trí, tàn ác và chót hết là thành thật, gan dạ nhưng vẫn thô-lỗ.

Đây là màu sắc ham muốn, nhiều dục-vọng và không cân-nhất.

Tánh tình luôn luôn thay đổi nên lúc nào cũng chịu ảnh hưởng của hoàn cảnh. Nhưng tự-tin đến mức tột cùng khi hành động một việc gì, có lúc lại do dự đến chán nản tai hại.

Màu đỏ rất trung thành và dám hy-sinh đến tuyệt đối cho bất cứ một việc gì tự nhận là đúng.

Màu đỏ cũng thích tranh đấu quyết liệt để chứng tỏ tài ba của mình, cả trên đường tình ái, do đó trong nhiều trường hợp màu đỏ dẫn dắt đến sự say mê vô độ, dù sự say mê ấy tốt hay xấu.

* Bàn tay sắc TRẮNG (rất dễ nhận vì gần như có sắc xanh, hay hồng hào hoặc vàng pha lẫn) là bàn tay say mê vật-chất.

Đủ tật ở màu này: lười, mê say, xa xỉ. Nghĩa là tất cả những gì hào nháng nhút trong xã hội đều có sức quyến rũ màu này.

Tánh tình hay thay đổi, mềm yếu gần như lạnh nhạt, nên màu trắng rất thích được yên ổn và im-lặng, dễ bị sa ngã.

Màu trắng lại nhiều may mắn về vật chất, tiền cũng như

tình là hai phương diện khả-quan nhứt của màu này, luôn luôn ở thể thẳng lợi và chủ-động, nhưng lại luy vì tình.

LÔNG TAY

Lông mọc ở lưng bàn tay cũng là một yếu-tố khá đặc-biệt trong sự phân tách một bàn tay.

Một bàn tay có thêm lông, giá trị của bàn tay ấy sẽ tăng thêm, gần như đến mức tuyệt đối của nó. Tùy theo màu sắc của bàn tay, phần lông sẽ gia tăng tánh tốt hay tật xấu, nó nói lên sự ham muốn không lường, bất cứ trong một tật tánh nào. Chẳng hạn như trong sắc vàng, nó làm cho bàn tay giàu lý trí; trong sắc đỏ, nó làm cho tánh ghen tương lên đến cực độ. Trong sắc trắng người sẽ dâm dăng không ngăn được.

Điều đặc biệt đáng chú ý là trong một bàn tay có nhiều lông, bàn tay ấy sẽ có những dục-vọng đến điên rồ; luôn luôn mẫu bàn tay này sẽ đi đôi với một vòng Kim Tinh.

Nếu là bàn tay phái nữ mà có nhiều lông, người sẽ có nam-tính, bất cứ về phương diện nào, ái-tình cũng như năng-khiếu. Nghĩa là trong một bàn tay của phái nữ có nhiều lông, người của phái nữ ấy sẽ thích những nghề của nam giới.

Về phái nam, hiệu lực càng gia tăng khi mà những lông thứ ba của các ngón tay có lông nhiều. Trường hợp này người sẽ say mê vật chất, tìm đủ mọi cách để được tận hưởng những thú vui về nhục dục.

Lông nhiều ở những đoạn giao lông, hay ở gần cườm tay về phía dưới ngón út, chứng tỏ người sẽ có rất đông con, vì không dân được dục tính, nên sẽ có nhiều vợ, chính thức và không chính thức.

LƯNG BÀN TAY

Lưng bàn tay, hay nói một cách thông thường, mu bàn tay là phần sau lòng bàn tay, cũng chiếm một phần ảnh hưởng trong giá trị bàn tay.

Nếu lưng bàn tay nhẵn, có thể bóp phần giữa hai ngón cái trở thành nhiều nếp nhăn, người sẽ dùng được, hay ít ra cũng không ích kỷ bằng những bàn tay trơn tru và thẳng da.

Trên lưng bàn tay, thỉnh thoảng cũng có những chỗ lõm. Đây là giá trị của một mẫu bàn tay diệu hiền, ít say đắm sắc dục, dù lâm lúc cũng có ích kỷ, nhưng chỉ thoáng thôi, không bao giờ hung ác hay có ý nghĩ hung bạo và luôn luôn sẵn sàng giúp đỡ.

Lưng bàn tay xương, người có tánh độc-lập, kiêu hãnh, không mấy tốt, nhưng ham hoạt động và rất thành thật. Nhứt là khi bàn tay này hứa một điều gì thì sẽ thực hiện ngay. Bàn tay này nghiêng về tâm não hơn nhục dục.

Lưng bàn tay gàn guốt chứng tỏ người thông minh, sáng suốt.

Lưng bàn tay no tròn, dường như nhiều thịt và ửng hồng, người sẽ mê dâm. Cùng mẫu bàn tay này nhưng mượt ướt, người sẽ rất kín đáo trong tình dâm.

DẤU VẾT TRÊN BÀN TAY

Màu sắc của bàn tay sẽ thay đổi theo tuổi tác, do đó sẽ ảnh hưởng trực tiếp với sức khỏe của người và cũng do đó thỉnh thoảng có xuất hiện vài trường hợp bất thường của màu sắc. Đây là một triệu chứng quý giá trong việc tìm hiểu giá trị của bàn tay.

Ngoài màu sắc tự nhiên của bàn tay, trên một vài mẫu bàn tay thỉnh thoảng xuất hiện những dấu, với màu sắc thay đổi và cũng với thời gian còn, hay lặn đi.

Một dấu lõm sắc xanh là triệu chứng của bệnh thuộc về bộ máy tiêu hóa: ruột, bao tử. Triệu chứng này sẽ biến người trở thành nhút nhát, cau có và ưu sầu. Nếu dấu này nằm trong khu vực gò Kim-Tinh của một nữ phái, người sẽ thường xuyên bị bệnh về đường sinh-dục. Trường hợp này cũng xảy ra tương tự cho nam-phái, nhưng phải quan sát các móng tay, nếu từ gò Thái Âm có một hay nhiều đường chỉ nhỏ chạy về ngón cái. Màu sắc càng đậm, bệnh càng có triệu chứng nặng thêm.

Một dấu vàng sẫm nằm dưới ngón áp út, người sẽ kém về mắt. Nếu dấu này xuất hiện trên lưng bàn tay và cùng một vị-trí, đó là triệu chứng có ảnh hưởng về thận. Nếu dấu này lớn dần, người sẽ chịu ảnh hưởng nặng về phổi. Trường hợp này rất ít xuất hiện và phần lớn chỉ xuất hiện trên những bàn tay ngoài sáu mươi tuổi, mà thôi.

Nếu trường hợp này xuất hiện trên những bàn tay từ bốn mươi tuổi, người sẽ **bạc nhược** già trước tuổi. Đó là trường hợp yểu số.

Những dấu lõm tằm xuất hiện giữa phần giao ngón, sắc hồng thắm, dù thật nhạt cũng có ảnh hưởng đến bộ máy hô hấp, đây là trường hợp của bệnh tim.

Những dấu xuất hiện trong các đường chỉ, dù là sắc trắng cũng mang lại cho bàn tay một phần ảnh hưởng không hay. Tùy theo vị trí của những dấu này, có thể nhận định giá trị của nó. Phần sắp tới sẽ đề cập tỉ mỉ về điểm này.

Đầu ngón ửng hồng chung quanh các móng cũng ảnh hưởng rất nhiều đến cá tính của người. Nếu trường hợp này xuất hiện trên bàn tay của người có đôi mắt xanh hay trong, người sẽ dâm dăng đến cực điểm. Nếu người có đôi mắt nhưng huyền, dâm tính rất kín đáo, nhưng vẫn dồi dào.

Dấu màu xanh thắm giữa hai đường Sanh-đạo và Trí đạo là triệu chứng của bệnh sốt kinh niên.

Đặc điểm của dấu xuất hiện trên đường Sanh-Đạo khoảng từ 38 hay 40 tuổi, người sẽ tránh được điều phiền phức.

Thời gian tai hại càng gần, những dấu càng lõm thêm và màu sắc càng sậm hơn.

Dù sao các dấu xuất hiện trên bàn tay gần như là triệu chứng bất thường, nên có thể sậm thêm hoặc trong một thời gian nào đó, sẽ lặn mất. Vì thế khi phân tích một mẫu bàn tay, cần đặc biệt đề ý đến màu sắc để cân lường thời gian xảy ra.

Riêng về những trường hợp bàn tay bị sửa đổi vì công việc làm hằng ngày, hoặc vì rủi ro mà có, những trường hợp ấy không liên-quan gì, cũng không ảnh hưởng gì đến bàn tay cả. Cho nên việc phá các dấu hay thêm các dấu vào bàn tay chỉ là việc làm vô ích mà thôi, nếu không nói là vô ý thức.



III

HÌNH THỨC NHỮNG NGÓN TAY VÀ SỰ LIÊN-QUAN GIỮA CÁC NGÓN

Một bàn tay dài, có thể có những ngón ngắn. Một bàn tay cứng có thể có những ngón mềm và ngược lại.

Nguyên-tắc phân tách một bàn tay phần việc quan-trọng là phân tách tỉ mỉ hình thức các ngón cũng như màu sắc và sự liên quan giữa các ngón, với bàn tay và những đường chỉ, dấu vết trong lòng bàn tay cũng như trên lưng bàn tay.

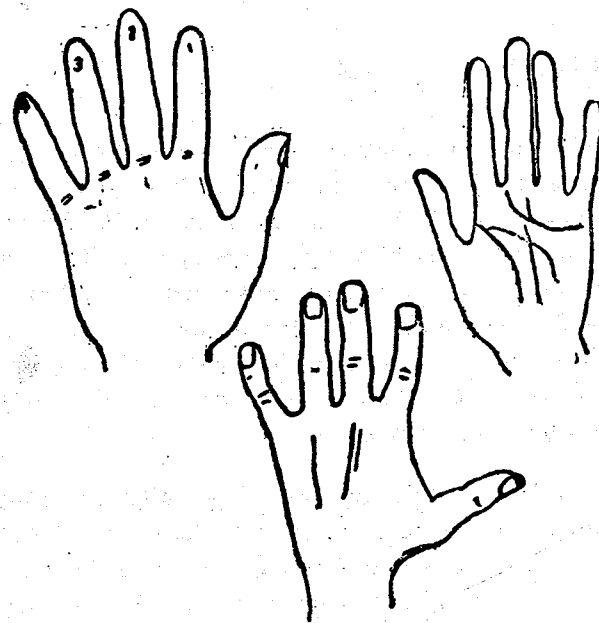
Hơn nữa phần lớn bàn tay thuộc mẫu hỗn hợp nên việc nghiên cứu các ngón, phải cần nghiên cứu riêng rẽ từng ngón một mới khỏi sai lầm.

Ngón tay là phần liên hệ trực tiếp với khối óc, những ngón liên lạc chặt chẽ với bộ óc bằng những đường gân tí ti, có thể ví như những sợi dây điện liên lạc giữa máy điện thoại và cơ quan chính của nó ở nhà bưu điện, nên sự liên hệ luôn luôn mật thiết không thể tách rời được.

Cho nên mỗi ngón tay có giá trị xác định tài ba hay tật xấu riêng rẽ của nó, dù tất cả những chi-tiết ấy đều liên hệ trực tiếp với nhau.

Hình dáng, ni tắc, màu sắc và khuôn mẫu đều có mỗi giá trị riêng biệt.

Một ngón tay được xác nhận là tốt khi ngón tay ấy ngay ngắn và đều đặn hòa hợp với bàn tay. Đặc điểm của sự quan sát là so sánh phần cuối của mỗi ngón, dĩ nhiên trừ ngón cái ra, xem ở phần dính liền với lòng bàn tay của lòng chót, có đều đặn không. Một hình thức phức tạp có thể làm giảm giá trị của ngón tay nằm tại vị trí đó.



Hình 9 : 1 Ngón Mộc Tinh — 2 Ngón Thổ Tinh —
3 Ngón Thái Dương — 4 Ngón Thủy Tinh.

Hình 10 : Ngón dài.

Hình 11 : Ngón ngắn.

Trong một bàn tay, các ngón khít nhau quá, chứng tỏ người có tánh đa nghi, câu nệ và cố chấp. Các ngón rộng rãi, người có tánh dễ dãi và rộng lượng, ưa khoan-dung.

Trên phương diện giải phẫu một bàn tay, chỉ xác nhận có bốn ngón : ngón trỏ hay ngón Mộc Tinh, ngón giữa hay ngón Thổ Tinh, ngón áp út hay ngón Thái Dương và ngón út hay ngón Thủy Tinh. Ngoài ra ngón cái, có một giá trị biệt lập vì nó nối liền với bàn tay bằng một hình thức biệt lập.

NGÓN DÀI NGÓN NGẮN

Nhận định hình thức các ngón trong một bàn tay, chẳng hạn như ngón dài, không thể căn cứ hoàn toàn trên chiều dài giữa các ngón và lòng bàn tay, vì lẽ rất dễ hiểu một bàn tay quá dài có thể có những ngón bình thường. Trong trường hợp này các ngón sẽ trở thành ngắn, nếu nhận định là lòng bàn tay ở trong hình thức bình thường. Do đó, khi nhìn vào một bàn tay nào, cần phải thận trọng nhận xét hình thức lòng bàn tay trước khi xác nhận các ngón của bàn tay ấy dài hay ngắn, hoặc cân xứng.

Khi một lòng bàn tay cân xứng chiều dài cũng như chiều rộng, những ngón trong hình thức bình thường của bàn tay này sẽ có chiều dài bằng với chiều rộng của lòng bàn tay, đầu các ngón sẽ chạm cườm tay. Hay nói một cách tế nhị hơn, những ngón tay được gọi là dài, khi nó dài hơn lòng bàn tay và trường hợp ngược lại sẽ được gọi là ngón ngắn. Muốn thực nghiệm, không thể co các ngón lại được, vì lẽ rất giản dị là có những ngón tay cứng và lòng bàn tay dày sụ, co giãn sẽ trở thành bất tiện và không

đúng mức. Chỉ có một cách thông thường nhất là nhìn bằng mắt, hoặc đo là hay hơn cả.

Một bàn tay được gọi là cân đối, hay là hình thức bình thường thì ngón cái phải dài bằng ngón út và ngón trỏ bằng ngón áp út. Dĩ nhiên trường hợp cân đối rất hiếm, có thể dung hòa trường hợp tương xứng mà thôi. Trên phương diện này những điểm bất thường có thể làm nổi bật một cá nhân anh hùng cũng như một kẻ sát nhân, hình thức gần như nhau, chỉ khác vài điểm nhỏ nhất cần nhận xét cẩn thận để tránh sự ngộ nhận.

Ngón tay dài chứng tỏ người kiên nhẫn trong mọi trường hợp. Do đó có thể trở thành chậm chạp, tỉ mỉ và tò mò, lúc nào cũng sống với cân nào. Người giàu suy nghĩ và rất có ngăn nắp.

Ngón tay ngắn chứng tỏ người có tánh hối hả, lúc nào cũng muốn có một kết quả vụt tốc. Vì lẽ muốn đi đến kết quả một cách vội vàng nên gặp nhiều thất bại chua cay. Đây là mẫu người bướng bỉnh nhưng hoạt bát và nhanh nhẹn.

NGÓN DÀY

Ngón tay dày chứng tỏ người ham vật chất, chuộng danh vọng. Nếu nó thật dày, người sẽ say mê sự huy hoàng tráng lệ và có tánh hay chỉ trích, phê bình. Xa hoa đòi trụ có thể là giang-sơn của mẫu ngón tay này.

NGÓN MỎNG

Ngón tay mỏng là hình thức của sự mềm yếu, nhu nhược, nhưng kỳ cầu và nóng nảy. Nếu chiều tròn đều đặn

Không u năn, người sẽ phân minh, thành thật, vui tính, yêu đời và hay giúp đỡ, nhưng mê tín. Ngón mỏng gặp những lông lõi lôm, người nghiêm nghị, chịu xét đoán và nhiều kiến thức.

NGÓN NHIỀU MẪU

Ngón nhiều mẫu chứng tỏ nhiều suy nghĩ, trầm lắng, buồn bã và thích cô đơn.

Trường hợp của ngón tay này gần trùng hợp với ngón dài nhưng trên một độ cao hơn và thâm thúy hơn. Người sẽ giàu suy nghĩ và nhiều tính toán, có thể là mẫu ngón tay của nhà thông thái.

NGÓN LẮNG

Trường hợp ngón lẳng là tánh tình tự hào, biệt lập, vụt tốc nhưng vô tư lự và có tâm linh.

Nếu ngón lẳng của nam giới, có thể là người nổi danh về nghệ-thuật.

Trường hợp của nữ-giới, người say mê dục-vọng, có thể đi đến sa đọa.

NGÓN CỨNG

Ngón cứng có liên quan mật thiết với bàn tay cứng. Đó là mẫu người tham vọng, bạo ngược, chuyên quyền có khả năng thi hành những việc cá nhân trọng đại như kẻ chỉ-huy mà không thể hợp tác với người khác, hoặc làm việc dưới quyền người khác.

Bản tánh của mẫu ngón tay này là không khoan-dung, ngoan cố và không tình cảm.

Trường hợp sẽ quyết liệt hơn, nếu ngón cứng và ngắn.

NGÓN MỀM

Ngón mềm là ngón khéo tay và lăm lức gần vô tư lự nếu đầu ngón thon vút. Đầu ngón càng thon, khéo léo càng gia tăng. Dễ cảm xúc, giàu nhân ái, cặm cuội, nhớ dai, nhanh trí, say mê giúp ích, sáng tác hay, kể chuyện tuyệt, nhưng thiếu can đảm, Dường như sự gan dạ không hề có ở mẫu ngón tay này.

Đặc tính của ngón mềm là dễ xoay chiều, nếu không nói là xu thời. Một món lợi cá nhân có thể lay chuyển tánh tình của ngón tay này dễ dàng.

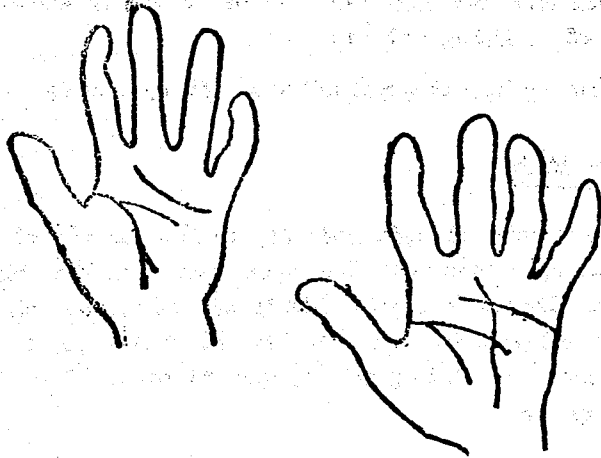
Mẫu ngón tay thật mềm thường thường ở nữ giới nhiều hơn nam giới. Ngón càng mềm người càng dễ xoay chiều theo thời thế cũng như thời cuộc, như trở bàn tay.

Ưu-điểm của ngón tay mềm là rất dễ thành công trong xã hội, dù sự thành công ấy không hẳn được cả ngời.

NGÓN MỐC

Ngón móc là hình thức cò uột của một ngón tay. Nên tránh sự nhận định lầm với mẫu nhiều mẫu, vì hai hình thức có hai giá trị tuyệt đối khác nhau.

Ngón móc là hình ảnh của mẫu người tàn tạ, nhỏ mọn, ích kỷ, gian dâm, thiếu nhân-cách.



Đây là mẫu ngón tay ngoại tình, thích lấy vợ người hay chồng người,

NGÓN NHỌN

Ngón nhọn là mẫu người giàu tưởng tượng, nhiều trực giác, cổ tâm-linh, say hưởng thiêng-liêng.

Nhà mỹ thuật, nữ giới và thi nhân có ngón tay này. Nhìn đời bằng nhiều tưởng tượng, tò mò nếp sống bằng thiên nhiên. Màu sắc là tất cả sự rực rỡ của mẫu ngón tay này.

Ngón nhọn thiếu thực tế, hay suy tư nên dễ bị lừa.

Tật xấu của ngón nhọn là nhu nhược, lười, dâm dăng, dối trá, hiểu lâu, tham lam, gian xảo. Trường hợp này sẽ

được chứng minh rõ ràng bằng nhiều đường chỉ trong lòng bàn tay.

Nếu ngón nhọn có một hình thức quá mức, người có thể đi đến tình trạng bi đát là điên, loạn thần kinh.

NGÓN VUÔNG

Ngón tay vuông, đầu ngón hình chữ nhật, người của thực tế, của lý trí, của định kiến.

Đây là mẫu ngón tay của hàng thượng lưu trí thức. Kỹ sư, y sĩ, giáo sư v.v... có mẫu tay này.

Ngón vuông nghiêng hẳn về thực tế. Mọi huyền hoặc hay thuộc về tâm linh sẽ không bao giờ lung lạc được ngón vuông.

Ngón vuông có kiến thức tuyệt vời, khoa học, vật lý là căn bản của mẫu ngón tay này. Ngón tay vuông cải tạo đời sống thực tế của xã hội.

Tuy nhiên, cũng như ngón nhọn, ở ngón vuông vẫn có những đường trong bàn tay có thể làm giảm giá trị của ngón tay này nên vẫn có những ngón vuông mà say mê thần quyền. Nhưng đó chỉ là trường hợp đặc biệt mà thôi.

NGÓN TRÒN

Ngón tròn nói lên sự đại lượng trong tâm tánh. Bàn tay có ngón tròn là bàn tay nhân từ, khoan dung, đức độ. Nhưng có tánh chần chờ gần như xet đoán rất chậm.

Ngón tròn lồng giao tiếp với lòng bàn tay gầy, là nam giới sẽ say mê thần học, tin tưởng dị đoan. Mẫu ngón này của nữ giới, người thêm khát yêu đương, mơ thầm ước vọng những mối tình nhưng gấm.

NGÓN CHÈ BÈ

Mẫu ngón tay này gần như là mẫu đa số, ở đâu cũng có thể gặp mẫu ngón tay này.

Ngón chè bè biểu hiện tánh cứng cõi nhưng vụt tốc và hung hăng.

Ngón chè bè mà gân guốt, người thiếu độ lượng, nóng nảy, phách lối, có thể thi hành những cử chỉ tàn ác.

Ngón chè bè no đủ, người ham rượu chè, thích tứ đồ tường. Nếu là nữ phái, có thể là gái lầu xanh, say mê dâm dục.



IV

HÌNH DÁNG CÁC MÓNG TAY VÀ GIÁ TRỊ TUYỆT-ĐỐI CỦA NÓ

Việc nghiên cứu giá trị các móng tay chiếm một phần trọng yếu trong khoa giải phẫu giá trị một bàn tay.

Một đặc điểm của móng tay có thể quyết định giá trị của cả một bàn tay mà không cần phân tách tỉ mỉ phần còn lại của bàn tay, nhưt là về phương diện sinh-lý.

Móng tay dày nhưt là 0, 14 ly, mọc đều đặn, nhưng cơ giản gần như tùy biến chứng phát sanh tự tâm linh hay từ thể xác, sự cơ giản sẽ mau hay chậm.

Bình thường một móng tay ra trọn từ phao tay đến đầu ngón: ngón cái 140 ngày, ngón trỏ, ngón giữa và ngón áp út 124 ngày. Ngón út nhanh hơn, 121 ngày.

Căn cứ vào sự hầy nở của móng tay có thể tiên liệu một bệnh-chứng hay một hiện-tượng xảy ra 4 hoặc 5 tháng về sau.

Biến chứng xảy ra ở ngón nào, bệnh chứng sẽ phát sinh theo ảnh hưởng của ngón ấy.

Ngón trở là triệu chứng bệnh thuộc về gan. Ngón giữa thuộc về ruột, dạ dày như sốt rét, ung thư, phong tinh. Ngón áp út thuộc về tim và bộ máy hô hấp. Ngón út về gân, như tê bại.

Mỗi một triệu chứng trước khi xảy ra đã làm cho móng chùn lại, hoặc mờ hoặc rỗ. Khi nào hiện trạng ấy rõ rệt, đó là thời kỳ bệnh chứng xuất phát.

Những ngón biến mất, chứng tỏ bệnh chấm dứt.

Căn cứ hình dáng những ngón từ phao tay trở ra, có thể đo được thời gian xuất phát của bệnh chứng và tiên liệu thời gian chấm dứt.

Tất cả những hiện tượng ghi trên móng tay đều thuộc về quá khứ. Tương lai nằm ở phần trong móng, dưới phao không thể trông thấy.

Một cuộc giải phẫu sinh lý chứng tỏ mỗi lần móng tay ngưng mọc là bệnh phát sinh. Móng chùn lại là thời kỳ bệnh hoành hành. Móng tiếp tục mọc, bệnh bắt đầu giảm.

Hiện trạng này chứng minh một cách cụ thể tất cả những gì ghi trên móng tay đều thuộc về quá khứ. Cũng căn cứ vào hiện trạng này có thể đo được thời gian xảy ra. Nếu hiện trạng nằm ở một phần ba móng, từ phao trở ra, biến chứng xảy ra từ 6 đến 7 tuần lễ. Năm khoảng 2 phần ba, từ 12 đến 14 tuần. Năm ở phần 3 còn lại, từ 18 đến 21 tuần.

HÌNH DÁNG MÓNG TAY

Trong việc phân tách một móng tay, chiều dài được tính

từ phao trở ra đến chỉ lằn mức mà móng còn dính vào da. Cho nên việc cắt móng tay nhiều hay ít, hoặc để cho dài ra, vẫn không liên quan gì cả.

Với ngón tay ngắn có móng rộng, chề bè hay vuông, hoặc chiều rộng hơn cả chiều dài, người sẽ nóng nảy, nhiều dục vọng, hiếu chiến, dễ bị kích thích bất cứ với nhiệt độ nào.

Chiều dài móng tay có một ảnh hưởng sâu sắc với cá tính con người, không thể chối cãi.

Móng MỀM chứng tỏ người thiếu kiên nhẫn, hay bỏ cuộc, yếu hèn, say mê dục vọng.

Móng DÀY, CỨNG, MỎ lên, người khỏe mạnh, có sức chịu đựng, nhưng tham lam, ham danh lợi và luôn luôn ích - kỷ.

Móng RỘNG và DÀI, người giàu tưởng tượng, hay kể những chuyện hoang đường và bịa những chuyện quái-dã. Nếu móng rộng mà NGẮN, người lão-khoét.

Móng ĐỀU ĐẶN, phao bao trùm trông rất thâm mỹ, người tốt, dịu dàng, vui tính, trung thực, không có khả năng lừa dối một ai, giàu nhân ái. Đây là mẫu người mẹ hiền, người chị độ lượng, giàu nhân ái.

Móng THẬT DÀI, THẬT HẸP, người ưa loè loẹt, mê tin. Đi đôi với đường tri đạo ngắn, hoặc nghèo nàn nghèo, tánh tình thay đổi bất thường.

Móng VUÔNG, RỘNG ĐẦU, người giàu tự ái, kiêu căng, nhưng giỏi chịu đựng với những sự áp-bức bất cứ từ đâu đến.

Móng hình **CHỮ NHỰT**, người ham hoạt động, thiết thực, thích sang trọng, hơi tham lam, sáng kiến tuy không tuyệt vời, nhưng rất dồi dào. Đây là mẫu người thừa hành giỏi.

Móng **ĐẸP** và **TRÒN** đi đôi với những ngón tròn, người tâm thường, giỏi đua nịnh, không có tư cách chỉ-huy. Nếu móng đẹp, tròn và cong, người sẽ tráo trở, ganh tị và nguy hiểm.

Móng **KHÔNG ĐỀU, CONG QUEO, XẤU XÍ**, người hẹp lượng, ngu muội, yếu số.

Móng **THẬT NGẮN** gần như ở một bên phao, người sống lâu, nhưng có tánh hà tiện.

MAU SẮC MÓNG TAY

Màu sắc móng tay chịu ảnh hưởng của vì sao ngự trị của từng mẫu bàn tay.

Móng hường ảnh hưởng của Mộc Tinh, người cương quyết.

Móng đỏ ảnh hưởng của Hỏa Tinh, người nóng nảy

Móng mét lợt ảnh hưởng của Nguyệt Tinh, người ích kỷ, nhu nhược.

Móng xám, người bệnh hoạn.

Móng vàng sậm, thần kinh xáo trộn.

Móng tím nhạt, tim yếu, máu huyết không điều hòa.

TƯƠNG QUAN ẢNH HƯỞNG GIỮA MÓNG TAY và BÀN TAY

Trên nguyên tắc, nghiên cứu móng tay phải xếp thành loại, bằng nhau bề mặt, hay dài ngắn khác nhau.

Móng ngắn chiều ngang rộng hơn chiều cao, dù phao đầy hay khuyết, người cũng có tánh hung hăng, ưa khuấy phá và gây gổ. Nếu bàn tay mềm, lòng bàn tay nhẵn, người có tánh ưa công-kích nhưng không háo chiến. Nếu mẫu bàn tay chịu ảnh hưởng của Thủy tinh và Kim tinh, tánh hung hăng có thể ngừng lại trước khi gây tai hại. Nếu lưng bàn tay này trơn tru và các móng ấy ngay ngắn, người có thể dừ dãn, chuyên quyền, tự phụ và bạo ác. Móng cứng trong bàn tay này chứng tỏ tính thịnh nộ, cộc cằn. Móng ngắn và mềm, tánh hay thay đổi và bất nhược. Thật ngắn, tròn và màu xám là mẫu người nguy hiểm, đố kỵ và hay nói xấu. Cùng loại móng và bàn tay này màu hồng, người mộ cảm ca. Móng ngắn và rộng, nhiều đau khổ, nghi ngờ luôn cả bản thân, phí nhiều thì giờ với những chuyện không đâu. Bàn tay này không bao giờ tìm được hạnh phúc.

Bàn tay đều đặn, móng hơi ngắn, người có tâm quan sát rất đúng. Đây là bàn tay chỉ nhìn thoáng qua là thấu triệt tất cả, không cần phải quan sát kỹ càng, biểu hiệu của sự thông minh và nhiều hoạt động. Móng ngắn trong mẫu bàn tay này là người có thứ tự và qui cũ. Nếu móng tay quá ngắn, người sẽ khẳng khăng một mực, khó dời đổi, tánh chăm chỉ càng gia tăng. Nhưng thiếu chủ định, không có sáng kiến, tài bất chước không ai bì, hoạt động và xóc vác.

Trong một bàn tay bình thường, móng mòn lằng, người sẽ trở thành bại nhược, tuyệt tự, mê tin đến cực độ, tánh tình bất nhứt. Móng bao trùm nhiều thịt, tình thần xáo trộn, ham dâm kiêu cách, dục tính tràn ngập. Móng của ngón trở mô lên, chứng tỏ người ham muốn vô độ về tiền bạc, tìm đủ cách để chiếm lấy nó. Móng dài là người hà tiện, ích kỷ. Móng ngắn, người cần mẫn. Móng quá ngắn, đàn ông muốn vợ, đàn bà lỡ thời.

Bề mặt của mặt móng tay luôn luôn có một giá trị trái ngược với cảm giác và nhứt là trí thông minh. Hay nói một cách khác, cùng một giá trị như nhau, móng tay có bề mặt nhỏ hơn sẽ khéo hơn, ngoan hơn và thông minh hơn.

Chiều ngang và chiều rộng cũng có những giá trị riêng biệt của nó. Chiều dài xác định tánh tốt hay tật xấu thuộc về linh hồn. Chiều rộng xác định tánh tốt hay tật xấu của thể xác. Do đó một móng rộng có nhiều nghị lực hơn một móng dài, cũng như một móng dài nhiều kiên cố hơn một móng rộng.

Móng tròn tương tự vòng nguyệt, trông như đẹp, người thiếu sáng kiến, nhút nhát, nhưng là người có địa vị. Cần đề phòng khủng hoảng về tim.

NHỮNG DẤU VẾT XUẤT HIỆN TRÊN MÓNG TAY

Thình thoảng trên móng tay có xuất hiện vài loại dấu. Mỗi loại có hình thức khác nhau, dĩ nhiên giá trị cũng khác nhau. Sự xuất hiện hay lặn mất là tùy theo thời gian người phải gánh chịu ảnh hưởng.

Hình lưỡi liềm. Dấu này luôn luôn nằm tại phao tay, ở sát với da đầu ngón tay, màu trắng đục, hoặc xám ngà. Nó càng trông thấy rõ, ảnh hưởng càng gia tăng.

Đây là triệu chứng về sức khỏe, cần quan sát sự liên quan của dấu vết này với những đường chỉ liên-hệ trong lòng tay.

Nếu lưỡi liềm mọc trên ngón cái, người sẽ bị ảnh hưởng về sức khỏe tổng quát, lưỡi liềm càng tỏ, sức khỏe càng kém. Mọc ở ngón trỏ, ảnh hưởng về gan; ở ngón giữa, ảnh hưởng về tim; ở ngón áp út, ảnh hưởng về phổi. Sau cùng ở ngón út, ảnh hưởng về thần kinh và ở ngón này lưỡi liềm ít xuất hiện hơn hết.

Tuy nhiên dấu lưỡi liềm lại có đặc tánh đáng đề ý là càng có nhiều lưỡi liềm mọc trên móng tay, người càng được yên tĩnh hơn, điềm đạm hơn, tự tin hơn và có nhiều ích kỷ hơn. Về tiền tài thì vững vàng hơn.

Dấu lưỡi liềm chỉ xuất hiện ở những bàn tay lớn tuổi mà rất hiếm ở bàn tay nhỏ tuổi.

Móng chùn. Móng chùn là triệu chứng buồn rầu cũng như mất nghị lực. Móng chùn theo chiều ngang gần như muốn cong lên, người sẽ trở nên nóng nảy, hoặc thần kinh bị ảnh hưởng. Móng chùn theo chiều dọc, có hình dáng như lưỡi cưa, báo hiệu sự tổn thương của bộ máy sinh dục và bộ máy tuần hoàn. Cũng như dấu lưỡi liềm, móng chùn gần như chỉ xuất hiện ở những bàn tay lớn tuổi.

Phao xứt. Làn da móng bao trùm các móng tay quen gọi là phao tay. Phao tay xứt lên thành những miếng nhỏ

báo hiệu sự dâm dục quá trớn, có ảnh hưởng đến thần kinh. Nếu là trẻ em trên bàn tay có vòng Kim Tinh mà có phao xướt, cần được chặn giữ cẩn thận, vì đó là triệu chứng loạn thần kinh, hốt oảng có thể gây tai hại.

Hột gạo. Những đốm trắng xuất hiện trên móng tay, quen gọi là những hột gạo. Đó là dấu hiệu của sự mệt mỏi quá độ về trí óc cũng như về thân thể. Nếu những hột gạo xuất hiện thường thường trên móng tay, người có thể gặp nhiều chuyện rắc rối, luôn luôn sợ sệt và bị quan ở ngày mai. Nếu là nam giới, tánh tình sẽ trở thành mềm yếu như nữ giới. Nếu là nữ giới, sẽ trở thành ích kỷ và mê muội dị đoan.

Giọt nước. Trên móng tay xuất hiện một đốm nổi lên trông như dấu phết, đó là giọt nước. Dấu hiệu này rất hiếm, trong trăm ngàn bàn tay họa chăng mới gặp được một. Vì rất hiếm nên giá trị cũng độc-dáo. Giọt nước xuất hiện trên tay nam giới, người sẽ có nước quyền rũ mãnh liệt. Nữ giới phải mê mệt vì giọt nước này. Nếu giọt nước xuất hiện trên tay nữ giới, người sẽ đa tình đến cực điểm. Nhưng rất kieu hành không dễ bị lay chuyển. Nếu giọt nước xuất hiện trên tay nữ giới có vòng Kim Tinh, người sẽ oanh-liệt trong chốn đài các thượng lưu, làm nghiêng ngửa hàng say mê ong bướm.

V

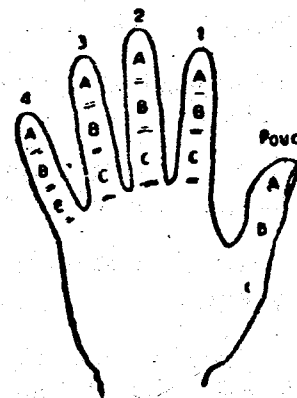
GIÁ-TRỊ CỦA NHỮNG LÔNG TAY

Trước khi đề cập đến ảnh hưởng của các vị tinh tú đối với từng ngón tay, thử phân tách giá trị của các lông tay trong bàn tay.

Ngoài ngón cái, tất cả các ngón trong bàn tay đều có 3 lông mà lông thứ nhất (a) được kể là lông có móng tay. Kế đến lông thứ nhì (b) là lông giữa. Sau cùng lông thứ ba (c) là lông nằm giao với lông bàn tay.

Lông thứ nhất chỉ định về khả năng tinh thần. Lông thứ nhì chỉ định sự thực hiện những khả năng của lông thứ nhất hoặc lông thứ ba. Chót hết, lông thứ ba chỉ định về khả năng vật chất.

Về phương-diện tổng quát, trong một bàn tay, nếu những lông thứ nhất dài hơn những lông nhì và ba, người sẽ chứng tỏ tài ba và hoạt động hữu hiệu về tinh thần.



LÔNG THỨ NHỨT

Lông thứ nhất của ngón cái chỉ định ý muốn của người. Nó dài và to, người sẽ đạt thành ý nguyện dễ dàng, tự tin và tự đắc. Nó dài và to quá mức, người sẽ có tham vọng áp đảo hay chiếm đoạt.

Những lông ấy đều đặn và vừa, người có tánh nhàn nại, kín đáo.

Nó ốm và ngắn, người có tánh do dự, mau nản chí, thiếu chủ định, nhất là nhẹ dạ dễ bị sai khiến.

Lông thứ nhất của ngón trở dài và to, người sẽ say mê đạo đức, trí óc sáng sủa nhưng nghiêng về đạo lý nhiều hơn.

Lông thứ nhất của ngón giữa dài và to, người mê tín dị-đoan, đa sầu đa cảm, lúc nào cũng có ý tự tử.

Lông thứ nhất của ngón áp út dài và to, người của giới hào hoa phong nhã, say mê nghệ thuật.

Lông thứ nhất của ngón út dài và to, người minh mẫn. Nó dài và ốm, người thông thái đến cao độ.

LÔNG THỨ NHÌ

Lông thứ nhì của ngón cái chỉ định trí óc của người. Nó dài và to, người sẽ thông minh, sáng suốt, học rộng, hiểu cao, biết cân nhắc lợi hại và cẩn thận trong hành động. Nó dài và ốm, người thông minh nhưng nhẹ dạ. Nó ngắn và to, người hay đoán đo do dự. Nó ngắn và ốm, người vụt chập, thiếu xét đoán.

Lông thứ nhì ngón trở to và dài hơn lông thứ nhất, người hác danh. Nó dài và to hơn lông thứ ba, người háo sắc, ham tiền. Nó dài và ốm hơn lông thứ nhất, người thất vọng về danh dự. Nó dài và ốm hơn lông thứ ba, người bị ruồng rẫy về ái-tình.

Lông thứ nhì của ngón giữa dài và lớn hơn lông thứ nhất, người có năng khiếu về nông nghiệp. Nó dài và nhỏ hơn lông thứ nhất, người say mê đồng áng, ghét chốn phồn hoa. Nó dài và lớn hơn lông thứ ba, người mộ đạo. Nếu dài và ốm hơn lông thứ ba, người tin tưởng thần quyền.

Lông thứ nhì của ngón áp út dài và to hơn lông thứ nhất, người nổi tiếng về nghệ thuật. Nó dài và ốm hơn lông thứ nhất, người thất vọng về nghệ thuật. Nó dài và lớn hơn lông thứ ba, người gặt hái được nhiều kết quả về nghệ thuật. Nó dài và ốm hơn lông thứ ba, người sẽ hưởng nhiều ái tình nhờ nghệ thuật.

Lông thứ nhì của ngón út dài và to hơn lông thứ nhất, người thông minh hơn thiên hạ. Nó dài và ốm hơn lông thứ nhất, người giàu lòng bác ái. Nó dài và lớn hơn lông

thứ ba, người tài ba về kinh tế lý tài. Nó dài và ốm hơn lông thứ ba, người kinh doanh tuyệt diệu.

LÔNG THỨ BA

Trên thực tế, lông thứ ba của ngón cái có thể được xem như không có, vì nó ẩn trong gò Kim Tinh, nên chịu ảnh hưởng hoàn toàn của gò Kim Tinh. Mặc dù nếu giải phẫu một bàn tay, ngón cái vẫn có lông ba nằm dưới lông thứ nhì và khuất trong bàn. Như thế có nghĩa là giá trị của lông thứ ba trong ngón cái sẽ tùy thuộc vào gò Kim Tinh.

Lông thứ ba của ngón trở dài và to hơn lông thứ nhất, người có tánh kiêu căng đến tột độ. Nó dài và ốm hơn lông thứ nhất, người ham nạt nộ, phách lối. Nó dài và to hơn lông thứ nhì, người sẽ gặt hái được nhiều kết quả về nhục dục. Nó dài và ốm hơn lông thứ nhì, người lặn hụp trong bề tình.

Lông thứ ba của ngón giữa dài và to hơn lông thứ nhất người bủn xỉn. Nó dài và ốm hơn lông thứ nhất, người cần kiệm. Nó dài và to hơn lông thứ nhì, người biền lặc, tham lam. Nó dài và ốm hơn lông thứ nhì, người ưa cấp vật.

Lông thứ ba của ngón áp út dài và to hơn lông thứ nhất, người hay khoe tài. Nó dài và ốm hơn lông thứ nhất người đổ kỹ về tài ba. Nó dài và to hơn lông thứ nhì người khoe của. Nó dài và ốm hơn lông thứ nhì, người tham tiền.

Lông thứ ba của ngón út dài và to hơn lông thứ nhất, người khéo léo về nghệ thuật. Nó dài và ốm hơn lông thứ nhất, người ranh mãnh, biết lợi dụng nghệ thuật. Nó dài và to hơn lông thứ nhì, người có nhiều khả năng tạo tiền của. Nó dài và ốm hơn lông thứ nhì, người lừa dối ái tình tuyệt vời

MẮT TAY

Trong một ngón tay, các lông được phân chia nhau rõ rệt bằng những đường chỉ, hoặc đậm hoặc lợt, hoặc sâu hay cạn.

Nếu là những đường chỉ thông thường thì chỉ là trường hợp thông thường, không có một giá trị tuyệt đối. Nhưng nếu những đường ấy nhiều, trông như con mắt, đó là mắt tay. Mắt tay luôn luôn có ý nghĩa của nó.

Mắt tay nối liền lông thứ nhất và lông thứ hai, chỉ định cá tính thuộc về tinh thần, có nghĩa là tất cả những gì thuộc về trí óc đều bị mắt tay này chi phối. Bàn tay có mắt ở giữa 2 lông nhất và nhì, người sẽ có tính cãi vã, đa sự, đa nghi, và luôn luôn tự hào tự phụ. Nếu là tay của nam giới, người sẽ gặp nhiều trở lực trong việc làm. Nếu là tay của nữ giới, người sẽ gánh lấy hậu quả tai hại vì tính kiêu hãnh của mình.

Mắt tay nối liền lông thứ nhì và lông thứ ba chỉ định tài ba và mưu lược của người, nhưng giàu tự ái, ham tranh đua và rất dễ thành công trong sự nghiệp.

Một bàn tay có những ngón nhọn và mắt tay giữa lóng thứ nhì và nhì, người tin tưởng Trời Phật. Ngón vuông có mắt tay này, người chánh trực quang minh, cương nghị. Đa số nhà cách mạng có mẫu tay này. Ngón chẻ bè có mắt tay này, người ham binh vực kẻ yếu, dám chết sống vì lý tưởng.

Một bàn tay có những ngón nhọn và mắt tay giữa lóng thứ nhì và lóng thứ ba người sẽ nổi tiếng về mỹ thuật, văn chương. Ngón vuông có mắt tay này, người sẽ lỗi lạc về thương trường cũng như thành công về kinh tài. Ngón chẻ bè có mắt tay này, người sẽ hiền hậu, giàu nhân đức. Nhưng nếu là bàn tay của nữ giới, người sẽ không tránh khỏi số kiếp hồng nhan đa truân.

☆

Nếu những lóng thứ nhì dài và to hơn lóng thứ nhất, người sẽ thành công trong công việc tinh thần. Nếu nó dài hơn lóng thứ ba, người sẽ tìm được những kết quả đáng kể về vật chất.

Những lóng thứ ba dài hơn hai lóng trước, người sẽ thắng lợi về vật chất, hoặc say mê nhục dục.

VI

DẤU TAY VÀ KHU ỨC

Phương pháp đọc nhứt và cũng khoa-học hơn hết trong việc tìm tông tích một cá nhân, là phương pháp lấy dấu tay. Vì dấu tay không bao giờ trùng hợp, và từ đời này qua đời nọ không bao giờ có một dấu thứ hai giống với dấu thứ nhứt, dù là người của ngàn năm trước hay người của ngàn năm sau, cũng không bao giờ có sự trùng hợp ấy.

Điều này đã chứng minh một cách rõ ràng và cụ thể bởi những cơ quan quốc tế nổi tiếng nhứt chuyên truy tầm những kẻ sát nhân ở Âu cũng như Mỹ và ngay ở Trung Hoa trong thời xa xưa; những nơi này từng tập trung hàng tỷ dấu tay, nhưng tuyệt nhiên không dấu nào giống dấu nào.

Cho nên, dù trải qua thời gian từ trẻ tới già vẫn có nhiều ngón tay thay đổi hình thức, hoặc ốm thêm, gầy gò hơn, hoặc nở ra, to ớn gấp đôi, nhưng dấu tay vẫn nguyên vẹn không hề bị sút mẻ hay thay đổi dấu vết. Cũng có nhiều bàn tay gần guốt hồi trẻ tuổi lại mềm dịu lúc lớn tuổi và những đường chỉ bị đứt đi, nhưng rồi vẫn liền lại y như hình dáng cũ, không hề thay đổi. Do đó những cơ quan truy tầm tìm được thủ phạm nhiều vụ quan trọng, sau một thời gian khá dài, gần như đã mờ phai theo năm tháng.

Về phương diện giá trị nghiên cứu theo khoa học, cũng như theo khoa chiêm tinh, mỗi dấu tay có một giá trị riêng biệt.



Cũng như tùy theo hình thức diêm tự của các đường chỉ, có thể phân tách giá trị của nó.

Hình dáng diêm tự, trắng vào gân giống như ngọn thủy triều dâng lên hoặc lững lờ trên mặt nước.

Diêm tự đóng đều đặn, huân thành hình tròn, gọi là khu ốc. Mỗi khu ốc đóng trên mỗi ngón tay đều có một giá trị liên quan đến ngón ấy.

Nghiên cứu các dấu tay, phải nghiên cứu hình dáng diêm tự của nó.

Diêm tự đóng theo chiều dọc của ngón tay, giá trị sẽ nghiêng về phần tinh thần. Đóng theo chiều ngang, ảnh hưởng về vật chất.

Diêm tự đóng theo chiều dọc ngón cái, hình dáng như ngọn song búa đứng lên thật đều đặn, người sẽ say mê đường đạo đức, có thể xuất gia trong lúc tuổi chưa già. Diêm tự này huân thành khu ốc người càng lớn



tuổi càng giàu to. Diêm tự này đóng theo chiều ngang như mặt nước lững lờ nhưng rất đều đặn, người sẽ gặp nhiều trở ngại trong việc khuếch trương to tát, nhưng thành công dễ dàng trong việc nhỏ. Diêm tự trên ngón cái, dù đóng theo chiều dọc hay chiều ngang mà hình dáng rất phức tạp, hoặc lộn xộn, người sẽ gặp nhiều đau khổ về ái tình.

Diêm tự đóng theo chiều dọc đều đặn trên ngón trỏ, người sẽ gặp nhiều may mắn trong công việc. Nếu đóng thành khu ốc và gặp một ngôi sao hay một hình vuông trên gò Mộc Tinh, nằm dưới ngón trỏ, người sẽ gặp của ủa loạn tài. Thời gian có thể tiên đoán theo sự đậm nhạt của ngôi sao hay hình vuông. Diêm tự đóng theo chiều ngang đều đặn trên ngón trỏ, người sẽ thành công trong việc tìm tòi, khảo cứu. Nó đóng phức tạp, nếu gặp một ngôi sao trên đường trí-đạo, người sẽ loạn óc.



Diêm tự đóng đều đặn theo chiều dọc của ngón giữa, người sẽ sống trên 80 tuổi. Nó huân thành khu ốc, người cần đề phòng tù tội khoảng tuổi trên 40. Nó đóng theo chiều

ngang, người được thành thoi, nhưng rất chặt vật về tiền bạc. Nó đóng phức tạp, người sẽ sa ngã trong tứ đồ tường.

Điểm tụ đóng đều đặn theo chiều dọc của ngón áp út, người sẽ được hưởng của phụ âm to tát. Nó huân thành khu ốc, người gặp duyên bất ngờ với hàng danh gia vọng tộc. Nó đóng đều đặn theo chiều ngang, người sẽ nổi tiếng lưng lầy và gặt hái được nhiều tiền trên đường nghệ thuật. Nó đóng phức tạp, tiền của và tánh mạng đi đôi: tiền hết người chết.

Điểm tụ đóng đều đặn theo chiều dọc của ngón út, người có cơ hội ra xứ ngoài. Nó huân thành khu ốc, người tuyệt tự. Nó đóng đều đặn theo chiều ngang, người sẽ kết hôn với bà con gần. Nó đóng phức tạp, nên đề phòng rủi ro lúc đi đường.

Ngoài ra có một trường hợp đặc biệt là tất cả các đầu ngón tay đều có khu ốc, người sẽ gặp may mắn đến tới tấp trong cuộc đời, tiền tài cũng như duyên phận.



VII

LÒNG BÀN TAY VÀ NHỮNG CHI - TIẾT LIÊN - HỆ

Trong một bàn tay, ngón tay giữ phần chủ động, lòng bàn tay giữ phần thụ-động, hay nói một cách khác, ngón tay là linh hồn, lòng bàn tay là thể xác.

Thể xác thiếu linh hồn, không hoàn thành được một con người, cũng như linh hồn thiếu thể xác, cũng chỉ là một ảo ảnh.

Do đó, ngón tay và lòng bàn tay phải tương-quan liên hệ với nhau.

Ở những đoạn trên, chúng ta đã có những khái-niệm tổng quát về các ngón tay, đoạn này sẽ đề cập đến lòng bàn tay.

Lòng bàn tay, ngoài giá trị những đường chỉ, dấu vết, những gò, còn có nhiều ý nghĩa khác do hình dáng và màu sắc của nó nói lên. Vì lòng bàn tay giữ phần chủ-động, nên hình dáng và màu sắc lòng bàn tay là mấu chốt của sự xác định thực-tiễn về sinh lực cũng như về khả năng khoái-cảm của người.

Một lòng bàn tay đều đặn, no đủ, dịu và ấm chứng tỏ người hoạt bát, rõ ràng và sống động.

Sự mềm mại của lòng bàn tay chứng tỏ người trầm mặc, gần như uể oải trước mọi hoạt động.

Nếu lòng bàn tay mềm có nhiều đường chỉ nhỏ, người sẽ tiêu pha rất nhiều nhọc dục.

Lòng bàn tay dày, mềm và dịu, người vô tư tự tại. Trường hợp tương tự cho một lòng bàn tay nhiều thịt, người sẽ say mê sự xa hoa lộng lẫy.

Lòng bàn tay mỏng và hẹp, người nhát nhúa, hẹp hòi, hiểu thông minh và nghị lực. Người có mẫu lòng tay này huộc về người mê muội, ích kỷ.

Những ngón trong một lòng bàn tay hẹp chứng tỏ tánh tình tráo trở, chuyên quyền, rất giới hạn trong sự giao tiếp.

Một lòng bàn tay có những gò thật nổi, người có tâm nóng nảy và dễ cảm xúc.

Một lòng bàn tay bằng mặt, người thông minh.

Lòng bàn tay cân đối với các ngón, dài cũng như rộng, nếu nó đều đặn, không cứng, người sẽ hòa hoãn, chịu xét đoán, biết kiểm thảo lấy mình và xử dụng tài ba của mình rất đúng chỗ.

Khi lòng bàn tay quá nảy nở vượt các ngón, người tự phụ và ích kỷ.

Nếu lòng bàn tay nảy nở ở cườm gần như dày cộm, người giàu dục tính. Trường hợp tương tự cho một lòng bàn tay cứng, người hung bạo trong tâm dục.

LÒNG BÀN TAY TRƯNG

Lòng bàn tay trưng là biểu hiệu của sự thiếu kiên nhẫn thiếu ý chí phấn đấu. Nó luôn luôn đi đôi với sự kém sút về tiền tài. Dĩ nhiên mẫu lòng tay như thế là nguồn gốc của sự bất hạnh, như là khi lòng tay trưng lại gấp gang bàn tay thiếu nảy nở thì thật là xấu số, nếu không có những đường chỉ sửa đổi.

Kinh nghiệm cho thấy, thường thường chỗ trưng luôn luôn theo chiều của một đường chỉ, hay một gò nào đó. Trường hợp này ảnh hưởng sẽ nghiêng về những đường chỉ, hay gò mà chỗ trưng theo chiều.

Nếu chỗ trưng theo chiều đường sanh-đạo, sẽ có nhiều rắc rối về gia cảnh. Nó theo chiều mạng-đạo, sẽ có nhiều thất vọng trong việc theo đuổi.

LÒNG BÀN TAY LỚN NHỎ

Hình thức lớn nhỏ của một lòng bàn tay cũng có một giá trị quan-trọng.

Tuy nhiên nếu quan niệm lòng bàn tay lớn là bàn tay thông minh thì chỉ là quan niệm tưởng tượng, mà thiếu thực tế.

Thông thường khi một lòng bàn tay lớn, nhứt là lòng bàn tay này lại có thêm những ngón dài, người sẽ có thứ tự và quang minh chánh đại. Còn thì, những người cao kiến, tâm quan sát rộng, những mưu đồ đại sự điều có lòng bàn tay nhỏ.

Do đó, sự lớn nhỏ của một lòng bàn tay sẽ có liên hệ giá trị với những chi tiết chứa đựng trong lòng bàn tay, mà không tuyệt đối liên hệ về hình thức lớn nhỏ.

LÒNG BÀN TAY TRÁI và MẶT

Vì lẽ có sự tương quan ảnh hưởng về việc xử dụng bàn tay của mỗi cá nhân, nên việc nghiên cứu giá trị của một cá nhân xử dụng tay trái hay tay phải cũng cần phải được xác nhận.

Thông thường những sự nghiên cứu đều ngầm chỉ định sự xử dụng tay mặt (hay tay phải). Trường hợp này, tay mặt là hình ảnh của cá nhân trên thực tế, hay nói một cách khác, là bản-năng của cá nhân ấy, bàn tay trái là sự đặt đề thiêng liêng, hay định mạng cũng thế. Dĩ nhiên đối với cá nhân xử dụng tay trái, sự nghiên cứu sẽ ngược lại, nghĩa là tay mặt là định-mạng, tay trái là bản-năng.

Sự quan trọng của việc nghiên cứu những bí mật trong bàn tay là nhờ đó ta có thể tự tiết chế những tật xấu, sửa đổi những lỗi lầm và thúc đẩy, hoàn thành sáng kiến hay ý chí của ta.

Sứ mạng của bàn tay trái có một giá trị đặc biệt, trước những cạm bẫy có thể quật ngã chúng ta, bàn tay trái sẽ báo hiệu đề chúng ta biết mà tránh đi hoặc bài trừ.

Trong bàn tay mặt, chúng ta lại tìm hiểu được ý chí của chính mình, khả năng của chính mình đang xử dụng và đã xử dụng mà vô tình mình không biết. Do đó, bàn tay trái và bàn tay mặt của một người, không bao giờ giống nhau, trường hợp này cũng xác nhận giữa người này với người khác, không hề khi nào có bàn tay giống nhau.

Điều tối cần trong việc nghiên cứu hai bàn tay trước nhứt là so sánh hình thái bao quanh lòng bàn tay trái và lòng bàn tay mặt.

Kế đó quan sát các gò của đôi bên và hình dáng của những đường chỉ chánh.

Trong tất cả các dấu vết trong lòng bàn tay, những đường chỉ là những giá trị tuyệt đối mà ta tìm thấy trong việc nghiên cứu một bàn tay. Chẳng hạn như tùy theo sự nảy nở hay tiết chế của tâm trạng, đường trí đạo sẽ biến đổi theo.

Giữa hai lòng bàn tay, kinh nghiệm chứng tỏ có sự tương-phản rõ rệt với nhau. Trong nhiều trường hợp, đường trí-đạo của bàn tay trái thật sâu chứng tỏ người có bản năng khuynh hướng, nhưng bàn tay mặt lại có đường trí đạo chìm lẩn, làm cho bản năng ấy không thể thực hiện.

Trường hợp này cũng xảy ra ở đường tâm đạo. Nhiều đường tâm đạo ở lòng tay trái chứng tỏ người giàu nhân ái thì ở lòng tay mặt đường tâm đạo lại lu mờ gần như biến mất hoặc hướng về một chiều khác, khiến người giàu nhân ái lại trở thành ích kỷ.

Cũng có trường hợp đường định mạng trong lòng bàn tay trái gần như lu mờ, tiền liệu sự thiếu may mắn trên đường đời của bàn tay. Trong lúc ấy ở lòng tay mặt đường định mạng rõ ràng, báo hiệu người sẽ vượt được tất cả trở lực.

Dù sao, việc nghiên cứu bàn tay cũng chứng tỏ rõ ràng định mạng không phải là một sự khẳng-định bất di bất dịch, mà là một trạng thái có thể có biến thể, nếu người có chủ định, biết tiết chế tật xấu, khoa trương bản năng.

Dĩ nhiên trường hợp của người xử dụng tay trái sẽ được nghiên cứu ngược lại. Còn về sự giải thích vì sao lại có người thuận xử dụng tay trái, hoặc xử dụng cả hai tay, thì mãi tới ngày nay vẫn chưa có một chứng minh gì quả quyết đích xác, ngoài việc xác nhận là do ảnh hưởng của thần kinh hệ.

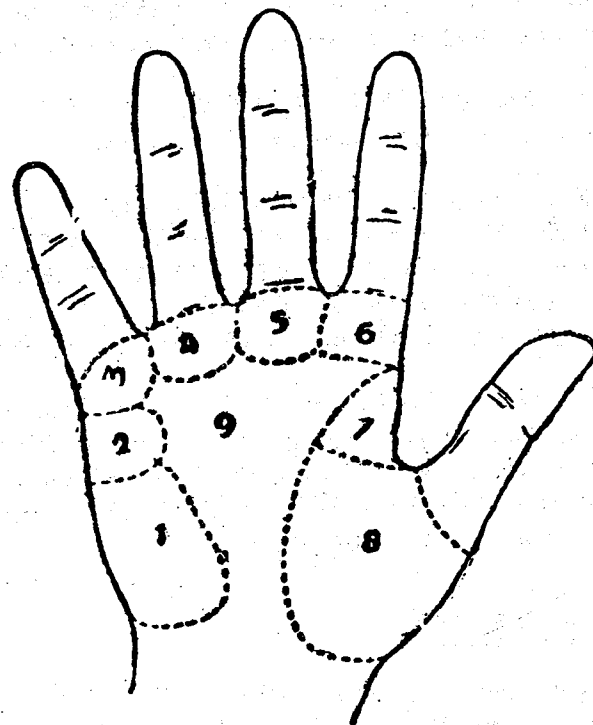
Kinh nghiệm cho thấy khi ép buộc một người thuận xử dụng tay trái, phải dùng tay mặt, thường xảy ra nhiều hậu quả bi-đặc. Riêng về trẻ em, sự bắt buộc ấy đã vô tình thay đổi các em trở thành nhất nhúa đến tột độ và sự xử dụng tay mặt cũng hóa ra vụng về.

Ngày nay khác hơn thời xưa, những nhà mô phạm đã nhận ra trường hợp khiến các em ấy trở thành đối lảo, ăn cắp hoặc nhiều tánh xấu khác, chung qui cũng vì chịu ảnh hưởng của sự bắt buộc nói trên. Cho nên phương pháp giáo dục hiện nay là để các trẻ em được tự nhiên xử dụng bàn tay thuận tiện của năng khiếu chúng nó, để tránh những tai hại đáng tiếc ấy.

NHỮNG GÒ TRONG LÒNG BÀN TAY.

Lòng tay chứa đựng 7 Gò và gang bàn tay, gọi là **Đồng** :

— Gò **Mộc-tinh** (số 6) nằm dưới ngón trỏ xác định kỳ vọng và sự ham muốn.



— Gò **Thổ-tinh** (số 5) nằm dưới ngón giữa xác định sự hoạt động.

— Gò Thái Dương (số 4) nằm dưới ngón áp út xác định sự phở trương thực tài.

— Gò Thủy Tinh (số 3) nằm dưới ngón út xác định sự thông minh.

— Gò Thái Âm (số 1) nằm ở tận cùng lòng bàn tay phía dưới ngón út xác định sức tưởng tượng và sự mơ ước.

— Gò Kim Tinh (số 8) nằm đối diện với gò Thái Âm, dưới ngón cái, xác định tình-cảm và sức khỏe.

— Sau cùng gò Hòa Tinh. Gò Hòa Tinh chia làm 2 phần *Hòa Tinh Âm* (số 2) nằm giữa 2 gò Thủy Tinh và Thái Âm, gò *Hòa Tinh Dương* (số 7) nằm giữa 2 gò Mộc Tinh và Kim Tinh. Gò Hòa Tinh dương xác định sự can đảm. Hòa Tinh âm xác định chiều hướng bành trướng của sự can đảm ấy.

Sau cùng, liên đới ảnh hưởng với gò Hòa Tinh là phần đất còn lại giữa các gò, là gang bàn tay, gọi là *Đồng Hòa Tinh* (9). Vì liên đới ảnh hưởng với gò Hòa Tinh nên ý nghĩa của Đồng Hòa Tinh là xác định tầm mức bành trướng của sự can đảm mà gò Hòa Tinh sẵn có.

CÁC LOẠI CHỈ TAY

Có 2 loại chỉ tay trong một bàn tay, chỉ «chánh» và chỉ «phụ», hay đường lớn và đường nhỏ cũng thế.

Đường *Sanh Đạo* bao vòng theo gò Kim Tinh xác định cuộc đời, bản năng, thực chất cũng như sinh-hoạt.

Đường *Trí Đạo* nằm trên đường *Sanh Đạo* theo chiều rộng của lòng tay từ gò Hòa Tinh dương đến gò Hòa Tinh âm, xác định ý chí, bản tính và tâm linh.

Đường *Tâm Đạo* nằm vắt ngang qua lòng tay dưới các ngón, trên đường *Trí Đạo* xác định tánh tốt hay tật xấu xuất phát từ tâm tư.

Đường *Định Mạng*, hay *Mạng Đạo* cũng thế. Nó khởi sự từ cườm tay chạy thẳng về ngón giữa, hoặc ngắn hoặc dài. Đường *Định Mạng* phác họa cuộc đời.

Đường *Thái Dương* hay đường *Tài Đạo*, nằm cạnh đường *Sanh đạo*, hoặc trên gò Thái âm hướng về ngón áp út. Đây mới thật là đường định mạng trên thực tế. Nó xác định sự thành bại trên đường đời, danh vọng, tiền tài cũng như khả năng sinh hoạt.

Đường *Sinh Lực*, hay *Cang-Đạo*, hoặc đường *Thủy Tinh* cũng thế. Đường này phát xuất từ thân dưới lòng tay, gần khu vực đường *Sanh Đạo* chạy lên ngón út. Đường *Sinh Lực* xác định sức khỏe, thời gian sống chết của người.

Đường *Sinh-Lý*, hay đường *Đâm-Dục*, nằm ở bià lòng tay, trên gò Thái Âm. Nó xác định ảnh hưởng sinh-lý và cá tánh của đường *Thủy Tinh*.

Đường *Hôn Nhân* dòng dưới ngón út, gần đường *Tâm Đạo*, xác định giá trị và hình thức của những cuộc hôn nhân.

Ngón cườm tay, xác định tuổi thọ.

Ba đường Sanh Đạo, Trí Đạo và Tâm Đạo làm thành hình chữ M trong lòng tay. Ngoài ra còn những đường khác, thuộc loại «phụ», như đường Du Lịch, đường Hỏa Tinh, vòng Mộc Tinh, vòng Kim Tinh, vòng Thổ Tinh v.v... sẽ được đề cập trong phần thực hành một cách đầy đủ

HÌNH THỨC CÁC CHỈ TAY.

Đường Rộng có nghĩa là tràn đầy, tượng trưng cho một con rạch nước vượt mức bình thường: đó là tình trạng ngập lụt. Do đó, đường rộng xác định tật xấu cũng như tánh tốt thiếu chiều sâu, nghĩa là thiếu sự xét đoán, suy nghĩ.

Đường Cạn như một con rạch vô chừng, khúc sâu khúc cạn, cũng có thể là một cánh đồng hoang có nước chảy qua. Trong lòng tay đường cạn xác định tánh cách mập mờ. Người sẽ có một định mạng mập mờ không nhất định, thiếu dứt khoát và cũng ngăn ngại. Có thể chết bất-đắc kỳ tử và mất tích.

Đường Sâu. Đây là một hình thức của con suối từ núi đổ xuống, ào ạt và mạnh, không một trở lực nào ngăn được. Đây cũng là con rạch sâu, lòng rạch sâu mãi. Đường sâu xác định tánh cách tự kỷ của nó, nghĩa là về tánh tốt cũng như tật xấu, người vẫn lao mình vào hoặc gánh chịu nặng nề hay là tận hưởng trọn vẹn. Trên thực tế, đây là hình thức của sự gạn lọc, già dặn, giàu đức tính, cũng như giàu tham vọng. Nếu đường sâu mà có chiều hướng bất lợi, người sẽ luôn luôn gặp trở ngại, bão táp, nhưng chỉ trong thời gian ngắn và nhất định, hoặc chết một cách bất ngờ

Đường Mông tượng trưng cho một đường nước lúc nào cũng chực cạn, nước chảy từng hồi. Đây là hình thức ham muốn ít gặp trở ngại nhất trong các đường.

Đường Dài là sông, **Đường Ngắn** là suối. Nó xác định thời gian và thời hạn xảy ra tánh tốt hay tật xấu, nhưng không số ràng.

Đường Rõ. Đây là một mẫu đường chỉ đáng được hãnh diện. Nó xác định chắc chắn đức tánh không sai chạy.

Đường Mờ có một ý nghĩa trái ngược với đường rõ. Mẫu đường này gần như rất khó nhận định.

Đường Thăng. Đây là tượng trưng của một con sông nước chảy đều, không nhanh cũng không chậm, có thể thả theo dòng nước mà không ngại lằm lạp. Nó xác định sự dễ dàng không bị trở ngại.

Đường Ngoằn Ngoèo. Đây là con suối chảy vào một nơi có nhiều chông gai và cũng có nhiều khoảng trống, thỉnh thoảng xuất hiện, thỉnh thoảng lặn mất. Trường hợp này là trường hợp của có loại chỉ tay đa nghi.

Đường Nguyên Vẹn tượng trưng cho con kinh đào thẳng không bị ngăn cách, cũng không có nước tràn. Yên tĩnh và trầm mặc là giá trị của loại chỉ tay này.

Đường Bị Cắt. Ngược lại với ý nghĩa của đường chỉ nguyên vẹn, ý nghĩa tai hại của chỉ tay này là sự nguy hiểm, gian lao, bệnh tật và chết chóc nữa. Một đoạn cắt có thể nguy hại nếu đoạn cắt ấy ở đường Sanh Đạo. Cần tránh sự lằm lạp giữa đường bị cắt với đường đứt quãng. Đường bị cắt là một đường nguyên vẹn nhưng bị đứt ở một đoạn nào đó. Còn đường đứt quãng là nhiều khúc không liên nhau, không thể xem là một đường.



VIII

NGÓN CÁI

Trở lên, chúng ta đã nắm phần lý thuyết vững chắc về việc giải phẫu một bàn tay trên phương diện « Thủ-Tướng Thuật ». Hay nói một cách khác, ta đã có những khái-niệm tổng quát về việc Coi Tay trên căn bản khoa-học.

Phần sắp đến là phần thực nghiệm lý thuyết ấy.

Trước hết chúng ta đề cập đến các ngón tay, mà NGÓN CÁI là ngón chiếm một địa vị ưu thế, cần giải phẫu trước nhất.

Khi bác sĩ G. Elliot Smith giải phẫu những bộ xương một cách hết sức rõ ràng của một người ở Bắc Kinh, bác sĩ chú ý trước hết những lóng xương bàn tay, nhất là ngón cái.

Người Bắc Kinh là người thuộc về tiền sử xa xưa, có những khớp xương hết sức tế nhị, giúp các nhà khảo cổ đánh đố được giả-thuyết cho thủy-tổ loài người là giống khỉ.

Cũng trong trường hợp này, ngón cái giúp một phần quan trọng trong việc phân biệt người và thú vật, nhất là loài khỉ rất gần với hình dáng loài người.

Chúng ta đề ý, ở một bàn tay loài khỉ ngón cái thật ngắn và cứng, gần như không cử-dộng được trong bất cứ sự xử dụng nào. Ngón cái loài người thì trái hẳn lại, rất mềm dẻo, có thể xoay thành vòng cung và chấm rất dễ dàng các ngón khác trong bàn tay, sự kiện không bao giờ có được ở một ngón cái của bàn tay loài khỉ. 1

Nhất là trên phương diện xử dụng, như cầm các món, viết lách, hay bất cứ một hình thức khéo léo nào của bàn tay đều đòi hỏi đến phần việc của ngón cái, trong lúc ngón cái của loài khỉ không xử dụng được. Do đó có sự phân biệt rõ ràng về thủy tổ loài người.

Ngày nay, trên căn bản khoa học, ngón cái giúp ta nhận xét được sự cách biệt giữa người chủ và người làm công, người chỉ huy và kẻ thừa hành, người chủ động và kẻ bị động, cũng như người thành công và người thất bại.

Vì thế ngón cái phải được đề cập trước nhất trong phần thực-nghiệm này.

TƯƠNG-QUAN GIỮA

NGÓN CÁI VÀ CÁC NGÓN KHÁC

Khác hơn các ngón trong bàn tay chỉ xác định giá trị riêng rẽ của từng ngón một, ngón cái có một giá trị tuyệt đối, bao gồm tất cả các ngón. Hay nói một cách khác, ngón cái là ngón quyết định ý chí, lý trí cũng như chiều hướng và ảnh hưởng của cả bàn tay, có nghĩa là cả cá nhân của bàn tay ấy.

Cho nên việc nhận định giá trị của một bàn tay, không thể tách rời ngón cái, mà phải kết hợp lại, vì lẽ rất giản dị là ngón cái xác định và kiểm hãm tất xấu hay khoa trương tánh tốt ở các ngón khác trong bàn tay.

Một ngón cái lớn sẽ có giá trị tăng cường cho các ngón mềm yếu, trên phương diện năng lực cũng như phát triển. Nó cũng tăng cường những đức tính không chính xác của các ngón khác đến một mức độ tràn dìa.

Một ngón cái lớn cũng có khả năng giúp cho những ngón ngắn giải quyết hiệu năng mà những ngón ấy tỏ ra bất lực. Trong lúc ấy một ngón cái ngắn chẳng những không giải quyết được gì cho các ngón ngắn khác trong bàn tay, mà còn gây ngưng trệ cho sự phát huy giá trị của những ngón ấy.

Một ngón cái lớn sẽ trở thành tuyệt vời trong một bàn tay có các ngón dài. Trái lại một ngón cái nhỏ sẽ làm cho những ngón dài lâm vào tình trạng chần chờ, thiếu sáng suốt trong sự quyết định.

Những ngón tay trỏ hay mũi viết kết hợp với ngón cái nhỏ, người sẽ có óc mỹ thuật, nhưng không thể có sáng kiến. Nếu đem các ngón ấy phối hợp với ngón cái dài, người sẽ là thi-sĩ hay nghệ-sĩ.

Ngón cái lớn tăng cường hiệu năng cũng như quyền uy cho những bàn tay xoè, và khai thông đường lối cho những bàn tay vuông đi đến đích.

Ngón cái nhỏ không giải quyết được cũng như không thay đổi được hiệu năng sẵn có của các ngón cũng như của bàn tay, ngược lại nó còn gây thêm trở ngại hoặc làm ngưng trệ việc phát triển.

VỊ TRÍ CỦA NGÓN CÁI

Di nhiên chiều cao của ngón cái được tính theo sự kết hợp với ngón trỏ để biết giá trị của nó.

Thường thường một ngón cái đóng thấp, sẽ không chấm được ngón chót của ngón trỏ, nghĩa là phần đỉnh liền của ngón này vào lòng bàn tay.

Trên phương diện tổng quát, chúng ta có một câu gần như châm ngôn: ngón cái càng đóng thấp, thông minh càng lên cao.

Khi một ngón cái đóng thấp khi xoè ra, ngón này có thể mở thành một vòng cung, chứng tỏ một cá nhân thích tự do, độc lập và thành thật.

Khi một ngón cái đóng cao, gần như dán vào lòng bàn tay, người sẽ quá thận trọng và nhút nhát. Mẫu ngón cái này mà cứng, người hiền hạ và đa nghi. Cũng trường hợp này nhưng các hình thức trong bàn tay đều tốt, người thiếu tự-tin, dễ cảm xúc.

Một ngón cái trung bình, có những hình dáng dong dài, chứng tỏ người hòa hoãn, thần thẳng và lương thiện.

Một ngón cái bình thường là ngón cái ít ra cũng chấm đến giữa lòng thứ ba của ngón trỏ và hai ngón nhì và ba của ngón cái phải bằng nhau.

CÁC LÔNG CỦA NGÓN CÁI

Ngón cái, cũng như những ngón khác trong bàn tay, có ba lông với ba giá trị khác biệt nhau một cách dứt khoát.

Lông thứ nhứt xác định ý chí. Nó nằm ở đầu ngón tay.

Lông thứ nhì ở giữa, dính liền với lông tay nơi gò Kim Tinh, che khuất lông thứ ba, xác định lý-trí và cá-tánh tự nhiên.

Lông thứ ba chìm dưới gò Kim Tinh, xác định cảm giác và khuynh hướng cá nhân.

Khi lông thứ nhứt này nở quá mức, dày và to lớn hơn lông thứ nhì, người sẽ cứng đầu, táo bạo, lúc nào cũng muốn gây sự với kẻ khác. Cùng một mẫu lông tay này nhưng đầu nhọn, người sẽ biết tiết chế tật xấu của mình. Đầu ngón rộng và chẻ bè, tật xấu càng gia tăng. Đầu ngón vuông, người sẽ ương ngạnh, cuồng tín đến tột độ.

Khi lông thứ nhứt cùng ngắn như ngón cái, người trở nên hiền yếu, dễ cảm dỗ và lúc nào cũng có tánh xu hướng. Đầu nhọn hay thon trong một lông ngắn thứ nhứt, người quân bình được ý chí.

Lông thứ nhứt dài, người nghĩ đến mình nhiều hơn nghĩ đến người, có thể là người ích kỷ, hay làm thầy đời, nhưng không nhu nhược, hiền nhất. Lông dài và cong như cái móc về phía trước, người hà tiện, xảo trá, tham lam hay trộm cắp.

Lông thứ nhứt ngắn, người vô tư lự, chần chờ, do dự, không tự tin. Nếu lông cụt có đầu chũ vù như viên đạn, người không kiềm hãm được tánh hung bạo của mình, nóng nảy đến giết người. Tuy nhiên sau cơn nóng nảy, lại hối hận. Người lúc nào cũng nham hiểm, quí quyết.

Lông thứ nhứt dài và có đầu chũ vù như viên đạn, người giàu sinh-lực, lỗ mãng, nhưng trung thành, tốt bụng, biết chiều chuộng và thành thật.

Lông thứ nhứt dày, người ham muốn nhưng rất trầm tĩnh và kín đáo.

Lông thứ nhì dài, người suy nghĩ trước khi có quyết định, chứng tỏ người có sự xét đoán vững chắc. Khi lông nhì dài kết hợp với lông nhứt ngắn, người sẽ có chương trình vĩ-đại, nhưng không hề thực hiện được. Một lông nhì nhỏ kết hợp với lông nhứt to lớn người sẽ hành động không suy xét. Lông nhì ốm, người khéo léo, tinh vi và sáng suốt.

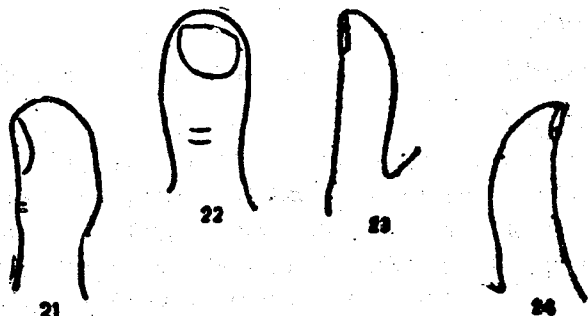
Lông thứ ba nằm khuất dưới gò Kim Tinh rất khó nhận xét. Phương pháp đơn giản để biết được rõ ràng hình thức lông thứ ba của ngón cái là co hai lông nhứt và nhì vào lòng bàn tay, như thế lông thứ ba sẽ nổi lên rõ rệt.

Lông thứ ba chịu ảnh hưởng nhiều của gò Kim Tinh, gần như liên hệ trực tiếp.

Lông thứ ba càng dài, người càng ham muốn đến tột độ. Nếu lông thứ ba dài và mỏng, người không lường được tham vọng. Lông thứ ba mập, người tự hào, ham chinh phục kẻ khác và ưa lợi dụng. Một lông thứ ba đều đặn, người mực thước, khiêm nhượng và ưa làm vừa lòng người.

HÌNH THỨC CÁC NGÓN CÁI.

Ngón cái có nhiều hình thức. Trong những bàn tay tầm thường, luôn luôn ngón cái thiếu đều đặn, nặng nề, ngắn ngủn và thô kệch. Trong những ngón này, luôn luôn có sự thiếu thông minh ương ngạnh và không kém phần vô phư.



Một ngón cái chù vù, tròn đầu như viên đạn, ngón ngắn và nhám, chứng tỏ tánh ngan ngạnh đến cực điểm (hình số 21) và hung bạo khôn lường. Đây là hình thức ngón cái của kẻ sát nhân, mặc dầu trên thực tế không có một bàn tay nào chứng tỏ sự sát nhân, hay qui định thời gian. Cũng có thể hình thức sát nhân ấy sẽ không biểu lộ và không bao giờ thực hiện, ngoài trừ trường hợp bất ngờ. Hình thức của ngón cái loại này đẹp và rắn rỏi gần như gồng lên để chống trả lại một sức nặng đang đè. Ngón cái vênh về phía trước, người tán tận lương tâm.

Một ngón cái rộng và đều đặn, người giàu sinh lực, dễ thành công.

Nếu một ngón rộng ở đầu và thon ở dưới gần như cây đàn dưng ngược (hình số 22), đó là biểu hiệu của sự quyết định cứng rắn, không thể lay chuyển. Hình thức này này nó quá mức, người sẽ bạo hành.

Ngón cái cứng (Hình số 23) là loại ngón cái gần như không thể co được. Nó cứng đờ và đóng sát ngón trỏ. Ngón cái cứng rất thực tế, thành thật gần như cọc cằn, gan dạ tới nham hiểm. Nhưng chậm chạp, cao vọng, lắm lúc cũng có thể nguy hiểm. Hình dáng ngón cái thuộc loại này trông rất thô kệch.

Ngón cái dẻo (Hình số 24) có thể bẻ ngược lại dịu dàng. Đó là mẫu ngón cái lanh lợi, khôn ngoan, hạ đối phương rất dễ dàng với bất cứ hình thức nào, nhưng thật êm ái hòa hoãn khiến đối phương không ngờ được, hoặc không trở tay kịp. Ngón tay này rất tin tưởng ở tài mình và tên tuổi vang lừng trong xã hội. Gần như những nhà ngoại giao lỗi lạc đều có ngón cái loại này. Điều đặc biệt là mẫu ngón cái này có thể nói là mẫu đàn ông có những đức tánh của đàn bà.

Ngón cái lảng dĩ nhiên không phải là ngón cái của kẻ khờ, mà là của người sanh ra trên đồng vàng, người không phải cần đến sự cố gắng mới giàu. nếu ngón lớn mà dẻo.

Đây là trường hợp của bàn tay nữ giới gặp được ông chồng đang giàu to để đặt trọn cuộc đời.

Ngón cái dưới hình thức này không có danh dự của riêng mình mà rất dễ dàng đòi hỏi cho mình danh dự của người khác, để được yêu đương. Tuy nhiên thoàng có ích ấy nhưng không phải là kẻ dốt mà là người tốt.



15

Ngón cái mỏng biểu hiện sự thông minh hay ít ra cũng là người có khả năng về trí thức, không phải vận dụng sức lực mình trong bất cứ việc gì. Đây là mẫu ngón tay thiếu vóc dáng, tuy không phải là ngón cái của người bình thường nhưng là người yếu đuối. Có thể già trước tuổi, nhưng không phải vì quá lao lực mà vì quá suy nghĩ muốn đi đến sự thành công.

Ngón cái mỏng nếu không đoạt được mục đích với sự thông minh và trí thức của mình, cũng là nhân viên cao cấp của văn phòng. Đa số ngón cái mỏng là nhà thương mại có tài, hay ít ra cũng là người xử dụng nghề của đàn bà hoặc nghề xa xỉ.

Ngón cái dày chứng tỏ người có nghị lực. Nếu dày và mềm, thiếu đức tánh, lười, thờ ơ. Nếu dày và cứng, giàu nghị lực, đức tin mạnh mẽ. Ngón cái dày và rộng, người có khả năng về thần học, hay ít ra cũng là người giàu kiên nhẫn, nhiều chịu đựng, nhưng cũng có thể là người cứng cỏi. Nếu sự cứng cỏi ấy tốt, hành động sẽ tuyệt vời. Trái lại nếu sự cứng cỏi bắt đầu bằng sự lầm lạc, hậu quả sẽ tai hại vì người không biết dừng lại trước khi đến đích. Tuy nhiên đức tánh của ngón cái loại này là chịu suy nghĩ, thâm thái, xét đoán rồi mới hành động.

Ngón cái trung bình đóng gần ngón trỏ cách khoảng từ 5 đến 8 ly, tượng trưng cho sự hòa hoãn, thực tế, hiền

minh, chịu hiệp tác. Đây là mẫu ngón cái thuộc về đa số, không đủ khả năng tự khắc chế, cũng không đủ khả năng chinh phục người khác. Tuy nhiên ngón cái trung bình rất ít tật xấu hơn ngón cái dài và dễ mến, ít lạnh lợi, ít xu thời hơn ngón cái ngắn. Bất chước thì tài tình, nhưng lại là người lúc nào cũng bị đặt đề sai chỗ, dù là người biết an ủi và tự an ủi.

Ngón cái dài thuộc về trí thức. Trí thức không có nghĩa tuyệt đối là khôn ngoan. Trong mẫu ngón tay này, lý trí chủ động, mọi hành động đều được suy nghĩ. Ngón cái dài và mềm có thể thủ vai lãnh đạo cho ngón cái ngắn. Sự phối hợp này sẽ giúp cho ngón cái ngắn thực hiện ước vọng dễ dàng hơn. Ngón cái dài cũng nhiều kiên nhẫn, biết tự kiềm hãm, có thứ tự, qui cũ nên dễ có tư cách lãnh đạo. Ngón cái ngắn cũng có thể trở thành nhà lãnh đạo, nhưng nhờ may mắn, gặp thời thế nên không làm sao nắm giữ được địa vị lãnh đạo ấy. Ngón cái dài thì ngược lại, do chân tài nên vững hơn.

Ngón cái nhỏ thiếu ý chí, thiếu minh mẫn, là kẻ thừa hành, không có tư cách chỉ huy. Ngón cái nhỏ cụt tánh hẹp hòi, say mê rượu chè, dâm dăng, nếu cơ hội thuận tiện sẽ thủ vai trò đóng cửa rút cầu. Ngón cái nhỏ trong nhiều trường hợp sẽ là kẻ nguy hiểm, ăn hại. Nếu trí thức hẹp hòi bị sai khiến bởi sự ham muốn, ngón cái nhỏ có thể trở thành kẻ trộm đạo, lường gạt. Nếu cơ hội thúc đẩy, có thể trở thành kẻ sát nhân. Ngón cái nhỏ dễ bị cám dỗ, nhưng rất dễ trở thành người phục thiện nếu được dìu dắt.

Ngón cái cụt có hình dáng như bị «tè» đầu là người hèn nhất.

Ngón cái *nóng* (khi đặt bàn tay lên nghe nóng) của người hấp hối, đó là triệu chứng báo hiệu sự chấm dứt của một cuộc đời. Nhưng nếu nó nóng tự nhiên, đó là người lãng phí sức lực, hoang dâm nếu là ngón tay của nữ giới. Nếu là ngón tay của nam giới, người sẽ mê tín, dễ sa ngã đến trở thành bặt nhước.

Ngón cái hiệp với các ngón, làm thành một góc 60 độ, người rất dễ bị mua chuộc, dễ đồng hóa. Ngón này càng cứng, người càng thô kệch, có thể mất xét đoán. Nếu góc gần 90 độ, người vụng về, thiếu liêm-sĩ, hay khoe khoang.

Ngón cái *dán* ra khỏi ngón trở một cách tự-nhiên, không cần đến ngón này, dễ làm thành trực-giác, người sẽ giàu nhân ái, nhiều đức độ.

Ngón cái muốn *dán* vào ngón trỏ, người gian xảo, dối láo, hẹp hòi và rất dễ bị đàn bà đàn-áp.

Ngón cái *cong* về phía sau, gọi là ngón cái *dị*. Nếu nó cong quá mức, người có tánh lười, tìm thú vui ở mọi nơi. Mẫu ngón cái này của nữ giới, người thiếu trung thành trong việc vợ chồng, thiếu sót việc nội trợ. Nếu là người giàu tiền bạc, sẽ là nô lệ của vật chất, say mê ăn, uống, dâm dục và tất cả. Nếu mẫu ngón cái này dị đến có thể chấm tới phần dưới của gò Thái-Âm, người có thể đi đến sự bại hoại luân thường, có thể loạn luân.

Sau cùng là mẫu ngón cái có hình thức trật ngược lại sau như dán vào lưng bàn tay. Hình thức này rất khó nhận định. Đây là mẫu người quăng đại, hào hiệp, ưa binh vực kẻ yếu bị áp bức bởi người mạnh. Giàu nhân ái, nhưng thiếu kiên nhẫn và thích được yên ổn.

Đề kết luận phần nghiên cứu về ngón cái, có thể nói: ngón cái lớn thuộc về mình, ngón cái nhỏ thuộc về người.

Muốn nghiên cứu một bàn tay, lúc nào cũng phải so sánh giá trị của ngón cái đối với những chi tiết của các ngón khác và của lòng bàn tay. Một ngón cái mạnh trong một bàn tay mỏng mảnh có thể giúp bàn tay này kiên toàn được đức tánh một cách viên mãn. Trong lúc đó một ngón cái yếu có thể gây trở ngại cho sự tiến thủ của bàn tay, hoặc làm cho những sự tiến thủ ấy không thể bộc lộ được.

☆

IX

CÁC NGÓN KHÁC TRONG BÀN TAY

Sau ngón cái, đến lượt các ngón khác trong bàn tay. Mỗi ngón đều có một giá trị riêng rẽ và luôn luôn mật thiết liên-đới giá-trị với ngón cái và lòng bàn tay.

NGÓN TRỎ

Ngón thứ nhì của bàn tay là ngón trở hay ngón Mộc-Tinh, xác định lòng ham muốn, khát vọng quyền thế, tự phụ và cũng xác-nhận tài điều khiển và sự tin tưởng thiêng-liêng.

Nếu ngón trở trội hơn hết trong các ngón, một vài đức tánh nói trên, hoặc tất cả, sẽ được phát huy một cách đúng mức.

Nếu ngón thật cứng, người sẽ tàn bạo và chuyên chế trong địa vị chỉ huy.

Nếu ngón trở cong như cái móc, người thật ích kỷ và thiếu thận trọng trong mọi hành động,

Một ngón trở thật mỏng, thất gầy dù là ngón trở dài, không chứng tỏ hay xác định tham vọng điều khiển, mà chứng tỏ sự mơ ước được điều khiển nhưng không bao giờ thành tựu.

Đĩ nhiên lông thứ nhứt của ngón trở và hình thức đầu ngón tay cũng như móng tay có thể thay đổi giá trị của một ngón trở dài.

Một đầu nhọn ở ngón trở, xác định tánh hòa hoãn, thích an nhàn, nhứt là khi ngón trở này dày đặn.

Một đầu vuông chứng tỏ sự say mê thực-tế. Đầu chẻ bè chứng tỏ tánh dấn dộng và mê tín. Đầu tròn, người có tư cách. Lông thứ nhứt dài, người say mê đạo đức. Nếu nó ngắn, người đa nghi.

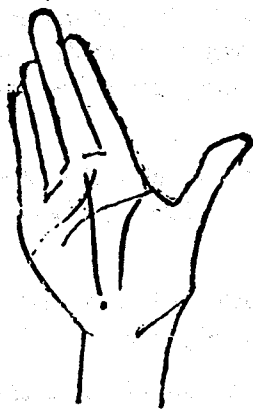
Đầu ngón trở dày, người giàu dục-tình. Nó mỏng mảnh, người kín đáo, nghiêm nghị.

Lóng giữa của ngón trở dài, người phân minh. Nó ngắn, người thiếu nghị-lực. Nó dày, người ích kỷ. Nếu nó dài và mỏng mảnh, người ham danh-dự hơn tiền tài.

Lóng chót của ngón trở dài, người ham quyền thế. Nó ngắn, người khiêm nhượng và nhúng nhường. Lóng chót dày, người say mê dâm dục có thể đưa đến tai hại. Nó mỏng người kiềm hãm được sự ham muốn của mình.

NGÓN GIỮA

Ngón giữa hay ngón Thổ-Tinh xác định ý chí. Nếu ngón giữa trội hơn các ngón khác và cao hơn hai ngón kế cận,



nghĩa là 2 ngón trở và áp út, người sẽ rất nghiêm nghị và và luôn luôn tìm sự an nhàn, Cũng có thể là người thích trào lộng, nhưng trào lộng tế nhị.

Nếu ngón giữa mỏng mảnh, vừa ngắn, vừa mỏng, đó là biểu hiệu của sự nông nổi và thiếu chủ định.

Nếu lông thứ nhứt của ngón giữa mà dài và thon, người can đảm, nhẫn nại và nhứt là thành thật. Đầu lông nhứt nhọn, chứng tỏ người cao thượng. Đầu vuông, người có nghị luận tinh khiết. Nếu đầu lông nhứt chẻ bè, người bi-quan. Lông thứ nhứt của ngón giữa ngắn, người trầm mặc. Nó dày, người vô tâm; thật mỏng, người tàn bạo.

Lông giữa của ngón giữa xác định người thực-tế và có óc khoa-học nếu lông này dài. Nếu lông này ngắn, giá trị sẽ ngược lại, nghĩa là hay tin tưởng thần quyền, người nhẹ dạ. Dày, người nhiều nghị-lực và có khiếu về nghề bằng tay. Mỏng, người thực tế và ngăn nắp.

Lông chót của ngón giữa dài, người ham mê thâm lặn. Ngắn, người thương cường sống vội, không nhứt trí trong cử chỉ, có thể có thái độ ti tiện. Nó dày, người thực tế, làm lung cực nhọc. Nó mỏng, người hà tiện.

Nếu lông này ngắn và mỏng, người thiếu nhận xét và quảng-dại không nhằm chỗ.

NGÓN ÁP ÚT.

Ngón thứ tư trong bàn tay là ngón áp út, hay ngón Thái Dương cũng thế. Nó chỉ định tầm mức giao du, lối lạc nghệ thuật và dư luận về tài năng và cá tánh của người.

Một nghệ-sĩ, một ca sĩ và tất cả người làm nghệ - thuật cũng như họa sĩ đều nhờ ngón áp út trội hơn các ngón khác.

Lông thứ nhứt của ngón áp út chứa đựng những giá trị phức tạp và cũng có thể mâu thuẫn với nhau tùy theo hình thức của mỗi lông. Nếu nó cong về phía sau, người sẽ có óc quan sát về đẹp thiên nhiên một cách tài tình. Óc thẩm mỹ này càng được chứng tỏ lỗi lạc nếu ngón cong và mỏng mảnh. Nếu nó dày, óc thẩm mỹ sẽ nghiêng về dâm tình.

Ngón áp út có đầu nhọn, người say mê phù hoa và tình tưởng thần quyền.

Lông thứ nhứt ngắn, người đơn giản. Lông này dài, người cầu kỳ, hay tìm những kiểu cách có khi ngoài khả năng của mình. Đầu lông thứ nhứt tròn, người sẽ có tài hoạt bát dễ mến, nhưng cũng có lúc thiếu cẩn thận. Đầu vuông, người thực tế, cương quyết. Đầu chẻ bè, người giàu nghị lực, hoạt động.

Lông giữa của ngón áp út dài, người sáng tác nổi danh. Nó ngắn, người thiếu năng khiếu về thẩm mỹ. Nó dày, chứng tỏ người vững chắc về nghệ thuật.

Lóng thứ ba của ngón áp út ngắn, người có căn bản. Nó dài, người vui đầu chúc đó. Lóng này dày, người có năng khiếu về kịch-nghệ và có biệt tài chọn lựa màu sắc. Nó mỏng mảnh, người lãnh đạm, thiếu mỹ cảm.

NGÓN ÚT.

Ngón sau cùng của bàn tay là ngón út hay ngón Thủy Tinh. Nó chỉ định thực tài giao tế và khả năng diễn tả tâm trạng, ý chí bằng lời hay bằng chữ.

Đầu ngón út chẻ bè người có sáng kiến, hoạt động, nhiều lợi lộc nhưng dễ run cầm. Nó vuông, người tối bụng. Nó nhọn người nhiều mơ mộng, ảo tưởng. Nếu nó tròn, người tài năng và khéo léo.

Đầu ngón út cong như cái móc, người tự kỳ, thiếu thận trọng. Nếu nó cong về phía sau, người có tánh tò mò, hay ngồi lê đôi mách.

Ngón út dài chứng tỏ người có khiếu quan sát, rộng tâm hiểu biết và rộng xã giao. Nếu nó ngắn, người kém thông minh. Nó dày chứng tỏ người thiếu lịch sự.

Lóng thứ nhì của ngón út mỏng mảnh, người cờ bạc và tham lam, lúc nào cũng tìm đủ mọi cách để thoả mãn lòng tham lam của mình. Lóng thứ nhì dài, người giỏi thương-mại và luật pháp. Lóng này ngắn, người ngay thẳng.

Lóng chót của ngón út dài, người hùng biện, nhưng xảo trá. Nó ngắn, người nhẹ dạ, nhất gan, từ chối cử chỉ từ thiện. Nếu nó dày người dâm dục phức tạp. Nó mỏng mảnh người minh bạch và từ mi.

PHƯƠNG PHÁP GIẢI THÍCH VỀ CÁC NGÓN TAY

Như trên đã nói, những ngón tay lãnh phần chủ động trong bàn tay. Nó xác định khả năng cũng như giá trị thực tiễn của người, nên việc nghiên cứu cần phải được phối hợp chặt chẽ giữa lòng bàn tay và các ngón. Hay nói một cách tế nhị hơn, muốn tránh sự làm lộn khi xác nhận giá trị một bàn tay, phải quan sát kỹ càng các ngón và những gì hiện ra trong lòng bàn tay. Sau đó phải cân phân giá trị hòa-hợp hay mâu thuẫn để nắm lấy chiết-tính sau cùng.

Do đó, chúng ta sẽ có một mẫu kinh nghiệm như thế này:

Lóng chót của ngón út dài chứng tỏ người hùng-biện và xảo-quyết lại gặp một dấu vết trong lòng bàn tay nói lên tánh nhút nhát của bàn tay này. nghĩa là cùng một bàn tay lại có sự mâu thuẫn. Cân phân giá trị của sự mâu thuẫn ấy, chúng ta sẽ có một kết luận như sau: người của bàn tay này có thể là kẻ nguy hiểm tài tình nhưng chỉ có thể diễn đạt sự nguy-biến ấy bằng chữ, thay vì bằng lời.

Trên nguyên-tắc, sự cân phân giá trị phải nghiêng về phần giá trị nặng hơn. Nghĩa là trong một bàn tay cùng một nghĩa tương phản, giá trị sẽ nằm ở phần chủ động. Phần thụ động gần như bị chi phối hoàn toàn.



X

ẢNH HƯỞNG VÀ TÁC DỤNG CỦA CÁC GÒ

GÒ MỘC TINH

Gò Mộc-Tinh nằm dưới ngón trở xác nhận tánh tự phụ, tham lam và kỳ vọng áp đảo kẻ khác.

Tác dụng và ảnh hưởng của vị sao Mộc-Tinh trong khoa Chiêm-Tinh là chỉ định óc tìm tòi, khảo cứu, sưu tầm. Có nhiều may mắn, đời tươi đẹp và hạnh phúc, người cao thượng.

Gò Mộc-Tinh thật cao và ngón trở trời, người tự phụ, tự hào và phách lối, nhưng rất giàu tin tưởng về thiêng-liêng, nổi bật trên đường tin ngưỡng.

Gò Mộc-Tinh có một hình thức đầy đặn không cao và một ngón trở thon, người có nhiều kỳ vọng cao xa, nhiều ham muốn. Đời sống sẽ được vẻ vang, hạnh phúc, người có tánh cao thượng.

Gò Mộc-Tinh no đủ, với một ngón trở dài, đầu bầu dục, người có tài điều khiển, nhứt là trên đường binh nghiệp sẽ gặp nhiều danh vọng nhờ can đảm, nhiều nghị-lực và cũng nhiều kỳ vọng.

Gò Mộc-Tinh trũng, người không biết ham muốn, lười và tự-kỷ. Người thuộc hạng tầm thường.

GÒ THỎ TINH

Gò Thỏ-Tinh nằm dưới ngón giữa xác nhận tánh cuồng-nghị, khả năng biện-luận, tầm mức hoạt-dộng và sự cần-thận, nhứt là trên phương diện tiền bạc.

Tác dụng và ảnh hưởng của vị sao Thỏ-Tinh là xác nhận năng khiếu về hầm mỏ, nông nghiệp, sự rủi may trên đường đời và tâm tánh viên vọng.

Một gò Thỏ-Tinh đầy đủ và một ngón giữa mỏng mảnh-người nhiều suy nghĩ vu vơ, nhiều viên vọng.

Một gò Thỏ-Tinh đều đặn với một ngón giữa trời hơn, các ngón, người tự kỷ cá nhân, không thích giao dịch nếu không có lợi lộc. Gò Thỏ-Tinh dưới hình thức này và một ngón giữa nhọn, người bi-quan, ương ngạnh nhưng ưa thổ lộ tâm tính.

Một gò Thỏ-Tinh thật cao, người đa sầu đa cảm.

Một gò Thỏ-Tinh đều đặn với một ngón giữa của ngón giữa đầy đủ, người tinh khôn, có thực tài. Nếu trên đường

sự nghiệp mà gặp thất bại là do định mạng khắt khe, chứ không phải tại người.

Một gò Thổ Tinh nổi cao với một lông chót của ngón giữa to lớn, người keo kiệt, biền lận; gò càng nổi cao, tánh biền lận càng to lớn.

Nếu gò Thổ Tinh đầy đặn, ngón giữa thon, trong lòng bàn tay lại có một đường Tâm Đạo mờ ảo, người tánh tình bặt nhược, thất vọng buồn nản đến tự tử.

Gò Thổ Tinh trùng ám chỉ người hèn hạ, khốn khổ. Nhưng nếu gò Thổ Tinh rộng, đầy và cao nhứt trong các gò của lòng bàn tay, thì dù đường Sanh-Đạo có bị đứt, người cũng được trường-thọ và đầy đủ phước đức lúc tuổi về già.

GÒ THÁI DƯƠNG

Gò Thái Dương nằm ở thân dưới ngón áp út, có tác dụng về khả năng nghệ thuật cũng như sự sáng suốt và minh mẫn về tinh-thần.

Cũng như gò Mộc Tinh, gò Thái Dương xác nhận lòng ham muốn nhưng sự ham muốn cao thượng hơn, đó là danh vọng và quyền tước.

Gò Thái Dương cũng như ngón áp út gần như có một giá trị tương phản với gò Thổ Tinh.

Một gò Thái Dương tốt, người vui vẻ, rộng xã-giao đài-các, đa cảm và nhiều tư cách, thích im lặng, trầm-tĩnh

và minh bạch. Người giàu nhân-phẩm, thích nghệ-thuật, đa chính mình không tạo được nghệ-thuật.

Một gò Thái Dương thật đầy đủ với một ngón áp út dài, lòng ham muốn sẽ bị thúc đẩy đến tột cùng. Người say mê cờ bạc, ham tiền, sống một cuộc đời bình bồng trôi nổi. Trường hợp này của gò Thái Dương mà gặp một khoảng rộng giữa ngón cái và ngón trỏ, tật xấu càng to hơn, người nông nổi hơn.

Gò Thái Dương đều đặn với một lông giữa của ngón áp út dài và một đường Trí-Đạo kiểu-mẫu, người sẽ trở thành uyết vời trong sự kinh-doanh.

Một gò Thái Dương đầy đủ và một ngón áp út thon dài, người say mê kịch nghệ, màu sắc và vẻ đẹp, tánh tình lạc quan.

Một gò Thái Dương trũng với ngón áp út chũ vù, người thiếu tư cách, hủ-lậu và không màng nghệ thuật.

Một gò Thái Dương trũng, với một lông chót của ngón áp út thật đầy đủ và to hơn 2 lông trên, người ích kỷ, kiêu căng, thiếu phẩm cách và gian dâm.

GÒ THỦY TINH

Gò Thủy Tinh đóng ở thân dưới ngón út. Nó xác nhận tài hoạt bát, rộng xã giao và giỏi biện luận, nếu nó đều đặn và có một ngón út cũng đều đặn.

Gò Thủy Tinh nổi cao và ngón út trội hơn các ngón, người xảo trá không lương, tánh tình dờ dỗi, lừa thầy phản bạn.

Gò Thủy Tinh rộng và đầy đặn. người có tánh hay thương yêu trẻ nít.

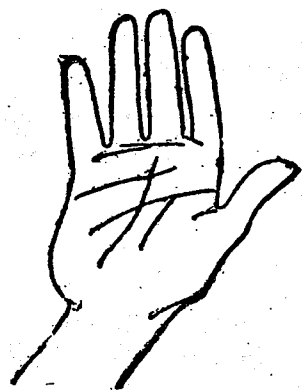
Gò Thủy Tinh trũng, người ngu dần, không có khả năng về thương mại, sa mê đồ bác, bệ tha, ti tiện.

GÒ THÁI ÂM

Gò Thái Âm đóng ở bìa lòng bàn tay, thân dưới gò Hòa Tinh, xác định sức tưởng tượng và sự mơ mộng.

Một gò Thái Âm đầy đà, cao, rộng, người có óc phiêu lưu, thích bệnh bông trên sóng nước, giàu mơ mộng nhưng có khả năng sáng tác, có óc sáng chế.

Một gò Thái Âm nổi cao thái quá và mềm mại, người bất nhứt, không chú định, giàu tham vọng.



Một đặc điểm cần đề ý khi nghiên cứu gò Thái Âm là phải quan sát đồng thời với đường Trí Đạo vì đường Trí Đạo chảy về gò Thái Âm hoặc tràn vào gò Thái Âm đều xác định ảnh hưởng của sức tưởng tượng của người. Hơn nữa, tất cả những sự xáo trộn về tâm thần tập trung trong đường Trí Đạo đều được xác định một cách rõ ràng trong gò

Thái Âm. Và, khi mà gò Thái Âm này nở quá mức người sẽ chắc chắn bị xáo trộn về tâm thần hoặc xúc động thái quá, hoặc cả hai, tâm thần và xúc động cùng bị xáo trộn

Nếu một gò Thái Âm nổi cao, gặp một gò Thủy Tinh đầy đặn và một ngón út trọi, người sẽ hứa hẹn một khả năng sáng tác dồi dào, có thể là văn-nhân hay thi sĩ.

Khi một gò Thái Âm thật nổi, cần phải quan sát các đầu ngón tay và ngón cái, vì một hình thức như thế trong một bàn tay yếu, mỏng mảnh, người sẽ mất tất cả vì quá mơ mộng. Nếu bàn tay gân guốt, các ngón đều đặn trong hình thức gò Thái Âm này, người sẽ có tầm hoạt động sâu và mãi mãi.

Một gò Thái Âm tràn ngập ra ngoài bìa bàn tay chứng tỏ người mộng mơ đến trở thành mê tín.

GÒ KIM TINH

Gò Kim Tinh đóng ở thân dưới ngón cái, áng mắt lông thứ ba của ngón này và được phân chia ranh giới bằng vòng cung của đường Sanh Đạo.

Gò Kim Tinh xác định sức khỏe, sanh mạng và tính cảm của người i.

Nếu gò Kim Tinh này nở đầy đủ, người sẽ giàu nhàn nhàn, đức độ, sống lâu, và rất dỗi vào về tình ái.

Gò Kim Tinh càng nổi cao, người càng có tánh ham muốn được gần gũi với người khác phái.

Gò Kim Tinh càng nổi cao ở phần dưới lòng bàn tay, người càng có sức đam dục gần gũi với thú-tánh nhiều hơn.

Nền gò Kim Tinh đều đặn, người say mê sắc đẹp, ưa làm vừa ý người, đa tình nhưng không đa dâm.

Gò Kim Tinh trũng, người bất lực trong tình ái.

Gò Kim Tinh hẹp và nhỏ, người gặp nhiều cảnh khổ sở trong thời niên ấu.

GÒ HÒA TINH

Sự nghiên cứu về gò Hỏa Tinh có thể nói là rất phức tạp, vì nó chia thành 3 phần: gò Hỏa Tinh dương nằm giữa 2 gò Mộc Tinh và Kim Tinh. Gò Hỏa Tinh âm nằm giữa 2 gò Thủy Tinh và Thái Âm. Phần còn lại ở giữa lòng bàn tay là Đồng Hỏa Tinh.

Mỗi một địa hạt có một giá trị khác nhau, mặc dầu đặc tính của vì sao Hỏa Tinh là xác nhận sự can đảm và sức bành trướng của người.

Gò Hỏa Tinh dương là phần háo chiến và cũng là phần hung hăng và can đảm trên phương diện vật chất. Đó là trường hợp người lính chiến và người hiệp sĩ.

Gò Hỏa Tinh âm đóng ngang với gò Hỏa Tinh dương xác định tánh cách, hình thức và tầm hoạt động của cá tánh sẵn có của gò Hỏa Tinh dương, về vật chất cũng như về tinh thần.

Một bàn tay có cả 2 gò Hỏa Tinh âm và dương cùng này nở, người sẽ có thể làm xáo trộn tất cả các hoàn cảnh và cũng không hề chịu lùi bước trước hoàn cảnh.

Một sự này nở nhiều về Đồng Hỏa Tinh sẽ tăng cường hiệu năng của hai gò Hỏa Tinh dương và âm. Hơn nữa, khi đồng Hỏa Tinh có nhiều đường chảy ngang, đó là biểu hiệu cường độ của hai gò Hỏa Tinh âm và dương đến mức tràn dìa.

Một trường hợp nguy hiểm sẽ đến với bàn tay nào có cả 2 gò Hỏa Tinh âm dương và đồng Hỏa Tinh đều này nở, người sẽ hung bạo không bờ bến. Ngoài trừ một ngón cái to và một đường Trí Đạo chủ lực mới có thể kiềm hãm được trường hợp này mà thôi.

Tuy nhiên cả 2 gò Hỏa Tinh âm và dương cũng như đồng Hỏa Tinh không phải chỉ xác định suông về sự can đảm hay thiếu can đảm, mà ảnh hưởng của sự phối hợp ấy càng có tánh cách quan trọng hơn hoặc nguy hiểm hơn. Cho nên cùng một hình thức phối hợp này mà cả 2 gò cũng như đồng Hỏa Tinh đều thiếu này nở, người sẽ trở thành bất lực, ngay từ lúc đề bước vào ngưỡng cửa đời.

Nếu sự phối hợp này mà có triệu chứng bệnh hoạn, càng thấy 2 gò Hỏa Tinh và đồng Hỏa Tinh mất quân bình, càng dễ gặp trường hợp của người tự tử.

Ngoài việc liên đới ảnh hưởng giữa các gò trong lòng bàn tay, còn sự liên đới ảnh hưởng giữa các gò và những đường chỉ. Nó liên quan ảnh hưởng với nhau một cách mật thiết. Chẳng hạn như chiều hướng chảy đến hay qua ngang của đường Trí Đạo hay Tâm Đạo vào một gò nào, gò ấy ít ra cũng tương quan ảnh hưởng với những đường ấy.

Do đó, việc nghiên cứu về giá trị của bàn tay đòi hỏi rất nhiều về sự thấu triệt, một cách rõ ràng, giá trị tuyệt đối của các gò và tương quan ảnh hưởng của nó.



XI

NHỮNG ĐƯỜNG CHỈ TRONG LÒNG BÀN TAY

Trong khoa học coi tay, những đường chỉ được xem là những chìa khóa dùng mở ngõ cho tương lai cuộc đời.

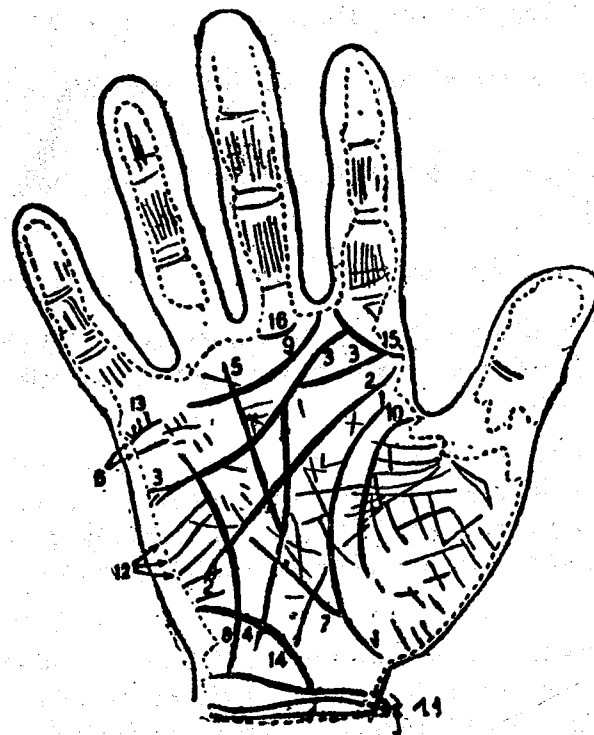
Nó liên lạc chặt chẽ với các bộ phận trong người bằng những sợi gân tí ti và chần chịt, nhờ đó có thể khám phá được ảnh hưởng trung thực của mỗi đường chỉ liên quan đến mỗi bộ phận. Đó là kết quả của kinh nghiệm.

Kinh nghiệm cho thấy sự thật trong đời người không ngoài những dấu vết đã ghi sẵn trong bàn tay.

Một việc khám phá ý nghĩa của những dấu vết ấy sẽ mang lại cho người, ít ra cũng một phần nào sáng suốt, nếu không nói là nắm vững được mẫu chốt của đời mình. Do đó có thể nắm lấy cơ hội dễ dàng, nếu không cũng tránh được phần nào tai hại, nếu có.

Lập luận xác đáng nhứt trong việc nghiên cứu một bàn tay vẫn nhìn nhận là có sự thay đổi rất khó nhận xét vì rất bất ngờ và chậm chạp không thể theo dõi hoặc đề ý.

Nhờ quan sát cùng một bàn tay trong nhiều thời gian chúng ta sẽ bắt gặp sự thay đổi trong bàn tay đó ít hoặc nhiều. Sự kiện này liên quan mật thiết với những sự thay đổi: tánh tình, tư tưởng và mức độ ham muốn nữa.



1. Đường Sinh Đạo
2. Đường Trí Đạo
3. Đường Tâm Đạo
4. Đường Định Mệnh
5. Đường Thái Dương
6. Đường Nền Nền

7. Đường Sinh Lực
8. Đường Sinh Lý
9. Vòng Kim Tinh
10. Đường Sanh Đạo đời

11. Ngón cườm tay
12. Đường Du Lịch
13. Đường Tử Tức
14. Đường Dâm Dục
15. Vòng Mộc Tinh
16. Vòng Thổ Tinh

MAU SẮC VÀ Ý NGHĨA

NHỮNG CHỈ TAY

Thông thường các đường chỉ trong bàn tay có nhiều màu đỏ hồng, đậm nhạt, đều có những ý nghĩa khác nhau.

Màu đỏ chứng tỏ mức độ hoạt động và sinh lực dồi dào.

Màu xám nhạt đi đối với một sức khỏe dồi dào nhưng thiếu nghị lực.

Màu thật sẫm, người sâu muộn, thù hận và kín đáo

Đường tiếp nối có một ý nghĩa quan trọng. cũng như bị cắt đứt. Tùy theo hình thức cắt đứt tiếp nối sẽ có những giá trị khác nhau.

Cũng có trường hợp từ đường chánh rẽ ra nhiều đường nhỏ. Đó là hình thức làm giảm sút giá trị của đường chánh và cũng là ý nghĩa của sự do dự. Hình thức này gọi là tua. Tua chảy về gò nào, bàn tay sẽ chịu ảnh hưởng nặng về gò ấy hơn.

Những tua luôn luôn có hiệu lực nhất định và cũng trong thời gian tùy theo chiều hướng chảy của nó, tới khi nào ảnh hưởng đến trực tiếp với người của bàn tay mới giảm đi phần giá trị.

Những tua có thể có nhiều hình dáng, hoặc đậm hơn, lờ mờ, hoặc rẽ về một chiều hướng khác. Thời gian vận chuyển này có thể xảy ra sớm nhất là 6 tháng.

Đường đôi là những đường nhỏ nhưng vẫn nằm dọc một mình không dính vào bất cứ đường chánh nào, mà nằm song song theo đường chánh. Đó là hiệu năng giúp sự tăng cường cho giá trị của đường chánh mà nó nằm song song.

Trường hợp này cần được đặc biệt lưu ý, chỉ những đường song song mà không có một hình thức nào ngăn chặn mới được gọi là đường đôi.

Nếu trong đường nhỏ nằm song song này mà có một điểm nào xuất hiện, chẳng hạn như một cù lao, thì đường chánh song song phải mất ảnh hưởng, hoặc giảm giá trị. Thời gian xảy ra sự kiện này được xác nhận ngay tại điểm xuất hiện.

Tất cả những dấu vết khác, như hình lời tới, chấm, nốt, hoặc những đường gạch ngang dọc nhau. Tùy theo hình thức mỗi dấu vết ấy mà xác định giá trị tốt xấu của những đường chánh liên hệ.

Tóm lại, một đường chỉ trong bàn tay được gọi là tốt, khi nó rõ ràng, sâu đậm và không gặp một chướng ngại vật nào cản ngang, hoặc cắt thành đoạn.

Đường rộng chứng tỏ sinh lực dồi dào hơn trí óc. Đường mỏng thì ngược lại, trí óc thắng thế hơn.

Đường Sanh Đạo

Đường Sanh Đạo bao trùm gò Hỏa Tinh dương và gò Kim Tinh. Bắt nguồn từ thân dưới gò Mộc Tinh chạy xuống cườm tay làm thành vòng cung.

Từ trước đã có những lập luận quan niệm đường Sanh Đạo là đường độc nhất trong bàn tay chỉ định tuổi thọ và thời gian của bệnh chứng hay những điều nguy hiểm xảy ra cho đời người.

Nhưng, kinh nghiệm cho thấy một thực tế trái ngược lại, lập luận trên chưa vững chắc vì rằng có nhiều bàn tay đường Sanh Đạo bị đứt hẳn, hoặc đường Sanh Đạo thật ngắn gần như muốn cụt mất một phần, thế mà người của bàn tay này không hề gặp một tình trạng bi đát hay cuộc đời bị chấm dứt như lập luận vừa nêu trên.

Do đó có sự chứng minh rằng một đường Trí Đạo, một đường Tâm Đạo và một ngón cái tốt luôn luôn tăng cường, hỗ trợ và biến cải trị-giá của những triệu chứng xấu do đường Sanh Đạo bài tiết. Cho nên, muốn nhận xét tình trạng, không vấp phải lầm lạc, khi xác định những trường hợp nguy hiểm liên quan tới tánh mạng, bệnh tật của người, cần phải quan sát từ sự xét nhận giá trị của đường Sanh Đạo đến sự liên quan ảnh hưởng giữa đường này và các chi tiết khác trong bàn tay.

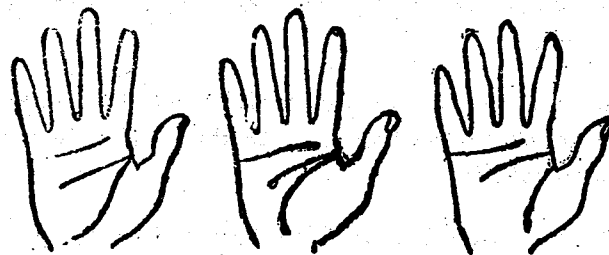
Nếu đường Sanh Đạo bị cắt đứt làm nhiều khoảng hoặc có hình thức như do nhiều đường nối tiếp nhau, đó là biểu hiệu của sự sút kém về sức khỏe phát xuất từ bộ máy tiêu hóa.

Nếu đường Sanh Đạo bắt nguồn thật cao dưới ngón trỏ, người sẽ tự phụ, kiêu căng, nhiều tham vọng và biết sử dụng khả năng hoạt động của mình để thỏa mãn tham vọng.

Một đường Sanh Đạo phát nguồn thấp, sẽ có một giá trị nguy hại. Thường thường trong đa số các bàn tay, đường

Sanh Đạo phát nguồn từ phần giữa của phạm vi hai ngón cái và trỏ. Đó là hình thức bình thường.

Sự chấm dứt của đường Sanh Đạo cũng có nhiều hình thức.



Nếu phần kết thúc của đường Sanh Đạo rẽ về gò Thái Âm (hình trái) nghĩa là về phía bìa bàn tay, đó là hình thức chứng tỏ sự khuấy động, người phiêu lưu rầy rầy đây mai đó mà không dừng chân tại một nơi nào nhất định. Bàn tay này sẽ không bao giờ sống nơi chôn nhau cắt rốn và chết ở quê người.

Một đường Sanh Đạo ngang ngang và gấp một góc 90 độ hoặc một chữ thập, đó là hình thức của một cái chết bất ngờ hoặc một tai nạn khủng khiếp, nếu có những dấu hay đường khác trong bàn tay cũng xác nhận như thế.

Nếu đường Sanh Đạo có hình dáng một vòng cung gần bao trùm hết phần đất to rộng của gò Kim Tinh (hình giữa) người có nhiệt-tâm, đại-độ và giàu tình thương.

Nếu đường Sanh Đạo chảy trong khoảng gò Kim Tinh với một hình thức như thu hẹp lại (hình phải) đó là mẫu người ích kỷ, hẹp hòi và lạnh nhạt.

Riêng về các hình thức khác của một đường Sanh Đạo thuần nhất hay nói một cách giản dị là nếu chỉ riêng một đường Sanh Đạo có những hình thức này mà không bị các đường hay ấn tượng khác trong bàn tay chi phối, tùy theo hình thức của mỗi đường Sanh Đạo, sẽ có giá trị riêng rẽ như dưới đây:

Đường Sanh Đạo vắn như hình ruột gà, người sẽ bị bệnh đau mắt, chẳng hạn như cận thị. Trường hợp nặng sẽ trở thành mù lòa.

Đường Sanh Đạo bị nhiều đường chắn ngang, người sẽ gặp nhiều thất bại ề chề, nguy hiểm hay phiền muộn, lo rầu.

Trong đường Sanh Đạo có nhánh rẽ, nghĩa là từ thân đường này chảy ra, người sẽ bị bệnh kích động thần kinh trầm trọng. Thời kỳ phát xuất sẽ được chỉ định từ chỗ rẽ.

Đầu đường Sanh Đạo, nghĩa là từ chỗ phát nguồn, khoảng giữa hai ngón cái và trỏ có nhiều đường chỉ vát ngang, và có củ lao, người bất hạnh trong thời ấu trĩ có thể là con ngoại tình.

Đường Sanh Đạo bị một đường phát xuất từ gò Kim Tinh cắt đôi, người sẽ gặp nhiều trắc trở trong việc hôn nhân. Nếu hình thức này có kèm thêm một hình vuông, hôn nhân sẽ rời rã nhiều lần.

Đường Sanh Đạo đứt ở bàn tay trái, người sẽ bị bệnh nặng trong khoảng đứt, và tùy theo khoảng cách của mỗi

đứt mà xác nhận thời gian lâu mau. Nếu hình thức này xuất hiện cùng một lúc ở hai bàn tay, người sẽ bị tù khổ sai trong thời gian nhất định.

Đường Sanh Đạo có hình dáng như sợi dây xích, người khô não ề chề, suốt đời sầu héo.

Đường Sanh Đạo không đều, khoảng rộng khoảng hẹp người không mực thước, thường ương yếu. Khoảng rộng là thời gian xảy ra, tùy theo dài ngắn có thể độ được thời gian này.

Đường Sanh Đạo rộng có màu sắc thắm người hung bạo. Nó mét và rộng, người hoang dã. Nó hồng hào, người đơn giản, ưa làm việc phải.

Chốt hết là chiều hướng của những chỉ nhỏ phát xuất từ đường Sanh Đạo. Một đường chỉ chạy từ chỗ phát nguồn của đường Sanh Đạo về hướng gò Thái Âm, người sẽ gặp nhiều lần tiêu tan sự nghiệp. Tùy theo sự dài ngắn của đường này có thể xác định thời gian xảy ra.

Nếu những chỉ nhỏ phát xuất từ chỗ chấm dứt của đường Sanh Đạo, chảy ngược về ngón trỏ, người sẽ gặp nhiều may mắn trong việc làm ăn, nổi tiếng và giàu có. Nó chảy về ngón giữa, người sẽ đạt thành danh dự, nổi bật trong cuộc đời. Nó chảy về ngón áp út, người gặp hôn nhân sang trọng. Nó chảy về ngón út, người nhiều nhân tình.

Về các dấu vết khác trong đường Sanh Đạo, cũng như các Đường Đồi nơi phần « Các dấu trong bàn tay » sẽ đề cập rõ ràng hơn.

Đường Trí Đạo

Đường Trí Đạo là hệ thống quan sát về tâm trạng cá nhân, kiểm thảo cá tánh, từ đó phát nguồn khả-năng tư tưởng, chiều sâu rộng của trí thông minh, do đó đường Trí Đạo được xem như là một trong những đường chủ yếu của bàn tay.

Trong hình thức bình thường, đường Trí Đạo chạy theo chiều ngang của lòng bàn tay, gần như ở phần giữa cườm tay và thân dưới các ngón.

Đường Trí Đạo đòi hỏi một sự nghiên cứu thật tỉ mỉ, vì mỗi một hình thức dù nhỏ mọn của đường này cũng có một ý nghĩa, một giá trị không thể thiếu sót được. Điều tối cần là phải quan sát đồng thời đường Trí Đạo của cả 2 bàn tay trái và phải.

Như chúng ta từng hiểu là cá tánh, bản năng và tư khiếu của mỗi người, gần như có liên quan mật thiết với truyền thống, thường thường chịu rất nhiều ảnh hưởng của truyền thống. Và, chúng ta cũng đã biết qua, bàn tay mặt xác định khả năng của người, bàn tay trái là tất cả những chỉ-dẫn thiêng liêng sẵn có. Đó là trường hợp của người xử dụng tay phải. Người xử dụng tay trái thì giá trị ngược lại, nghĩa là phần thiêng liêng thuộc về tay phải còn phần khả-năng thuộc về tay trái.

Bây giờ đến lượt chúng ta tìm hiểu giá trị của đường Trí Đạo.

Một đường Trí Đạo được xem là tốt, khi nó rõ ràng, sâu đậm và có màu sắc hồng hào. Một hình thức đường Trí

Đạo như thế sẽ chứng tỏ một mẫu người có tánh suy sệt, tư tưởng trong sạch, trí nhớ dồi dào và giàu nhân ái cũng như hoạt động xã hội.

Một đường Trí Đạo rộng mà cạn, chứng tỏ người không rõ ràng, thiếu tự tin, xét đoán nông cạn. Nếu nó có hình thức của một sợi lõi tối, người nhẹ dạ.

Thường thường giá trị của một đường chỉ luôn luôn tùy thuộc ở hình thức xảy ra trên quãng đường chạy qua của nó. Trường hợp này tâm trạng cũng như bản năng sẽ thay đổi theo từng thời kỳ của từng triệu chứng xảy ra trong cuộc đời. Nó liên đới ảnh hưởng giá trị giữa đường này và đường nọ. Chẳng hạn như có thể một đường Sanh Đạo sẽ chứng tỏ một căn bệnh ngặt nghèo trong giai đoạn đường Trí Đạo có một giá trị sút kém, cũng trong thời gian đó, đường Tâm Đạo chỉ xác nhận sự xáo trộn về tâm thần của người có bàn tay này mà thôi.

Một đường gãy, luôn luôn là một hiện tượng xấu. Về đường Trí Đạo, một khoảng gãy là một triệu chứng xáo trộn thần kinh, mất quân bình về tâm tánh, cũng có thể mất trí. Nếu ở cuối chỗ bị gãy hay bị cắt lại xuất hiện một chấm hay một củ lao, tình trạng xáo trộn càng gia tăng.

Nếu chỗ gãy cũng như bị cắt nằm trong một hình chữ nhật hay hình vuông, hoặc nối liền với một đường đôi nằm song song với đường chánh, thì trường hợp xáo trộn dù đã đi đến tình trạng bi đát cũng sẽ được cứu vãn.

Luôn luôn trên chiều dài của đường Trí Đạo sẽ có những chỗ lồi hoặc trũng, cũng có thể có đường Trí Đạo cong về phía trên, dưới ngón giữa. Trường hợp này đường

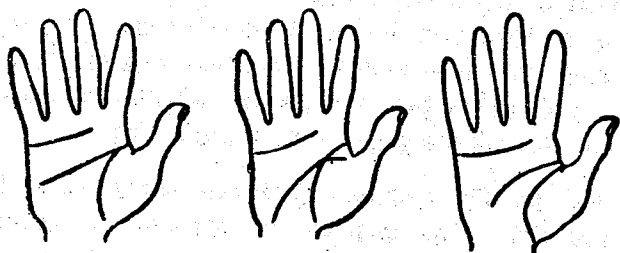
Trí Đạo sẽ chịu ảnh hưởng của gò Thờ Tinh và ngón giữa người sẽ bị thế lực kim tiền ám ảnh, tiền sẽ chỉ huy lý trí trong mẫu đường Trí Đạo này.

Nếu chiều cong nằm ở vị trí gò Thái Dương, người sẽ có óc mỹ thuật dồi dào và sẽ nổi tiếng về mỹ thuật.

Một điểm đặc biệt cần lưu ý là hình thức của chiều cong. Nếu cong về phía trên đó là dấu hiệu tốt. Trái lại nó cong về phía dưới, nghĩa là về phía cườm tay, đó là dấu hiệu không may.

Thông thường ở đa số bàn tay, đường Trí Đạo phát nguồn cùng một chỗ với đường Sanh Đạo, từ chỗ đó đường sẽ rẽ ra.

Nếu khoảng dính lại của 2 đường Trí Đạo và Tâm Đạo dài, người cần thận, nhưng nhút nhát và sống nhờ ở người. khác lúc tuổi niên thiếu. Khoảng dính này càng sớm rẽ ra, người càng sớm tự tin và tự lập.



Nếu một đường Trí Đạo khởi sự ở thân trong đường Sanh Đạo, hình dáng gần giống như hai chỗ gãy dính nhau (Hình giữa) giá trị sẽ ngược lại với hình thức trên, người mất tin tưởng ở mình. Người nhát gan, và từ chỗ nhát gan

ấy sẽ trở nên hèn hạ, thiếu nhân cách. Người có đường Trí Đạo này, thường thường sống đơn độc, không phải do ý muốn mà do tánh nhát nhúa, do đó sẽ không làm được việc gì, suốt một đời chỉ là người bần tiện.

Một đường Trí Đạo chấm dứt gần như ở khoảng giữa đường Sanh Đạo và ngón út (Hình phải), người sẽ giàu kiến thức, độc lập, tự tin, tự trọng, can đảm và lúc nào cũng tìm vượt bậc, không chịu để sút kém một ai. Trong hình thức đường Trí Đạo này, người sẽ giàu tham vọng và có đủ khả năng đạt thành tham vọng ấy. Nếu đường Trí Đạo này mà sâu đậm, người sẽ thành công một cách chắc chắn.

Khi khoảng cách giữa đường Sanh Đạo và đường Trí Đạo mà rộng dưới hình thức một đường Trí Đạo chấm dứt thật cao gần với ngón út, tánh tự tin sẽ trở thành tánh táo bạo.

Một đường Trí Đạo phát nguồn thật gần với ngón trỏ, người sẽ trở thành kiêu ngạo không bao giờ chịu nghe một lời khuyên can, không phục thiện, gần như là một con bạc không cần biết hậu quả của chính mình sẽ gây ra cho kẻ khác như thế nào. Một đường Trí Đạo ngắn cũng chứng tỏ sự ganh tị của người.

Ngoài hình dáng thông thường của đường Trí Đạo phát nguồn từ bia bàn tay giữa 2 ngón Cái và Trỏ, còn có hình thức đường Trí Đạo phát nguồn ở một khoảng cách bia bàn tay, gần như ngay dưới ngón trỏ (Hình bên). Hình

thức này sẽ tăng cường thêm sự ham muốn, hiệu năng dễ mau đạt đến sự thành công của người. Luôn luôn đường Trí Đạo này là mẫu đường Trí Đạo tốt, có đủ phương tiện để đạt thành ý nguyện. Ngoài trừ trường hợp đường Trí Đạo này nằm trong một bàn tay yếu kém và một ngón cái nhỏ, cụt, xấu xí.



Nghiên cứu một đường Trí Đạo cũng cần phải nghiên cứu vị trí phát nguồn và hình thức chảy của nó.

Một đường Trí Đạo thẳng, bằng, người vững chắc, tự tin, có chủ định, không bị chi phối bởi sức tưởng tượng, cũng như không quá nghiên về lợi lộc vật chất.

Một đường Trí Đạo chảy thẳng sẽ đánh đổ được tánh yếu hèn của một đường Trí Đạo gần như bị đường Sanh Đạo chi phối và giảm được sự hèn nhát của một đường Trí Đạo phát nguồn ở thân trong đường Sanh Đạo.

Một đường Trí Đạo phát nguồn ở ngoài đường Sanh Đạo, chiều chảy thẳng sẽ xác định giá trị cao độ của đường này. Nó sẽ thay đổi và thanh lọc cho một đường Trí Đạo phát nguồn rất cao trên vị trí của bàn tay.

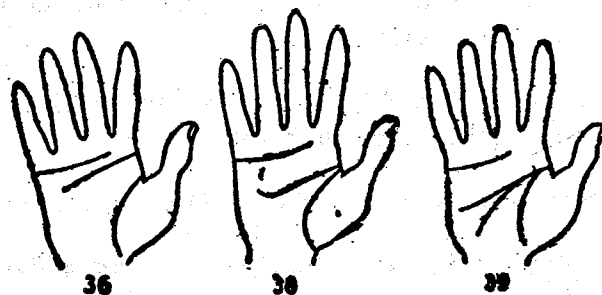
Khi một đường Trí Đạo chảy sâu về gò Thái Âm với hình thức chiều cong, người sẽ giàu tưởng tượng và ham kiêu cách. Trường hợp này gặp một bàn tay yếu, thiếu ý chí người sẽ say mê xa hoa, phù phiếm, lặn lội trong hoan lạc

không hề thức tỉnh. Luôn luôn mơ mộng những chuyện hảo huyền. Nếu đường Trí Đạo với hình thức này mà thẳng, đó hình thức của những cá nhân nghệ sĩ, văn sĩ, họa sĩ và cũng của những bàn tay sưu tầm. Nếu là bàn tay của nữ giới người sẽ nổi tiếng về âm nhạc, hoặc về vũ điệu.

Trường hợp này sẽ khả quan hơn, nếu đường Trí Đạo phát nguồn ở phía ngoài đường Sanh Đạo, nhưng nó sẽ bị đặc hơn nếu phát nguồn phía trong đường Sanh Đạo.

Một đường Trí Đạo chảy về gò Thủy Tinh có chiều cong như lưỡi liềm, người rất thực tế, có khả năng hoạt động kỹ nghệ. Trường hợp này trong một bàn tay hẹp, người sẽ bất chấp tất cả lý trí, dư luận, để hoàn thành tham vọng về tiền tài của mình. Nếu là bàn tay rộng, người sẽ giảm được tánh bủn xỉn, biền lận, nhưng cũng không tránh được tham vọng về tiền tài, dù với giá nào.

Một đường Trí Đạo thẳng, phát nguồn gần với ngón trỏ chảy về gò Thủy Tinh (Hình trái), người sẽ nổi danh về kịch và họa.



Nếu đường Trí Đạo có hình thức như 2 đường cong,

một rẽ về phía dưới, một rẽ về phía trên, có nghĩa là đường Trí Đạo gần giống những chữ S (*Hình giữa*), người sẽ trở thành lực sĩ, giàu ham muốn về sự cường tráng của thể xác. Tác giả của quyển «KHÁM PHÁ NHỮNG BÍ MẬT CỦA BÀN TAY» là bác sĩ J. Randal đã từng chứng kiến hình thức này trong bàn tay của các lực sĩ lừng danh thế giới như William Tilden, Babe Ruth, Spencer Tracy, Gene Tunney, Jack Demsey và Helen Wills Moody.

Một đường Trí Đạo rẽ như hình cái chia (*Hình phải*), nghĩa là nơi chấm dứt sẽ rẽ làm 2 hoặc nhiều nhánh, sẽ có những ý nghĩa khác nhau tùy theo hình dáng của bàn tay khác nhau. Nếu là bàn tay mạnh, nhánh thứ nhất chảy thẳng, người sẽ có nhiều ham muốn. Nhánh thứ hai rẽ về gò Thủy Tinh, người khô n khô, lịch duyệt, hiểu đời, giàu tư cách xử sự. Nhánh thứ ba rẽ về gò Thái Âm, người có tiền của giàu sang, vinh hiển. Nếu là bàn tay yếu, người thiếu hẳn những điều may mắn nêu trên, mà còn là người bất nhứt, thiếu nhận xét.

Đường Trí Đạo rẽ làm đôi, người sẽ hưởng gia tài của cải sẽ đến một cách bất ngờ.

Đường Trí Đạo chảy lên dính với đường Thái Dương, người sẽ làm giàu trong nghệ thuật.

Đường Trí Đạo chảy xuống gò Thái Âm, người mê tín.

Đường Trí Đạo chảy lên dính với đường Tâm Đạo dưới ngón áp út, người yếu số, dưới ngón út người chết đột ngột.

Đường Trí Đạo quá ngắn, người thiếu thông minh, hay thù vật.

Đường Trí Đạo chảy ngang suốt bàn tay, người tự cao tự đại, phách lối.

Đường Trí Đạo ngắn với những ngón tay ngắn, người thiếu thận trọng, không giải quyết dứt khoát một chuyện gì.

Đường Trí Đạo ngắn và mỏng, người có số ba đào, không hề gặp may mắn.

Đường Trí Đạo ngắn và đậm, người thô lỗ, phản phúc.

Đường Trí Đạo ngoằn ngoèo, người hay nản chí. Nó ngoằn ngoèo và màu sắc vô chừng khi đậm khi nhạt, người dễ tiện, gian xảo. Nó gút mắt, nếu lu mờ, người thích sống với dao búa. Nó đậm như những gút lồi toét, kẻ xem mạng người như cỏ rác.

Đường Trí Đạo đứt làm nhiều đoạn, người hay đau óc, nếu những đoạn này thật đậm, người có thể loạn thần kinh. Khoảng đứt nằm đứng dưới gò Thổ Tinh, cần đề phòng khi trèo cao, có thể té gãy chân.

Ngoài ra vị trí của đường Trí Đạo cũng có ý nghĩa. Nếu nó đóng thật cao, gần sát với đường Tâm Đạo, người rất mực thước, có khả năng kiềm hãm mọi ham muốn của mình. Trái lại cũng trường hợp này mà đường Tâm Đạo đóng thấp xuống gần sát với đường Trí Đạo, có nghĩa là đường Trí Đạo vẫn ở vị trí thấp, người sẽ làm mọi cho tất cả sự ham muốn của mình.

Đường Tâm Đạo

Đường Tâm Đạo là đường chánh thứ ba của bàn tay, hợp cùng 2 đường Sanh Đạo và Trí Đạo, làm thành hình chữ M.

Đường Tâm Đạo chảy ngang qua lòng bàn tay, đo lường khả năng ham muốn và xác nhận sức bành trướng của nó. Dĩ nhiên cũng như những đường khác trong bàn tay, đường Tâm Đạo vẫn liên quan mật thiết với các đường khác cũng như những ấn tượng, nhất là đường Trí Đạo.

Tự nhiên một đường Tâm Đạo tốt phải gồm những hình thức rõ ràng, sâu đậm, không quá rộng, không quá hẹp và với một màu sắc hồng hào. Một đường Tâm Đạo dưới hình thức này mà đều đặn suốt đường, người sẽ giàu ý chí, bền gan, chánh trực, hòa hoãn và nhiều suy xét.

Đường Tâm Đạo mỏng, người tánh tình lạnh nhạt, ít hay xen vào chuyện người. Sự lạnh nhạt này là do bản tánh hẹp hòi, câu nệ. Nếu các đường khác trong bàn tay cũng mỏng như đường Tâm Đạo, người sẽ không lạnh nhạt mà rất đứng đắn.

Một đường Tâm Đạo rộng và hơi cạn, người sẽ dễ cảm xúc và cũng dễ phẫn nộ, nhưng lúc nào cũng dễ mến.

Đường Tâm Đạo sâu nhưng ngoằn ngoèo, người không chừng mực, hay thay đổi. Đường Tâm Đạo này cũng có thể say mê dục vọng, nhưng chỉ trong thời gian ngắn. Người

có bàn tay này luôn luôn thay đổi ái tình, say mê ái-tình và cũng có thể sẽ chết vì một trong những trường hợp ấy.

Nhiều đường nhỏ cắt đường Tâm Đạo, người sẽ gặp nhiều bất hạnh về tình ái.

Cũng có những đường Tâm Đạo rẽ làm nhiều nhánh. Mỗi một nhánh từ đường Tâm Đạo chảy về gò nào, tâm tánh người sẽ chịu ảnh hưởng của gò ấy.

Nhiều nhánh rẽ từ đường Tâm Đạo sang đường Trí Đạo, sẽ có mâu thuẫn giá trị giữa 2 đường ấy, cần phải nghiên cứu tỉ mỉ mới tránh được sự lăm lăm có thể có.

Nhiều nhánh nhỏ chảy từ đường Tâm Đạo xuống đường Trí Đạo, chứng tỏ sự xáo trộn giữa lương tri và tình cảm, nhất là về tình ái.

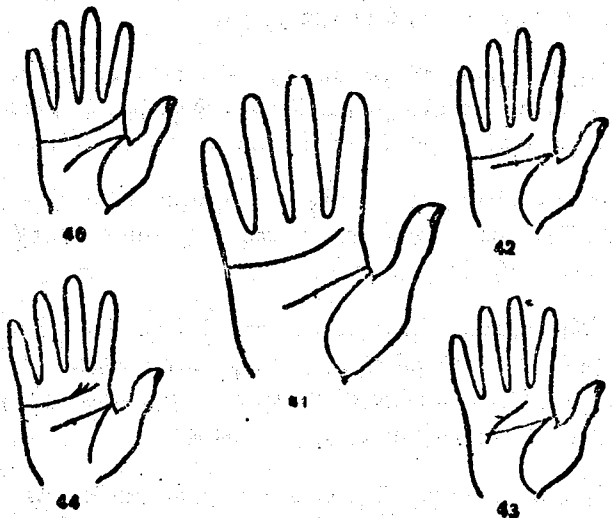
Trên phương diện nghiên cứu đường Tâm Đạo, cần phải phân tách tỉ mỉ từng khoảng, từng đoạn, vì đường Tâm Đạo là một đường có nhiều thay đổi nhất trong bàn tay, suốt quãng đường chảy qua của nó.

Cũng như đường Trí Đạo, nơi phát nguồn của đường Tâm Đạo cũng có nhiều ý nghĩa. Đường Tâm Đạo vẫn có thể chảy về một nơi nào đó trong lòng bàn tay, giữa bìa bàn tay và trung tâm bàn tay.

Nếu đường Tâm Đạo phát nguồn từ bìa bàn tay (Hình 35 40) vắt ngang qua trọn một bàn tay, người đa cảm, mù quáng trong ái tình, có thể dùng đến tất cả mọi hình thức để đoạt được sự ham muốn về ái tình, dù mất cả tương

trị, hay đòi bằng tánh mạng. Trường hợp này là trường hợp án mạng trong tình trường.

Một đường Tâm Đạo phát nguồn dưới ngón trỏ (Hình số 41) người say đắm ái tình, nhưng còn đủ lương tri để kiềm hãm dục vọng của mình. Trường hợp này cần được đề ý, nếu chỗ phát nguồn mà cao, càng sát ngón trỏ, tình càng trở thành thanh-khiết. Nếu nó hạ thấp, càng dang xa ngón trỏ càng nghiêng về dục vọng.



Nếu đường Tâm Đạo phát nguồn giữa hai ngón trỏ và giữa (Hình số 42), người rất thực tế trong ái tình. Đây là trường hợp của người rất chọn lựa về ái tình, nhưng khi đã quyết định thì dù với giá nào cũng phải chiếm cho bằng được. Và đây cũng là trường hợp của người đặt tình ái vào tình gia-đình, nghĩa là rất chung thủy trong đường vợ chồng.

Một đường Tâm Đạo phát nguồn từ gò Thỏ Tinh (Hình số 43), người đắm dục quá độ. Trường hợp này cần quan sát gò Kim Tinh. Gò Kim Tinh càng nảy nở, người càng nhiều dục tính. Đây là trường hợp mãi-dâm của bàn tay phái nữ, và trường hợp thông dâm của phái nam.

Một đường Tâm Đạo phát nguồn bằng 3 nhánh, nhánh thứ nhất dưới ngón trỏ, nhánh thứ hai dưới ngón giữa và nhánh giữa nằm giữa 2 ngón trỏ và giữa (Hình số 44), người rất mực thước trong ái tình, nghĩa là rất quân bình về tình yêu và tình dục. Hay nói một cách khác, đây là mẫu người đứng đắn trong tình trường. Trường hợp này nếu trong bàn tay có đường Trí Đạo đầy đủ và ngón cái to, người giàu tình ái hơn dục tính.

Đường Tâm Đạo có hình dáng như bị cắt đứt ở nhiều khoảng. Khoảng đứt nằm ở vị trí nào sẽ chịu ảnh hưởng của vị trí đó. Nó nằm nhâm dưới ngón giữa, người yếu số. Nó nằm dưới ngón áp út, người tự phụ. Nó nằm giữa 2 ngón út và áp út người biền lận, dấn độn. Nó nằm dưới ngón út, người bần tiện. Nếu đường Tâm Đạo có nhiều khoảng đứt ở nhiều vị trí không nhất định, người đòi vợ như đòi áo.

Đường Tâm Đạo cắt đường Trí Đạo, người bị xáo trộn tinh thần. Trường hợp này mà đường Tâm Đạo lấn hơn đường Trí Đạo người sẽ mất trí.

Đường Tâm Đạo dài, người có số đào hoa, có nhiều năng lực về ái tình. Nếu là phái nữ, người yêu thương thâm kín, nhưng rất ghen ngăm.

Cuối đường Tâm Đạo và Trí Đạo gần gặp nhau. người nhiều ích kỷ, tham lam, tình ái xản bầy.

Cuối đường Tâm Đạo và Trí Đạo đều rẽ làm hai, người có thiên tư, nhiều mưu mẹo, nhìn mọi việc mau lẹ, nhưng có tánh đối trá.

Đường Tâm Đạo đậm nhưng nghèo nàn, người giàu yêu đương và giàu ghen tương.

Đường Tâm Đạo của 2 bàn tay đều sâu đậm và gúc mắc, người hung bạo, sát nhân.

Đường Tâm Đạo đậm mà ngắn, với một bàn tay cứng, khô khan, ngón gỗ ghê, người nguy hiểm.

Đường Tâm Đạo nghèo nàn và gúc mắc, người suốt đời đau đớn, khổ sở vì gặp phải người vợ dữ tợn, hung ác và dâm dăng. Người cũng có thể bị đau bao tử và tim.

Đường Tâm Đạo bị nhiều gạch chéo nhau, người đau khổ vì tình duyên.

Đường Tâm Đạo vát ngang trọn bàn tay và có một nhánh rẽ lên gò Mọc Tinh, người thương yêu đắm đuối, ham muốn rất mạnh.

Đầu đường Tâm Đạo, Trí Đạo và Sanh Đạo dính nhau cắt ngón trở, người bất hạnh về tình duyên. Nó dính nhau ở nửa chừng 2 ngón cái và trở, người chết đột ngột. Nó dính nhau sát ngón cái, người chết bằng cách tự tử.

Bàn tay chiều đường Tâm Đạo, người tham hiểm. Nếu là bàn tay mạnh, người bạo ngược, hoang dâm. Nếu là bàn

tay yếu, người bị ruồng rẫy về tình ái. Cả 2 bàn tay đều thiếu đường Tâm Đạo, người ngắn số, kém thông minh, hay gặp bệnh ngặt nghèo.

Một điểm cần đặc biệt lưu ý trong lúc phân tách giá trị về đường Tâm Đạo là trường hợp trong bàn tay chỉ có một đường duy nhất, thay vì 2 đường Tâm Đạo và Trí Đạo. Trường hợp này, từ rằng đường chỉ duy nhất ấy có đóng ở sát thân dưới các ngón tay đi nữa. Hay nói một cách khác là đường duy nhất này đóng trong vị trí của đường Tâm Đạo, vẫn được xem đó là đường Trí Đạo mà không phải là đường Tâm Đạo.

Trường hợp này rất hiếm nhưng vẫn có xảy ra, và suôn luôn là trên bàn tay của những người có quyết định vau sắc, không hề lay chuyển và cũng là người có tham vọng đàn áp và chỉ huy. Trường hợp này tác giả (bác sĩ I. Ranaid) tìm thấy trên bàn tay huấn tước Basil Zaharoff nổi tiếng là vua khí giới và buôn xác chết. Cũng trường hợp này tác giả tìm thấy trong bàn tay nhà lý tài Mỹ, Andrew Mellon.

ĐƯỜNG ĐỊNH MẠNG

Đường Định Mạng hay đường Thổ Tinh là đường từ hướng cuồn tay chày lên các ngón.

Đường Định Mạng là con đường chánh trong bàn tay phác họa hình ảnh cuộc đời. Nó xác định tầm mức thọ lượng được và những trở ngại sẽ xảy ra trong đời người.

Khi một đường Định Mạng sâu, rõ ràng và không có sự giao thoa với nhiều ấn tượng hoặc bị cắt đứt bởi những ấn tượng này, chắc chắn người sẽ có một nghề chuyên môn

để theo đuổi đến thành công, và cũng sẽ thành công không chối cãi.

Cũng có một vài trường hợp trong bàn tay thiếu hẳn đường Định Mạng, nhưng đó chỉ là thiểu số.

Trường hợp này nếu người được thành công trên đường đời đó là do sức lực của chính mình mà không hề được giúp đỡ của người và cũng không hề được sự may mắn đến với mình.

Một đường Định Mạng rộng, xám nhạt và không rõ ràng, người thiếu may mắn. Trường hợp của người phi rất nhiều sức lực và trí óc để không gặt hái được một tí nào.

Nếu đường Định Mạng mỏng và cũng không được rõ ràng lắm, người sẽ thiếu cương quyết, do đó sẽ gặp nhiều trở ngại để đến sự thành công.

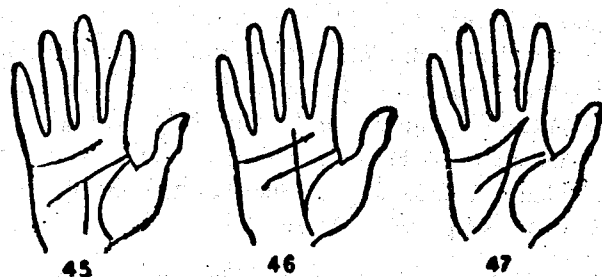
Nhiều khoảng gãy trong đường Định Mạng người sẽ gặp nhiều thất bại đau thương, phải thay đổi nghề. Nếu khoảng gãy gặp một hình chữ nhật hay một đường song song, việc gián đoạn về nghề nghiệp sẽ được văn cứu nhưng thất bại lại gia tăng.

Thỉnh thoảng cũng có vài trường hợp đường Định Mạng sau khi bị cắt bằng một ấn tượng nào, hoặc sau khoảng gãy, sẽ rẽ về một lối khác, hay có một hình thức thay đổi hoàn toàn, đó là sự báo hiệu của một cuộc thử thách mới. Do đó, việc cân phân giá trị một đường Tâm Đạo, phai quan sát từ khoảng, nếu là đường có nhiều thay đổi.

Nếu khoảng nối tiếp mà rõ ràng và đậm đà hơn, người sẽ được phong phú hơn.

Trong một bàn tay, luôn luôn đường Định Mạng bị đường Trí Đạo hay đường Tâm Đạo chắt ngang, hoặc cả hai đường và mỗi lần gặp nhau là có một hình thức như bị cắt đứt.

Nếu bị đường Trí Đạo cắt đứt và có hình thức gãy, đó là một giai đoạn gặp trở ngại trong việc làm ăn, hoặc trong nghề nghiệp.



Nếu đường Định Mạng bị đường Trí Đạo chắt đứt (Hình trái) sự thành công sẽ bị chắt đứt vì nhận xét sai lạc. Mặc dầu vậy, nhưng trường hợp này vẫn không phải đều xảy ra cho tất cả các bàn tay có đường Định Mạng bị chắt đứt. Kinh nghiệm chứng minh trong nhiều bàn tay dưới hình thức này, sau thời kỳ bị chắt đứt, người lại gặt hái được nhiều sự thành công khả quan hơn. Đó là nhờ ở bàn tay phải, nếu trong bàn tay này có dấu hiệu người có nghị lực.

Đường Định Mạng bị đường Tâm Đạo chắt ngang và gặp một ấn tượng khác chẳng hạn như một đường song

song, một hình chữ nhật, hoặc có hình thức bị gãy, người sẽ gặp đau khổ về tiền bạc và tình ái. Tình duyên có thể gặp trắc trở hoặc vợ chồng bị chia rẽ khoảng thời gian này.

Ngoài ra nếu đường Định Mạng gặp đường Tri Đạo và đường Tâm Đạo chảy qua trong hình thức bình thường, nghĩa là không có vẻ gì bị cắt đứt hay là gãy, thì đó chỉ là hình thức thông thường mà không hề có ảnh hưởng gì.

Về phương diện tính toán thời gian xảy ra những sự trở ngại hay gặp hái được thành công, thông thường là khoảng cách giữa đường Tâm Đạo và đường Tri Đạo khi chảy qua đường Định Mạng, đó là khoảng thời gian bắt đầu 30 tuổi và chấm dứt là 45 tuổi. Nếu đường Định Mạng có hình thức đậm đà hơn và tốt hơn khoảng chưa gặp đường Tri Đạo, người sẽ thành công giữa tuổi từ tuần. Nếu khoảng này ở sau đường Tâm Đạo, đó là triệu chứng của một ngày mai hậu sáng sủa, càng lớn tuổi càng gặp hái được nhiều thành công, người sẽ giàu sang vinh hiển lúc trở về già.

Nếu khoảng sau này của đường Định Mạng mà trở thành nghèo nàn hoặc mỏng hơn hay lu mờ đó là triệu chứng gặp nhiều tai nạn khi lớn tuổi.

Thông thường đường Định Mạng bị cắt đứt bằng nhiều đường khác. Mỗi một trường hợp bị cắt là một lần bị giảm sút về giá trị, nhiều hay ít tùy theo hình thức và sự gia giảm của các đường cắt đứt ấy.

Nếu do những đường phát nguồn từ gò Thái Âm cắt người sẽ đối đầu tương tượng, xa hãn thực tế, bệnh bông vô định, không thiết đến ngày mai.

Nếu đường Định Mạng bị những đường phát nguồn từ

gò Kim Tinh cắt, người sẽ thích xa hoa phù phiếm và gặp hái thành công trong sự xa hoa này.

Trường hợp này xảy ra trong bàn tay có đường Dâm Dục, người sẽ sống trong sa đọa và thành công bằng sa đọa. Nếu là bàn tay của nữ giới, người sẽ lặn hụp trong chốn mãi dâm và sẽ gặp hái được nhiều tiền của, bằng nghề này.

Đường Định Mạng phát nguồn trong đồng Hỏa Tinh đó là triệu chứng bản hàn cơ cực.

Đường Định Mạng chấm dứt nhiều nhất ở gò Thổ Tinh, hoặc chấm dứt sớm hơn, nhưng cũng trong chiều hướng này. Nếu đường Định Mạng chấm dứt ở gò Thổ Tinh, người sẽ gặp nhiều may mắn và sẽ thành công với tài của mình. Nếu nó chấm dứt trong gò Mộc Tinh, người sẽ có nhiều tham vọng và chỉ thành công bằng tham vọng.

Kinh nghiệm chứng tỏ đường Định Mạng ít thay đổi chiều hướng hay hình thức và vị trí ở khoảng chấm dứt hơn ở nơi phát nguồn. Thông thường trường hợp phát nguồn của đường Định Mạng xảy ra nhiều nhất ở giữa lòng bàn tay, nghĩa là ở cạnh đồng Hỏa Tinh. Nó phát nguồn gần với cườm tay chừng nào, chứng tỏ người đặt chân vào đời sớm chừng ấy.

Khi một đường Định Mạng phát nguồn trong đường Sanh Đạo (hình giữa), tất cả những thành công đều do sức người mà không do thiên-mạng hay sự giúp đỡ của người. Đường Định Mạng càng đóng cao trên đường Sanh Đạo, người càng chậm thành công hơn.

Ý nghĩa và giá trị này sẽ ngược lại khi đường Định Mạng phát nguồn tại gò Thái Âm (hình phải). Trường hợp này

người sẽ được sự giúp đỡ tận tình của bạn bè, nhất là của thân tộc và cha mẹ để đi đến sự thành công.

Nếu đường Định Mạng phát nguyên từ gò Thái Âm, chảy lên dính với đường Tâm Đạo trong một khoảng khá xa, người sẽ gặp một cuộc hôn nhân sáng rõ và giàu có, thành lập gia đình dồi dào hạnh phúc, được bên vợ hay bên chồng giúp đỡ tận tình để lập nên sự nghiệp.

Một đường Định Mạng phát nguồn từ cườm tay và chảy thành một đường thẳng đến gò Thổ Tinh không bị cắt đứt hay gãy ở đoạn nào, cũng không có nhánh rẽ, người được định-mạng an bài, sẽ thắng bất cứ một uy thế nào hay một thế lực nào dù mạnh hơn. Nếu đường Định Mạng trong hình thức này mà gặp một ngôi sao chỗ phát nguồn và một ngôi sao tại chỗ chấm dứt, người giàu quý, vang danh về nét xấu.

Đường Định Mạng phát nguồn từ cườm tay thẳng lên gò Thổ Tinh, chấm dứt dưới cườm của ngón giữa, hoặc vượt qua mắt này, người xoa, sờ thời cuộc. Thành tựu sẽ vinh quang đến tuyệt đỉnh, thất bại có thể lên đoạn đầu dài.

Đường Thái Dương

Đường Thái Dương được kể như là một trong những đường trọng yếu của bàn tay. Đường này cũng rất ít gặp trong bàn tay, chỉ lối 45 phần 100 bàn tay có đường Thái Dương mà thôi. Tuy nhiên một bàn tay mà thiếu đường Thái Dương, có thể người sẽ tranh đấu vất vả, cố gắng quá mức để không gặt hái được thành công bảo đảm. Do đó đường Thái Dương cũng gọi là Đường Thành Công. Đường này phát

nguồn từ cườm tay, trên đường Sanh Đạo, hoặc trong gò Thái Âm chạy thẳng lên ngón áp út. Nó xác định sự thành công của một đời người, bất cứ trên phương diện nào nhất là về tiền tài.

Chiều dài và hình thức tốt xấu của đường Thái Dương là một trọng tâm quan hệ trong việc nghiên cứu về đường Thái Dương, chứng tỏ một cách rõ ràng sự có mặt của đường Thái Dương trên bàn tay là điều tối cần. Cù lao chẳng hạn, sẽ làm mất đi giá trị hay làm chậm lại một phần, thời gian ảnh hưởng của đường Thái Dương. Những đoạn gãy trong đường Thái Dương sẽ gây khó khăn cho đường này và làm gián đoạn sự may mắn trong giai đoạn bị gãy. Chứ thập làm ngưng trệ sự lên hương trong cuộc đời.

Đường Thái Dương càng dài, sự « hên » càng bền chặt.

Cũng có đường Thái Dương có một hình thức như là một đường phụ của đường Thổ Tinh (hay đường Định Mạng cũng thế). Khoảng nào đường Thổ Tinh mờ thì đường Thái Dương đậm và ngược lại, đường Thổ Tinh rõ ràng thì đường Thái Dương gần như lặn mất.

Đường Thái Dương luôn luôn chảy lên chiều hướng của ngón áp út, mặc dầu không phải đường Thái Dương nào cũng có thể chấm được thân dưới của ngón này. Một đường Thái Dương đều đặn, rõ ràng và sâu tại khoảng chấm dứt của nó, chứng tỏ sự thành công sẽ tới tập đến trong lúc tuổi về già. Càng lớn tuổi, thành công càng to tát.

Nếu đường Thái Dương lặn hoặc chấm dứt trước khi đến gò Thái Dương, cuộc đời sẽ kết thúc bằng những hoàn

cảnh nào nề, không những ảnh hưởng đến chiều « xuống » của tiền tài, mà lắm lúc còn cả đến hạnh phúc gia đình, hay hạnh phúc cá nhân.

Đường Thái Dương lu mờ ở phần chấm dứt, người sẽ gặp trường hợp bi đát trong lúc tuổi về già.

Nếu phần chấm dứt của đường Thái Dương gặp một dấu vết gì nó sẽ liên hệ đến trọn một đường Thái Dương.

Một khoảng cách chẵn ngang đường Thái Dương ở phần chấm dứt, xác nhận một sự bất hạnh không vượt qua nổi trong lúc lớn tuổi. Nếu đường Thái Dương lu mờ trong khoảng tuổi độ 50, khoảng cách này sẽ chứng tỏ một sự bịnh hoạn làm trở ngại đà đang lên của người.

Một chữ thập xuất hiện ở phần chấm dứt của đường Thái Dương chứng tỏ tánh táo bạo có thể dẫn đến điều không hay cho cuộc đời lúc sắp kết thúc. Trường hợp này cần quan sát kỹ đường Trí Đạo vì nó có thể gia tăng hoặc chế giảm một cách có hiệu quả trường hợp trên.

Một củ lao ở phần chấm dứt của đường Thái Dương sẽ làm cho đường này bị ảnh hưởng nặng nề, người có thể mất sức khỏe hoặc tiêu tan phẩm giá.

Trở lên là hầu hết các điểm xấu có thể xảy ra ở phần kết thúc của đường Thái Dương.

Giờ đây đến lượt những điểm đáng được xem là khả quan: đó là một hình tam giác, một nhánh ba, hay hơn nữa, một ngôi sao.

(hình bên cạnh)



Một ngôi sao xuất hiện ở phần chấm dứt của đường Thái Dương chứng tỏ một sự thành công chắc chắn, không sai chạy. Người tự nhiên sẽ gặp những việc may mắn bất ngờ tới tấp đến không thể tưởng tượng được, để góp phần vào sự thành tựu của sự nghiệp, nhất là về tiền tài.

Một hình chữ nhật luôn luôn là một sự ngăn chặn các điềm xấu trong trọn một đường Thái Dương.

Đường Thái Dương chấm dứt bằng một nhánh hai, không phải là một dấu hiệu khả quan. Nó có thể gây tai hại đến tiêu tan sự nghiệp. Nhưng nếu là nhánh ba, thật rõ, giá trị của nó có thể so sánh với một ngôi sao, người sẽ gặp hái kết quả tới tấp về mọi phương diện, tiền, tình và danh dự. Một ngôi sao, cũng như một nhánh ba, nếu là bàn tay của nhà mỹ thuật, thì đó là một điều vạn hạnh, không gì ngăn cản được sự lên hương của người trên đường nghệ thuật.

Cũng có thể đường Thái Dương không chấm dứt ở ngón áp út mà rẽ sang ngón tay Thổ Tinh, hoặc gò Thủy Tinh. Trường hợp này gò Thổ Tinh sẽ tăng cường sự khôn ngoan cho bàn tay, hoặc gò Thủy Tinh sẽ đem lại kết quả thiết thực.

Những nhánh tủa ra từ đường Thái Dương đều có những giá trị tuyệt đối. Nó rẽ về thân trên, là hình thức khả quan. Tùy theo chiều hướng và vị trí chấm dứt của những nhánh này mà xác định giá trị của nó.

Những nhánh rẽ về thân dưới, hoặc những hàng rào là triệu chứng cần tập trung ý chí hay khả năng để thu thập những lợi lộc do một đường Thái Dương tốt mang đến.

Chót hết là phần là giá trị của một đường Thái Dương thuần túy.

Di nhiên đường Thái Dương tốt khi nó rõ ràng, sâu đậm và có màu sắc tươi tốt.

Một đường Thái Dương rộng, nhưng không được sâu, chứng tỏ sự thành công không được rõ ràng lắm trên đường nghệ thuật.

Một đường Thái Dương hình lời tói, nhưt là đường này không được đậm, chứng tỏ một sự thành công giả tạo. Người có tánh khoa trương tài ba của mình, nhưng kỳ thật tài ba đó không hẳn có. Nếu không nói là sự khoa trương ấy đề tự dối mình cũng như dối người.

Một đường Thái Dương dợn sóng, chứng tỏ sự do dự, chần chờ thiếu quyết định, có thể đưa đến một kết quả không hay.

Nơi phát nguồn của đường Thái Dương sẽ làm lệch lạc một phần ý nghĩa của nó.



Nếu nó phát nguồn từ gò Thái Âm, (hình bên cạnh) người rất giàu tưởng tượng khi phô bày ý chí. Đường Thái Dương với hình thức này là một điềm tuyệt vời cho những nhà văn, diễn-viên và ca-sĩ.

Một đường Thái Dương thật dài, nghĩa là nó phát nguồn từ cườm tay và chảy lên tận gò Thái Dương, người suốt đời sẽ gặp may mắn.

Nếu đường Thái Dương phát nguồn ở thân dưới lòng bàn tay và chấm dứt rất sớm, những sự may mắn trong tuổi thanh xuân gần như bị lãng phí.



Một đường Thái Dương phát nguồn từ đường Sanh Đạo (hình bên cạnh), dĩ nhiên là người sẽ thành công trên đường nghệ thuật. Hình thức đường này càng dài, sự thành công càng trẻ.

Nếu đường Thái Dương phát nguồn từ đường Định Mạng (hình bên dưới) thành công sẽ do chính

thực tài của mình và chắc chắn sẽ thành công.

Nó phát nguồn từ đường Trí Đạo, người sẽ thành công với trí óc của mình. Sự thành công sẽ đi đôi, tiền nhiều danh vọng to.

Nó phát nguồn từ đường Tâm Đạo, người sẽ gặt hái được kết quả khả quan nhờ sự kết hợp với người khác phái, chẳng hạn như một cuộc hôn nhân, sẽ đem lại cho chàng trai hay cô gái hạnh phúc tràn đầy, tiền cũng như tình. Luôn luôn hình thức này được xác nhận rõ ràng ở phần chấm dứt của đường Thái Dương.

Cũng có vài trường hợp có sự lấn áp nhau giữa 2 đường Thái Dương và Thờ Tinh tức là đường Định Mạng



Trường hợp này có thể giải quyết một cách rõ ràng giá trị riêng biệt của 2 đường. Đường Định Mạng xác nhận sự nghiệp cá nhân trên thực tế. Đường Thái Dương chỉ định sự may mắn hay tình cờ sự nghiệp cá nhân sẽ được thành công viên mãn.

Đề chấm dứt phần nghiên cứu về đường Thái Dương, có thể xác định là đường Thái Dương biểu lộ rõ ràng sự thành công chắc chắn về tiền tài cũng như về danh dự.

Riêng về tác giả của quyển sách này là Bác sĩ J. Ranald, tuy phải xác nhận một kết luận như trên, nhưng thật ra Bác sĩ vẫn chưa được hài lòng vì có thể nói là một sự xác định hoang đường hơn là Khoa học

Cho nên tác giả, trong mấy mươi năm lặn lội tìm một kết luận khoa học cho vấn đề này, tác giả thử không quan tâm đến sự có mặt của đường Thái Dương trên bàn tay, đề tập trung ý chí trong việc tìm tòi những giá trị của các đường khác, có thể bắt chắp giá trị của đường Thái Dương.

Chung cuộc rồi, kinh nghiệm đã đem lại cho tác giả, Bác-sĩ J. Ranald thấy rằng, trên cả mấy trăm ngàn bàn tay mà Bác-sĩ đã có dịp phân tách, bàn tay nào vắng đường Thái Dương là bàn tay ấy gần như phải chịu lùi bước trước mọi khó khăn, mọi trở ngại, dù rằng trong những bàn tay ấy có những đường chỉ, những ấn tượng thật tốt và thật khả quan.

Ngược lại, những bàn tay có đường Thái Dương, luôn luôn gặp sự may mắn bất ngờ, có thể gọi là gặp «hên» chẳng hạn, không thể chối cãi. Và đó cũng là kinh nghiệm, một kinh nghiệm mà lúc nào tác giả cũng còn lưu nhiều thắc mắc và không dám xác nhận là khoa-học.

Đường Hôn Nhân

Ở bìa bàn tay, có những đường vắt ngang hướng vào thân trong lòng bàn tay dưới ngón út. Đó là những đường hôn nhân, được liệt vào hàng đường chánh của bàn tay

Đúng như ý nghĩa thực tiễn của nó thì đường này là đường chỉ định sự giao tiếp với nhau về tình dục giữa hai phái khác nhau, nam và nữ, và được gọi một cách văn

hoa là đường Hôn Nhân (*Hình bên cạnh*). Dĩ nhiên đường Hôn Nhân không như thiết chỉ định về những cuộc hôn nhân có hôn thú hay không. Hay nói một cách rõ ràng hơn, đó là sự phối hợp đồng ý giữa hai phái để thành lập cơ cấu liên hệ về gia đình, trực tiếp hay gián tiếp. Ngoài ra, việc

giao tiếp hay giao tế về ái tình hay dục tình giữa nam nữ không thể gọi được là hôn nhân, vì thế sẽ không liên quan mật thiết với đường này.

Khi những đường Hôn Nhân nằm sát với đường Tâm Đạo (xem nhánh nhỏ hơn hết trong ba nhánh ở hình trên), nó chỉ định thời gian lúc còn niên thiếu. Khoảng giữa đường Tâm Đạo và mắt giao tiếp giữa ngón áp út và lòng bàn tay, đường Hôn Nhân đóng tại điểm này sẽ chỉ định thời gian từ 25 đến 30 tuổi. Đường Hôn Nhân càng đóng gần lên thân ngón út, thời gian tuổi sẽ tùy theo đó mà tính, cao hơn.

Một đường Hôn Nhân chạy về ngón út (*Hình trang sau*)



có vẻ như không có một đường nào dính dáng tới. Đó là hình thức của một bàn tay không kết hôn. Sự thay vợ đổi chồng trong trường hợp này sẽ được chỉ định do một đường Tâm Đạo có hình lồi tới, hoặc bằng một đường Tâm Đạo mỏng và trơn tru. Đây là trường hợp được ví bằng câu: «chồng ngày vợ bữa.»



Cuối đường Hôn Nhân có nhánh



rẽ làm đôi theo hướng đường Tâm Đạo, chứng tỏ sẽ có cuộc ly-hôn hay ly dị. Đường Hôn Nhân cong về hướng này mà không có nhánh rẽ, cũng có một giá trị tương đương Thời gian xảy ra, có thể căn cứ theo hình thức dài ngắn của đường này tựa ngã rẽ hoặc ở chiều xuống của nhánh cong.

Về hình thức, một đường Hôn Nhân tốt, rõ, dài, đậm. Nếu nó chảy đến phạm vi gò Thái Dương, là biểu hiệu của một cuộc hôn nhân bền chặt, không thể tan rã, dù với hoàn cảnh nào.

Một đường hôn nhân đậm mà ngắn, biểu lộ sự thương yêu thâm thúy, nhưng không bền. Thời gian có thể tan rã được căn cứ từ ranh vực gò Thái Dương và gò Thủy Tinh. Trọn một khoảng là trọn một đời người. Dài ngắn tùy theo

sẽ chỉ định thời gian, nếu trường hợp những đường chỉ khác trong bàn tay vẫn ở trạng thái bình thường, cũng như không một ấn tượng nào ảnh hưởng đến cuộc đời.

Đường Hôn Nhân không rõ, xác nhận cuộc phối hợp miễn cưỡng. Đường Hôn Nhân mỏng mà dài, có sự lạnh nhạt triển miên trong hôn nhân.

ĐƯỜNG TỬ TỨC

Những chỉ nhỏ, đóng theo chiều đứng của đường Hôn Nhân, ở bìa bàn tay là đường Tử Tức, hay đường Con Cái cũng thế (xem hình trang 117 số 12). Đường Tử Tức xác nhận số con cái có thể có, chứ không phải số con cái sẽ có. Đếm này rất cần được đề ý, để tránh việc nhận định sai.

Thường thường loại đường này hay đóng ở bàn tay đàn bà hơn là bàn tay đàn ông. Và ở bàn tay đàn bà, nó sẽ có một giá trị thiết thực hơn.

Đường Tử Tức rộng, sâu, là con trai. Nó mỏng và hẹp là con gái. Những đường có hình thức lờ mờ hoặc không đều đặn, chứng tỏ đứa con có đẻ mà không nuôi, hoặc nuôi được cũng ẻo uột.

Đường Tử Tức thẳng, sâu và rõ, chứng tỏ đứa trẻ khoẻ mạnh, có sức vóc về sau.

Nếu trong một số đường Tử Tức có một hay vài đường trội hơn những đường khác, hoặc sâu đậm và dài hơn, đó là đứa con có vóc dáng hoặc trí thông minh vượt em, chị, hoặc anh của chúng.

Một gò Kim Tinh thật bằng với một vòng ngón tay

nằm trên khu vực lòng bàn tay, thay vì nằm nơi cườm tay như thường lệ, đó là biểu hiệu của sự tuyệt tụy.

Đường Sinh Lực

Đường Sinh Lực là đường ngắn từ gò Thủy Tinh chảy xéo xuống đường Sanh Đạo (xem hình trang 117 số 7). Tuy là đường ngắn, nhưng vẫn được xếp vào hàng đường chánh của lòng bàn tay vì tánh cách quan trọng của nó.

Thường thường đường Sinh Lực gần như không có ở đa số bàn tay, hoặc có thì với hình thức lu mờ hay bị cắt thành nhiều đoạn.

Tuy nhiên việc không có đường Sinh Lực trong bàn tay, có thể nói là điều vạn hạnh. Vì thật ra đường Sinh Lực chỉ là một đường mang lại điều bất hạnh cho bàn tay, hơn là sự may mắn.

Trong trường hợp đường Sinh Lực vắng hẳn trên bàn tay, thì một đường khác; cũng bắt nguồn từ gò Thủy Tinh chảy qua gò Thái Âm trong một hình thức thẳng và ở vị trí bìa bàn tay, có thể xem là một đường tốt. Dù rằng không phải đường này có thể làm cho tất cả bệnh chứng không xâm nhập vào người, nhưng ít ra nó cũng ngăn ngừa phần lớn các bệnh tật ấy.

Điểm gặp nhau của đường Sinh Lực và đường Sinh Đạo, nếu đường Sinh Lực có hình cong, đó là triệu chứng sức khỏe cũng như sinh mạng bị đe dọa trầm trọng. Trường hợp này nếu đường Sanh Đạo yếu cũng như 2 đường Tâm Đạo và Trí Đạo đều yếu, thì cuộc đời có thể sẽ chấm dứt tại điểm này.

Những Đường Phụ

Ngoài những đường được xem là đường chánh mà hầu như đa số bàn tay đều có, còn một số đường phụ hoặc có hoặc không trong nhiều bàn tay. Có thể nói đường chánh là thân cây còn đường phụ là nhánh. Dĩ nhiên về nhánh luôn luôn có nhánh tốt nhánh xấu, thì đường phụ cũng vậy, hoặc góp vào đường chánh để tăng phần giá trị cho đường này, hoặc chia sót ảnh hưởng, làm cho giá trị của đường chánh bớt đi, hay xoay thành lệch lạc.

ĐƯỜNG SINH LÝ

Đường Sinh Lý hay trực giác cũng thế (xem hình trang 117 số 8) là một lý do sinh tồn về phương diện sinh-lý và tâm linh của người. Đường này đóng theo chiều đứng từ gò Thái - Âm chảy ngược lên gò Thủy - Tinh thành hình vòng cung.

Như tên của nó, đường Trực-Giác xác-định tâm-linh, hay nói một cách thông thường là *linh-tánh*, giác quan thứ sáu của người.

Một đường Sinh-Lý sâu, rõ ràng, không bị gãy, hình vòng cung thật đều, biểu lộ một linh tánh đáng tin cậy. Một đường gãy, hoặc bị cắt đứt bằng nhiều hình thức, đó là tâm-linh huyền hoặc.

Một cù-lao trong đường này, chứng tỏ tánh-linh vô chứng không thể tin cậy.

Một nhánh rẽ từ đường Sinh-Lý, sâu và rõ ràng chảy về hướng gò Mộc-Tinh, giúp người thực hiện tâm-linh một

cách hiệu quả theo sự ham muốn của mình. Đó là trường hợp đem tinh thần áp dụng vào nghề nghiệp. Đa số những nhà mỹ-thuật có đường Sinh-Lý dưới hình thức này, cũng như nhiều nhà thông thái cụ thể nhất là bàn tay của nhà thông thái Edouard Branly.

Trường hợp bị tắc xảy ra có phương hại cho nghề nghiệp là trường hợp một đường Sinh-Lý chảy ngang qua đường Định-Mạng. Nếu nó nối liền với vòng Thổ-Tinh, người sẽ được sự thiêng liêng hỗ trợ đi đến thành công dễ dàng trong sự nghiệp.

Có nhiều trường hợp đường Sinh Lý bị cắt ở nhiều đoạn, có thể tưởng lầm là một đường Sinh Lực xấu. Trường hợp này có sự nguy ngập về sức khỏe vì người quá mê tín theo tâm linh. Nếu đường Trí Đạo xấu, tinh thần sẽ bị xáo trộn vì linh tánh ám ảnh.

Người có tâm linh hay giác quan thứ sáu, chính mình cũng không thể biết được là mình có thứ giác quan này. Nó cũng xảy ra một cách tự nhiên làm cho người, gần như tiên liệu được việc gì đó và chỉ có thể biết được là linh tánh khi sự việc xảy ra mà thôi.

Điều này không thể giải thích được vì sao mà có. Căn cứ theo lập luận của nhà thông thái Sir Oliver Lodge thì giác quan thứ sáu là một sự ghi nhận tự nhiên xảy ra ngoài tầm mức cảm giác thông thường của tay, mắt, tai và mũi. Đó là những làn sóng điện ngắn đã được khám phá mà ngũ giác quan không thể ghi nhận được, ngoài trừ những máy móc.

ĐƯỜNG DÂM DỤC

Đường Dâm Dục là một đường rất hiếm (xem hình 117

số 14). Đó là một đường nhỏ, hình vòng cung khum lên, chảy trên khu vực giao liên giữa cườm tay và lòng bàn tay, hoặc chảy xéo từ thân dưới gò Thái Âm đến cườm tay. Đường này xác nhận sự hăng hái quá mức về dâm-tính.

Nếu bàn tay to và có những ấn tượng chỉ định dâm-tính, đường Dâm Dục sẽ sai khiến người đến mức tối đa trong việc thực hiện khoái cảm.

Nếu là bàn tay trí thức, trạng thái thặng dư này có thể chia sót vào công việc mà kiếm hăm được phần nào.

VÒNG KIM TINH

Vòng Kim Tinh là vòng cung nằm ở thân dưới các ngón khoảng giữa 2 ngón trỏ và giữa, chảy sang khoảng giữa 2 ngón áp út và út (xem hình trang 117 số 9). Thỉnh thoảng vòng này cũng rộng ra từ ngón trỏ đến thân dưới ngón út, hoặc tràn ra ngoài bia bàn tay. Vòng Kim Tinh có hình thức gần như là một đường Tâm Đạo đôi, hoặc, trường hợp bàn tay không có đường Tâm Đạo, vòng Kim Tinh sẽ thay thế.

Tùy theo mẫu bàn tay, vòng Kim Tinh sẽ có những ý nghĩa thật khác nhau.

Trong một bàn tay giàu cảm giác, vòng Kim Tinh sẽ đưa đầy đến một dục tánh quá mức. Càng có nhiều chỉ nhỏ xâm nhập vào vòng Kim Tinh, dục tánh càng gia tăng. Nếu là một vòng Kim Tinh ngắn, hoặc quá ngắn, người có thể lâm vào chứng ưu-uất vì không có phương tiện khai thông dâm-tánh, nhất là bàn tay nữ phái, quen gọi là «bệnh hậu». Trường hợp thủ-dâm là trường hợp này.

Trong một bàn tay giàu sinh lực, vòng Kim Tinh sẽ càng cường đậm tánh đến mức tối đa, nhất là khi vòng Kim Tinh gồm nhiều đoạn ngắn ráp lại sâu đậm và rõ ràng, đậm tánh có thể trở thành thú-tánh.

Vòng Kim Tinh càng tràn ra bia bàn tay, thú đậm càng bành trướng mãnh liệt. Trường hợp hiệp đậm gây án mạng là trường hợp này. Nếu vòng Kim Tinh cắt ngang đường Sinh-Lực hay đường Thái Dương, hoặc làm gián đoạn một trong 2 đường này, sự thành công sẽ bị ngưng trệ vì đậm-tánh.

ĐƯỜNG HỎA TINH

Đường Hỏa Tinh, thường gọi là Sa nh Đạo Đôi, nó nằm song song với đường Sanh Đạo về phía trong (xem hình trang 117 số 10). Đường này làm cho đường Sanh Đạo thêm phần vững chắc, nếu là một đường Sanh Đạo khiếm khuyết, đường Hỏa Tinh sẽ giúp cho đường này trở thành thật tốt.

Nhưng thời gian tuyệt mỹ của đường Sanh Đạo có thêm đường Hỏa Tinh còn tùy thuộc ở sự dài ngắn của đường này. Đường Sanh Đạo được xem là tốt cả một cuộc đời, khi nào đường Hỏa Tinh cùng dài tương đương với đường Sanh đạo.

Ngoài ra còn một khía cạnh đáng lưu ý là tuy đường Hỏa Tinh tăng cường giá trị của đường Sanh Đạo, nhưng vì sự tăng cường ấy mà sinh lực sẽ trở thành dồi dào quá mức, có thể đưa người đến sự ham muốn vô độ và tật xấu đương nhiên sẽ xảy ra với mọi hình thức.

VÒNG MỘC TINH

Vòng Mộc Tinh rất hiếm (xem hình trang 117 số 15). Đó là một hình thức nối tiếp của đường Tâm-Đạo mà, thay vì phát nguồn tại gò Mộc Tinh lại đứt thành một vòng cung và đóng dưới ngón trỏ. Phần còn lại được xem là đường Tâm Đạo chính tông.

Đây là biểu hiệu của một cá tánh sáng suốt tuyệt vời, một khả năng thiêng liêng siêu việt.

Vòng Mộc Tinh rất ít xuất hiện và chỉ xuất hiện nhiều ở bàn tay phái nữ hơn phái nam.

VÒNG THỎ TINH

Vòng Thỏ Tinh (trang 117 hình số 16) vẫn ở thân dưới ngón giữa, hoặc ở 2 đường chéo nhau ở vị trí này. Đường làm với một chữ thập vì hình dáng nó to hơn gấp nhiều lần.

Đây là một dấu bất hạnh. Nó sẽ gây tình trạng xáo trộn về vật chất cũng như tinh thần, nhất là về hôn nhân. Muốn kiểm hãm ảnh hưởng tai hại của vòng Thỏ Tinh, chỉ cần một ngón cái thật tốt và một đường Trí Đạo cũng thật tốt.

NGẮN CƯỜM TAY

Đây là những đường vắt theo chiều ngang cườm tay nơi tiếp-giáp với lòng bàn tay. (hình 117, số 11) quen gọi là ngắn cườm tay.

Có thể có những bàn tay không có ngắn này. Cũng có bàn tay có 1 hoặc 2 và tối đa là 3 ngắn.

Từ trước, hầu hết các lập luận về giá trị của những ngón trong bàn tay đều cho những ngón này chỉ định tuổi thọ của người. Một ngón là một khoảng thời gian 30 năm, có nghĩa là cườm tay nào có 3 ngón, người sẽ sống 90 tuổi, và 2 ngón thì 60 tuổi.

Nhưng kinh nghiệm đã trải qua, tác giả (bác sĩ J. R. nald) nhận thấy rằng đây có thể là một lập luận không được chính xác, nếu không nói là sai lầm. Vì, có cườm tay vắng những ngón này, thì rồi lập luận trên sẽ căn cứ ở điểm nào để đánh giá sự sống còn của bàn tay. Hơn nữa, trong nhiều trường hợp bàn tay chỉ có một ngón mà người vẫn sống trên 70 năm. Do đó, tác giả nhận xét rằng những ngón cườm tay không có tính cách quan trọng, ngoài trừ trường hợp một ngón trong các ngón này có hình dáng một đường cong và đóng trên khu vực lòng bàn tay. Đó là triệu chứng tuyệt-tự, không thể chối cãi.

ĐƯỜNG DU LỊCH

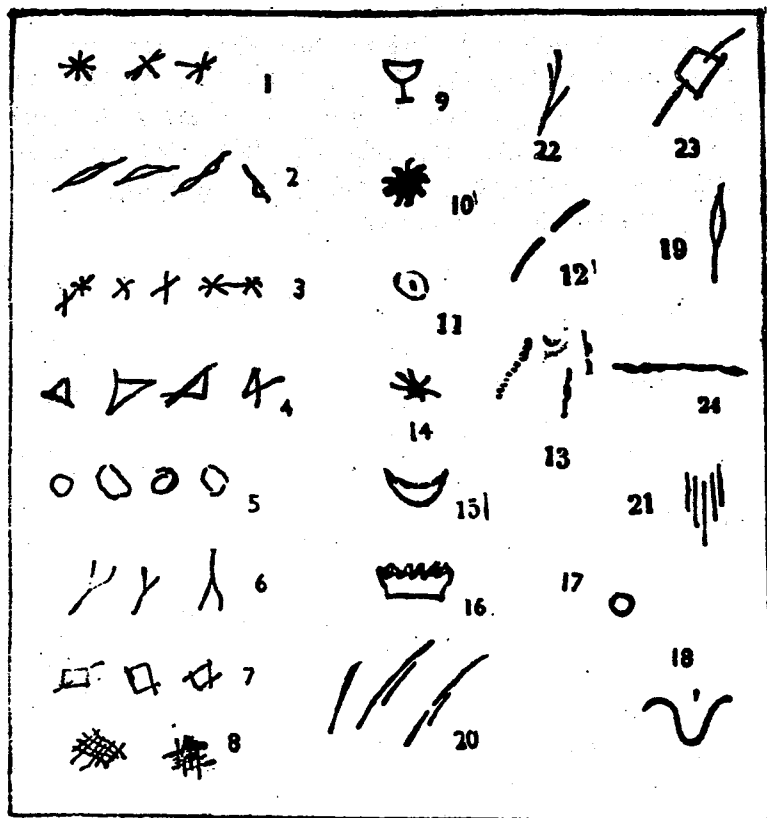
Đường sau cùng của phần nói về các đường chỉ trong bàn tay là Đường Du-Lịch (trang 117 số 12) không phải nó chỉ định một cuộc du lịch vòng quanh thế giới, mà là một biểu tượng ý chí du lịch.

Những đường này cắt sâu vào bìa bàn tay trong gò Thái Âm.

Nếu những đường Du Lịch chảy vào đường Định Mạng, người sẽ có hy vọng lấy nghề du lịch làm sinh kế. Thời gian xảy ra những trường hợp du lịch này sẽ trùng hợp với

thời gian ảnh hưởng của đường Định Mạng. Tuy theo sự cấu kết và hình dáng của đường Định Mạng, có thể xác nhận được thời gian này. Đường Định Mạng đậm đà, người sẽ có ý du-lịch trong tuổi niên thiếu. Đường Định Mạng ngắn và không được rõ ràng, ý du lịch sẽ nảy nở sau thời gian hoàn thành sự nghiệp.





- | | | |
|-----------------|----------------------|--------------------------------|
| 1 Ngôi sao | 9 Hình bán nguyệt | 17 Tàn nhang - Nốt Ruồi |
| 2 Cù Lao | 10 Hình mặt nhợt | 18 Hình trũng |
| 3 Chữ thập | 11 Hình tròn có chấm | 19 Cù lao có nhánh |
| 4 Hình tam giác | 12 Chỉ bị cắt | 20 Đường rẽ, đường song song |
| 5 Hình tròn | 13 Những chấm | 21 Hình sọc đứng |
| 6 Nhánh rẽ | 14 Tàn nhang có tia | 22 Nhánh rẽ |
| 7 Hình vuông | 15 Hình lưới liềm | 23 Đường chỉ bị hình vuông cắt |
| 8 Hình lưới | 16 Hình miện | 24 Hình lời tôi |

N G O A I hình thức chìm nổi của các gò, cũng như những đường chỉ chảy ngang dọc trong lòng bàn tay, còn một số ấn tượng khác cần được nghiên cứu vì tính cách quan trọng của nó. Đó là những dấu riêng, tùy theo hình thức, màu sắc và vị trí, mỗi dấu có một giá trị cố định, không thể thiếu được trong việc phân tách tỉ mỉ một bàn tay.

NGÔI SAO.

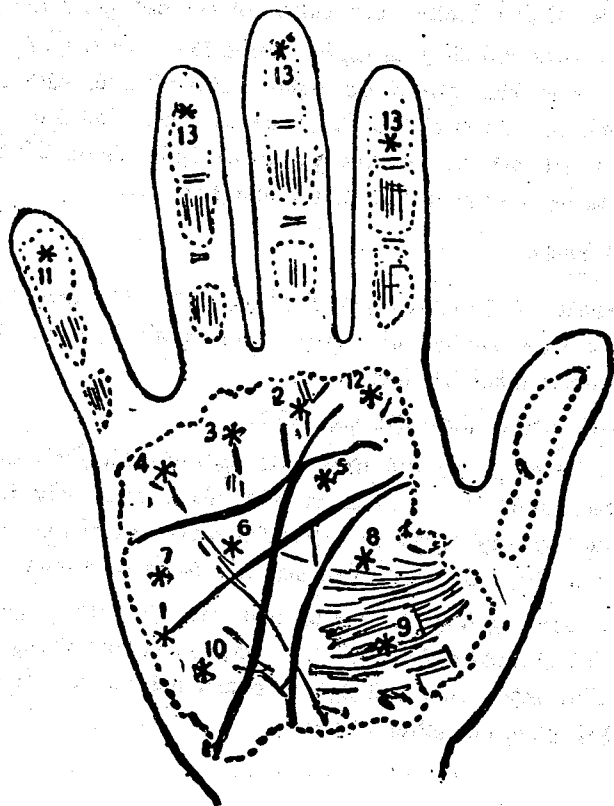
Ngoài trừ 2 trường hợp đặc biệt, tất cả những vị trí khác của ngôi sao hầu như được xem là những điềm hạnh phúc hơn là điềm bất hạnh.

Hai trường hợp đặc biệt đó là :

— Trường hợp thứ nhất, một ngôi sao đóng trên đường Trí Đạo, nhất là ở chỗ chấm dứt của đường này (số 1). Trường hợp này có thể là một điềm tuyệt vời của sự thông minh mà cũng có thể là điềm mất trí, tức là điên loạn.

— Trường hợp thứ hai là ngôi sao đóng trong gò Thổ Tinh (số 2) dưới ngón giữa. Đó là một sự ô-danh khủng khiếp cũng như một ô nhục bất ngờ đem đến mà không phải chính do hành động của mình gây ra.

Tất cả các vị trí khác của ngôi sao đều có những ý nghĩa khác nhau.



Một ngôi sao đóng trong gò Thái Dương (số 3) là một sự may mắn không thể tưởng tượng, hứa hẹn tiền, danh dự và hạnh phúc. Điểm này luôn luôn là điểm trùng hợp với những người có tâm hoạt động xã hội.

Một ngôi sao đóng ở gò Hỏa Tinh dương trên gò Kim Tinh (số 8), người sẽ thành công trong binh-nghiệp. Ngôi sao trên gò Mộc Tinh (số 12) người sẽ thành công trong việc

quản-trị, chỉ huy. Trên gò Thủy Tinh (số 4) thành công về khoa học và thương mại.

Một ngôi sao trong gò Hỏa Tinh âm ở bìu bàn tay, giữa 2 gò Thái Âm và Thủy Tinh (số 7) là một phần thưởng xứng đáng và một danh dự tuyệt vời về tinh thần.

Một ngôi sao trong gò Thái Âm (số 10) người nổi danh nhờ một sự tưởng tượng cao đẹp. Nhưng có số chết đuối.

Ngôi sao trong gò Kim Tinh (số 9) người có sức quyến rũ người khác phái một cách dễ dàng.

Ngôi sao trong đồng Hỏa Tinh (số 6) người nổi danh trong sự phát minh.

Ngôi sao ở chỗ phát nguồn của 2 đường Sinh-Đạo và Định-Mạng (số 5), người sẽ thành công về khoa Thần-Học.

Ở đầu ngón út (số 11), người nổi tiếng về khoa ngôn ngữ, khét tiếng diễn viên, có thể trấn áp dễ dàng tinh thần thính giả.

Ở đầu các ngón khác (số 13), người có mãnh lực tuyệt vời do nhân-diện trong người phát tiết ra các đầu ngón tay, có thể xoa dịu bất cứ một trạng thái nào của tâm hồn người khác.

Ngoài những trường hợp trên đây, còn những vị trí khác của ngôi sao có những giá trị riêng biệt, xấu cũng như tốt.

Ngôi Sao giáp gò Mộc Tinh, xế ngón trỏ, mồ côi cha mẹ từ lúc sơ sanh, hoặc vừa sanh ra đã phải làm kẻ mồ côi.

Ngôi sao trên đường Định Mạng và từ ngôi sao này rẽ ra một nhánh chảy về gò Mộc Tinh, bất hạnh về tình duyên, lỡ làng mới tình đầu.

Ngôi sao nằm sát với chữ thập theo chiều đứng ở bất cứ một vị trí nào của bàn tay đều là điểm hạnh phúc, vui vẻ

suốt đời. Trường hợp này mà đóng xéo với nhau, gặp duyên bất ngờ. Nó đóng theo chiều ngang, danh vọng bực nhất.

Ngôi sao đóng trong lòng thứ ba của ngón giữa, hạnh phúc tràn đầy, may mắn tới tấp. Nó đóng trong lòng thứ ba của ngón trỏ, người có thể điên cuồng vì cảnh tang tóc. Đóng ở lòng thứ ba của ngón áp út, nhiều trở ngại trên đường đời, khó gặt hái được thành công.

Ngôi sao trong đường Thái Dương, tinh thần bặt nhược. Nó đóng ở thân trên đường Thái Dương nơi vị trí giao nhau giữa 3 đường Trí Đạo, Thái Dương và Thủy Tinh, tai họa khôn lường, sạt nghiệp khoảng 45 tuổi.

Một ngôi sao trên đường Tâm Đạo, người có nhân tính giàu sang, được hưởng gia tài bất ngờ. Nếu nó đóng trên đường này và trong khu vực gò Thổ Tinh, người có thể chết về bệnh tim. Nếu nó đóng trong đường Sanh-Đạo bất cứ ở khoảng nào, ngoài trừ chỗ phát nguồn, người say mê gái điếm, dễ phòng bệnh phong tình.

Gò Kim Tinh có hai ngôi sao giao nhau và một nhánh rẽ về đường Minh Mạng, người hưởng của phụ âm.

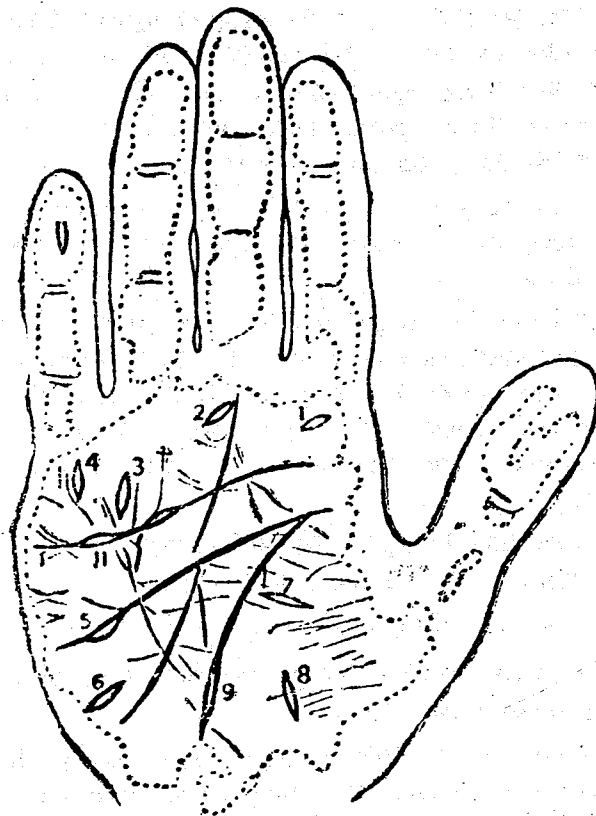
Ngôi sao nằm sát gò Thủy Tinh, 2 cánh có 2 nhánh rẽ, rui ro vì sanh đẻ. Trường hợp này mà một nhánh vắt ngang gò Thủy Tinh, đàn bà góa chồng, đàn ông góa vợ.

Hai ngôi sao giao nhau trong gò Hỏa Tinh âm, dễ phòng tai nạn xe cộ. Ngôi sao trong đồng Hỏa Tinh dính liền với một nhánh nhỏ chảy từ gò Kim Tinh sang, có thể tử thương khoảng 51 tuổi.

Ngôi sao đóng ở thân dưới lòng giữa của ngón cái, đau khổ vì vợ gây nên, có thể là trường hợp vợ ngoại tình.

CÙ LAO.

Ngược lại với giá trị của ngôi sao, những cù lao gần như hầu hết đều là điềm bất hạnh. Nó đóng ở vị trí nào giá trị của vị trí ấy sẽ bị giảm sút, tốt trở thành xấu.



Đóng trong gò Mộc Tinh (số 1) người sạt nghiệp, gặp thù oán vì tính tự phụ và tham vọng quá trớn. Trong gò Thổ

Tinh (số 2) người này sinh những ý nghĩa xấu, chẳng hạn như muốn làm điều quấy với vợ hay chồng người, hay loạn luân. Đóng ở thân trên hay dưới, gò Thái Dương (số 3), người sẽ mất cả danh dự vì lời nói của mình, hoặc do hành vi bất chính của người khác gây cho mình. Đóng trong gò Thủy Tinh (số 4) thất bại ê chề trong sự nghiệp. Đóng trong đường Tâm Đạo (số 11) tình yêu bất hạnh. Cù Lao nằm xéo đường Định Mạng, người có số cô đơn, không bao giờ bền vững trong việc vợ chồng. Đóng trong đường Định Mạng, phái nữ bán dâm, nam phái du đĩ.

Cù lao đóng ở gò Kim Tinh (số 8) có hôn nhân với người trong họ. Một nhánh cắt vào cù lao này tai họa sẽ đến vì hôn nhân.

Cù Lao chắn ngang đường Sanh Đạo (số 9) trong gò Kim Tinh, thêm một nhánh rẽ chạm gò Thổ Tinh, vợ ngoại tình sẽ lìa bỏ chồng con đi theo tiếng gọi của dục vọng. Cù lao từ gò Kim Tinh có nhánh rẽ chạm gò Thủy Tinh, cắt đứt đường Thái Dương, tai biến xảy ra làm tiêu tan tiền của và mất danh dự.

Cù lao trên đường Trí Đạo (số 5) loạn thần kinh, mất cả lý trí. Trường hợp của người điên vì tình.

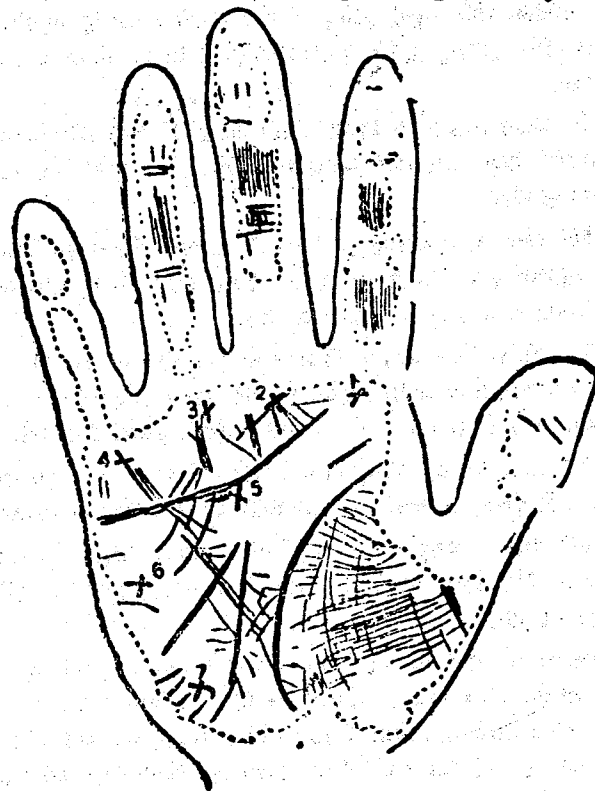
Cù lao trên đường Thái Dương, chết bất đắc kỳ tử.

Cù lao trên gò Hỏa Tinh dương (số 7) nguy hiểm đe dọa thường xuyên trong cuộc đời.

Cù lao trong gò Thủy Tinh (số 6) người không tình táo, thiếu sáng suốt, luôn luôn sống trong mộng. Cù lao này có nhánh rẽ sang gò Thái Âm, thần kinh bị kích động mạnh, tánh tình nóng nảy.

CHỮ THẬP

Chữ thập là một hình thức đung-hòa, hoặc tốt hoặc xấu, tùy theo vị trí xuất hiện của nó. Đóng dưới ngón trỏ (số 1) nghĩa là trong gò Mộc Tinh, người sẽ hoàn thành được sự ham muốn về tiền tài hay danh vọng, nhưng tình duyên có lẽ,



hôn nhân bị bắt buộc. Một dấu thập trên đường Định Mạng tức là đường Thổ Tinh, người sẽ thay đổi tình trạng địa-vị và

thay đổi chỗ ở. Chữ thập đóng trong gò Thổ Tinh (số 2), người có tính ưu tư, gần như suốt đời sầu héo mà không biết nguyên nhân do đâu. Người say mê mùi đạo.

Chữ thập đóng trong gò Thái Dương (số 3) dưới ngón áp út, nhiều trở ngại cũng như tai tiếng trong nghề nghiệp, như là cho những nghề nghiên cứu về khoa nhân-chúng, hoặc nghề báo.

Chữ thập trong gò Thủy Tinh (số 4) là một dấu hiệu không tốt, người hay thay đổi tính tình cũng như không như trí trong công việc.

Một chữ thập trong gò Hỏa Tinh âm, dưới gò Thủy Tinh (số 6) người giàu tánh cổ chấp, ham tranh luận nhưng tranh luận không chính xác, người ba-hoa.

Chữ thập trong gò Thái Âm (số 7) người giàu tương tượng, nhưng hay thận trọng và dè dặt trong lời nói. Cùng gò Thái Âm ở 2 bàn tay đều có chữ thập, người dân trí.

Chữ thập trong đồng Hòa Tinh (số 5) giữa 2 đường Tâm Đạo và Trí Đạo, người say mê thần bí, tin tưởng dị đoan.

Chữ thập trong gò Kim Tinh là dấu hiệu của tình yêu duy nhất. Nó đóng xé ở thân dưới gò này, người sẽ giàu sang lúc tuổi về già.

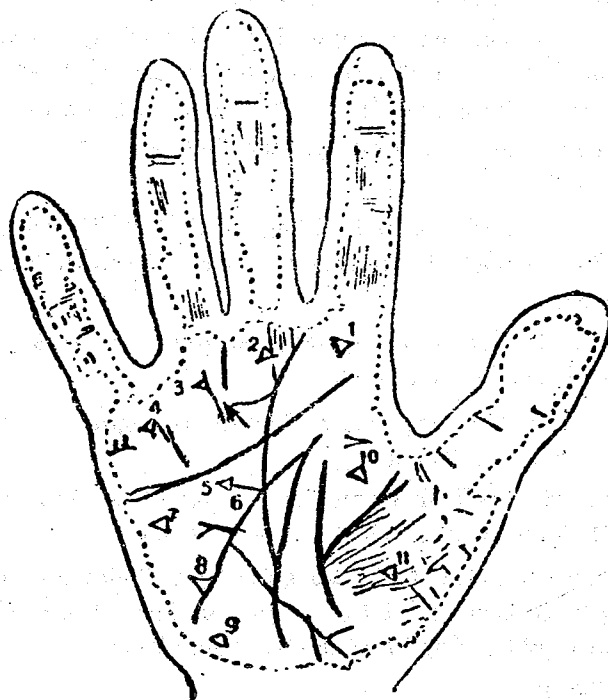
Ngoài ra nếu đường Tâm Đạo có nhiều gạch ngang làm thành nhiều chữ thập, người sẽ bị đau khổ, dầy vò vì tình duyên. Đầu đường Sanh Đạo có chữ thập, lúc trẻ tuổi nên đề phòng tai nạn vì rủi ro. Giữa đường Sanh-Đạo có dấu thập, có sự tranh giành tình nhân đến có thể bị đầu độc. Dấu thập cuối đường Sanh Đạo, biến cố sẽ xảy ra vào lúc lớn tuổi.

Sau cùng một điểm đáng ngại của chữ thập, là nó đóng ở vị trí sát đường Sanh Đạo mà không chạm vào đường này,

dấu thập thật sâu và rõ, người sẽ bị nhiều lần tù tội, hoặc bị hình phạt nặng nề. Dấu thập trong vị trí này càng sâu và càng rõ, lại càng đáng ngại hơn.

HÌNH TAM GIÁC

Sau các ấn-tượng : ngôi sao, chữ thập, củ lao ; hình Tam



Giác được kể là một trong 4 loại ấn tượng trọng yếu trong bàn tay. Tuy nhiên, nhẹ nhàng hơn, hình Tam Giác chỉ xác

nhận cá tánh và bản-năng, mà không có một ảnh hưởng nguy hại nào.

Một hình tam giác trong gò Mộc Tinh (số 1) chứng tỏ tài thuyết phục trước quần chúng.

Hình tam giác trong gò Thổ Tinh (số 2) có biệt tài cân nhắc ý chí thâm kín và thành công nhờ tánh đa sầu đa cảm.

Hình tam giác trong gò Thái Dương (số 3), người có tài quán xuyến về tài chánh. Nhà kinh-tài nổi danh.

Một hình tam giác trong gò Thủy Tinh (số 4), chứng tỏ tài giải quyết mọi vấn đề một cách nhanh chóng và tế nhị. Mẫu án tượng thích hợp cho người cầm cân luật-pháp.

Một hình tam giác trong gò Hỏa Tinh âm (số 7) người giàu tâm-linh.

Hình tam giác bên cạnh đường Trí Đạo (số 8) người có quyền năng sai khiến và biết kiềm hãm những sự tưởng tượng quá bùng bột.

Trong gò Thái Âm (số 9) hình tam giác sẽ chứng tỏ ý chí quả quyết trước mọi hoàn cảnh.

Hình tam giác trong gò Kim Tinh (số 11), người hòa hoãn và sáng suốt trước ái-tình.

Trong gò Hỏa Tinh dương (số 10), người có năng khiếu về vấn đề xã hội và được tài lợi về vấn đề này.

Chót hết là hình tam giác trong đồng Hỏa Tinh (số 5) giữa 2 đường Tâm Đạo và Trí Đạo, người có biệt tài quyến rũ người khác phái, bằng lời cũng như bằng cử chỉ.

HÌNH TRÒN

Hình tròn không có nghĩa lý bao-quát, mà chỉ có giá trị trong phạm vi hẹp của nghệ-thuật mà thôi.

Thường hình tròn hay xuất hiện dưới ngón áp út, hoặc giữa 2 ngón giữa và áp út và trên bàn tay của người ca-si hay nhạc sĩ.

Một điểm đặc biệt là hình tròn đóng trong gò Thái Âm, người sẽ giàu tưởng tượng trong phạm vi kịch-nghệ. Có khả năng sống động lúc diễn tả trên sân khấu.

HÌNH CHỮ NHỰT

Hình chữ nhựt luôn luôn là một dấu hiệu xoa dịu.

Nếu nó nối liền giữa 2 đường chỉ bị đứt quãng, đó là hình thức của một cuộc văn cứu những gì đã bị thất bại. Thời gian chỉ định được tính theo vị trí của hình này.

Cho nên khi nghiên cứu về hình chữ nhựt, cần phải xem vị trí của nó. Đóng ở một gò nào, những ấn tượng xấu của gò ấy sẽ được chấm dứt hoặc đổi ngược giá trị, xấu thành tốt.

Đóng trên một đường nào, hình chữ nhựt sẽ ngăn chặn được bệnh chứng do đường ấy gây ra, cũng như những điểm bất thường hay bất hạnh do các ấn tượng khác gây ra cho đường ấy, sẽ được san bằng. Về ái tình, hình chữ nhựt sẽ mang lại nhiều hạnh phúc cũng như về sự nghiệp, nhiều thành công, ngoài ra còn kiềm hãm được dục vọng quá trớn.

HÌNH VUÔNG

Trái với hình chữ nhựt, hình vuông hầu như có một giá trị ngược lại. Cho nên khi quan sát một hình vuông cần phải xem rõ ràng đó là hình vuông hay hình chữ nhựt.

Ngoài một trường hợp đóng trên gò Mộc Tinh, hình vuông sẽ xác định óc tìm tòi, nghiên cứu và nhiều sáng kiến của người,

Hình vuông đóng ở các nơi khác đều có một giá trị đáng ngại.

Đóng khoảng giữa đường Sanh Đạo, người sẽ bị bệnh thập tử nhất sinh, hoặc gặp tai nạn khủng khiếp trong thời gian có hình vuông đóng.

Đóng ở xế đường Sanh Đạo, về vị trí chấm dứt, thêm một nhánh rẽ cắt vào đường này, có sự trắc trở khi hôn nhân sắp thành tựu.

Hình vuông trên đường Thái Dương sát đường Trí Đạo, sinh hoạt nghệ thuật sẽ bị gián đoạn, hoặc chấm dứt.

Dưới gò Thổ Tinh có một hay nhiều hình vuông do những đường chỉ chần chịt làm thành, rui ro khốn đốn sẽ tới tấp đến trong cuộc đời.

Hình vuông trên đường Định Mệnh và ở xế gò Thổ Tinh, có sự bất hạnh và nguy hiểm trong khi leo cao, như trèo cây, leo rào. Ấn tượng này rất ngại việc dùng đường hàng không.

HÌNH LƯỚI

Có ba hình thức được gọi là lưới. Đó là những đường dọc, những đường ngang và những đường ngang dọc đan nhau làm thành hình thức như mảnh lưới.

Hình lưới xuất hiện ở khắp nơi trong lòng bàn tay, nhất là ở các gò.

Hình lưới biểu lộ sự khó khăn, trắc trở và bất lực đối với những điểm tốt của các gò.

Trên gò Thủy Tinh, hình lưới chứng tỏ tánh thô lỗ, thiếu lịch sự. Trên gò Thái Dương, người kiêu hãnh, hà tiện, gặp nhiều thất bại vì tánh vụt tốc. Trên gò Thổ Tinh, người hay sầu tư, tai nạn dồn dập có thể bị tù tội. Trên gò Mộc Tinh,

người có nhiều đức tánh, luôn luôn gặp may mắn, nhưng lại có óc ưa chinh phục.

Những đường dọc trên gò Thổ Tinh, người kém phước đức

Những gạch ngang trên gò Thái Dương, hao tài tổn của do người thân gây ra, hoặc người cộng tác thiếu trung thành. Hình lưới trên gò Thái Dương, người bại nhược.

Hình lưới trên gò Thủy Tinh, người tham lam, trộm cắp, thích dâm dục xăn bậy. Nhiều đường dọc trên gò này, đàn bà thích hiển thân cho y-sĩ khi hành nghề, nhất là về bệnh kín.

NẠNG BA

Đừng lầm với một đường có nhánh rẽ làm đôi hay làm ba.

Nạng ba có ba nhánh đều nhau và gần tương đương chiều dài, tương tự như một chân máy ảnh.

Hình nạng ba cũng chỉ có ảnh hưởng về kịch nghệ mà thôi, gần như tương đương giá trị với hình tròn.

Hình nạng ba thường hay đóng ở những đường Trí Đạo, đường Định Mệnh, đường Thái Dương và đường Tâm Đạo của những danh-ca. Ngoài ra các vị trí khác gần như không có nạng ba.

NỐT RUỒI—TÀN NHANG

Nốt ruồi là một dấu nổi lên, gần như không màu sắc mà chỉ trùng hợp với màu da. Nó trùng xuống gọi là hình trứng.

Dù nổi lên hay trứng xuống, giá trị gần như ngang nhau, nghĩa là một dấu hiệu không tốt, cũng như tàn nhang.

Tàn nhang là một quầng đen bằng mặt với làn da.

Một nốt ruồi hay một tàn nhang hoặc một hình trứng trên

đường Sanh Đạo, cần đề phòng tai nạn, có thể bị cưa chân.

Ấn tượng này xuất hiện ở lòng thứ ba của ngón áp út, người sẽ có bệnh đau mắt, có thể trở thành mù lòa. Trên gò Thủy Tinh, người có tánh tham lam, trộm cắp. Đứng trên đường Cang-Đạo hay đường Sinh Lực, nên trông chừng con cái, có thể chết đột ngột, như té sông chẳng hạn.

Giữa đường Trí Đạo và Định Mạng, hoặc trên gò Thổ Tinh, có thể bị vợ đầu độc. Trên đường Tâm Đạo, đó là biểu hiệu của một sự thất bại ề chề.

Trong gò Kim Tinh, tình phụ. Trong gò Mộc Tinh, hao tài tổn của nhưng chuộc được danh dự.

Tàn nhang màu đỏ quen gọi là nốt son hay nốt ruồi son vì hình dáng nó không lồi như nốt ruồi.

Nốt son là một hình thức tốt và gần như là một ấn tượng rất ít xuất hiện trên bàn tay. Nó chỉ đứng trong thân thể người nhiều hơn.

Nếu một nốt son đứng ở gờ Mộc Tinh, giá trị nó sẽ tương đương với một ngôi sao, nghĩa là người sẽ vượng về tài lộc. Đứng ở gò Thổ Tinh, danh tiếng nổi như cồn. Đứng ở 2 gò Thái Dương và Thủy Tinh, hoặc giữa hai gò, người sẽ thành công viên mãn trên đường nghệ thuật. Đứng trong gò Hòa Tinh âm cũng như dương, được người có quyền tước nâng đỡ đến thành công. Đứng trong gò Thủy Tinh, tình duyên bất ngờ thật đẹp. Trong đồng Hòa Tinh, gặp hôn nhân giàu có. Trong gò Kim Tinh, được tài sản to tát nhờ cuộc hôn nhân trá hình. Hay nói một cách khác là thủ vai chồng hồ hay vợ tàm.

Ngoài ra những nốt ruồi hay tàn nhang đứng trong thân thể gần như không có một giá trị gì, chỉ trừ nốt son.

Nốt son đóng trước ngực, từ cổ đến rốn, nhưt là gần nhũ hoa, người sẽ được tăng tưu chiêu chuộng về mọi mặt, tinh cũng như tiền.

Từ rốn trở xuống đùi, nhưt là gần chỗ kín, người có mãnh lực quyến rũ người khác phái một cách say mê cuồng dại. Nhưt là nốt son của phái nữ, đó là trường hợp nghiêng nước đổ thành.

Đứng ở sau lưng, luôn luôn là dấu hiệu của tiền tài và sự may mắn. Ở bả vai, người có số hên bất cứ trong công việc gì. Từ vai trở xuống, tạo được tài sản rất sớm.

Ở hai bên hông, người đa phu. Đây là trường hợp của người đàn bà có chồng lớn và chồng nhỏ, đều được quản trị như vợ lớn và vợ bé. Cần tránh sự ngộ nhận với người đàn bà ngoại tình, cũng có thể gọi là đa phu nhưng ở trường hợp khác và không liên quan gì đến nốt son đóng ở vị trí này.

CÁC ẤN-TƯỢNG KHÁC

Sau cùng trong loại ấn tượng là một số hình thức, tuy rất phức tạp, nhưng đều có những giá trị.

Một hình bán nguyệt, gần như chỉ xuất hiện ở những gò Kim Tinh, Thái Âm và Mộc Tinh. Đó là dấu hiệu dâm loạn đến mất cả lương tri, nếu không nói là loạn luân.

Hình mặt nhưt. Đó là một hình thức phối hợp giữa một hình tròn có những tia của một ngôi sao. Đây là dấu hiệu thật khả quan, chứng tỏ sự thành công tới tấp, nhưt là khi nó

đóng ở những ngón tay của các ngón tay.

Một hình tròn có chấm giữa, dấu hiệu của sự bại nhược vì hoang đảo vô độ.

Tàn nhang có những tia. Hình thức này cần được quan sát kỹ để khỏi lầm với một ngôi sao. Đó là triệu chứng của tai nạn có thương tích. Nếu nó xuất hiện ở gò Thái Dương hoặc Thái Âm, người có thể bị tù khổ sai.

Hình MIỆN trong bàn tay đều đặn là một dấu hiệu phát tài. Trong bàn tay mềm, dấu hiệu này ít giá trị. Trong bàn tay tầm thường, người có thể mất trí.

Hình lưỡi liềm là dấu hiệu du lịch, như là về đường hàng hải.

Ngoài những ấn-tượng trên, còn những điểm thiên-nhiên có thể biểu-lộ cá tánh của người, cần được đặc biệt ghi nhận vì nó liên quan mật thiết ảnh hưởng với những chi tiết trong bàn tay.

Những điểm thiên nhiên ấy là những điểm sau đây :

Đầu như cuối về phía trước, người giàu nghị lực, đầy cương quyết.

Đầu ngẩng về phía sau, người có óc địa phương, phóng túng, buông lung.

Đầu nghiêng một bên, người nông cạn. Đàn bà trán bằng, mũi nghiêng là người đàn bà nguy hiểm, hung ác.

Mắt nhìn chằm chằm, chào không nghiêng đầu, người ngang tàng, ích kỷ, vụng về và khinh thường dư luận.

Đàn ông mắt luôn ướt, người bền chí, có nhiệt tâm, sẽ được vinh hiển.

Đàn bà mắt luôn luôn ướt, người đa tình, dễ bị tình lừa dối, lúc nào cũng muốn đem tình an ủi người, hay xoa dịu lòng người.

Mũi hếch, người thiếu sáng suốt, tánh tình hay bị xáo trộn.

Đàn bà mũi ngắn, 2 lỗ rộng, người hèn hạ. Mũi lớn 2 lỗ rộng, người có tánh tình nam phái.

Đàn bà trán vồ, chân nhỏ, đẹp, có tay nuôi thú vật. Gối lớn, tướng di nặng nề, người thô lỗ, tục tằn. Gối nghiêng, chân bẹt, người hiểm độc, có tà tâm, ham muốn vô độ, đa dâm. Đùi dài, người có tâm hồn cao thượng.

Đàn ông chân nhỏ, có tánh đàn bà, thiếu nghị lực, không chủ định.

Xòe bàn tay trái ra thật thẳng, nếu ngón cái dảnh lên cao, đó là người có lòng quảng đại, hào hiệp, hay thương người, giúp đời.

Ngón trỏ dảnh cao hơn những ngón khác, người say sưa danh lợi, suốt đời theo đuổi bả lợi danh mà bỏ quên tất cả nhân nghĩa.

Ngón giữa dảnh cao hơn các ngón, số người lận đận, gần như trọn đời gặp những điều không may đeo đuổi.

Ngón áp út dảnh cao hơn mấy ngón khác, người ham mê bóng sắc lấy chốn tửu hậu trà dư làm nhà.

Ngón út dảnh cao hơn các ngón, người của nghệ thuật và của si tình, say nghệ thuật, cũng như dễ lụy vì tình.

Nếu cả hai ngón áp út và út đều dảnh lên cao hơn các ngón, người có khả năng can lướt mọi trở ngại trên đường đời, giàu kiên nhẫn và có tài thuyết lý vô song.



PHƯƠNG-PHÁP TÍNH TUỔI THEO KHOA-HỌC

ĐÂY là phần chủ yếu trên phương diện nghiên cứu một bàn tay và cũng là phần đáng được đặc biệt chú ý. Nó đòi hỏi một sự phân tách kỹ càng về cả 2 mặt: lý thuyết và thực hành.

PHẦN LÝ THUYẾT

Từ trước, đã có những phương pháp tính tuổi, nhưng chưa có một lập luận nào vững chắc và cũng chưa có một phương pháp nào dám cả quyết là tính không sai. Cho nên việc tính tuổi chỉ áp dụng một cách thông thường và thời gian được xác định là thời gian gần nhất mà thôi.

Nhưng, nếu đặt căn bản trên phương diện tính tuổi một cách khoa học, nghĩa là chiếu theo sự đo đạc và những con số thu thập được ở từng đường chỉ trong bàn tay, chúng ta thấy sự chênh lệch rõ ràng của hình thức tính tuổi đã có từ trước, nếu không nói là sai lầm. Chỉ một sự sơ xuất trong 1 lý thôi, thời gian sẽ sai lệch từ 4 đến 8 năm. Vì thế mà việc tính tuổi lúc nào cũng đòi hỏi một sự thận trọng đáng kể.

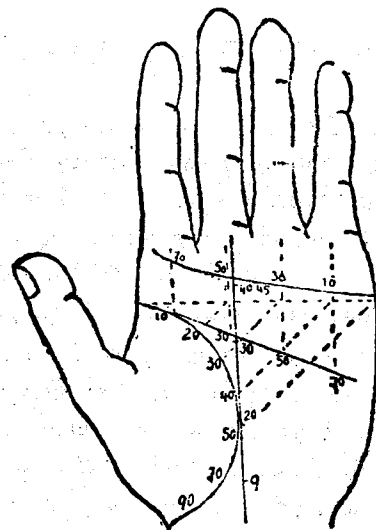
Việc tính tuổi trong một bàn tay, không những chỉ căn

cứ vào sự đo đạc các đường chỉ, mà còn phải căn cứ vào hình thức các đường ấy và ảnh hưởng của các vị tinh tú đối với hình dáng bàn tay nữa. Ngoài ra sự dung hòa giữa 2 bàn tay trái và mặt vẫn chiếm một phần quan trọng.

Chúng ta có một lập luận-tổng quát như thế này:

— Trong hai bàn tay, cùng một hình thức như nhau, cùng một ảnh hưởng tinh tú như nhau, bàn tay nào có nhiều đường chỉ, bàn tay đó sẽ sống lâu hơn.

— Trong 2 bàn tay cùng một hình thức, cùng một ảnh hưởng tinh tú, cùng một số đường chỉ như nhau, bàn tay nào có nhiều đường chỉ rõ ràng sẽ sống lâu hơn.



Lập luận trên là căn oản vững chắc của phương pháp tính tuổi có thể nói là ít sai lầm nhất.

Muốn tính tuổi trong bàn tay, chúng ta khởi đầu bằng đường Sanh Đạo. Từ chỗ phát nguồn của đường này chúng ta gạch một gạch ngang suốt bàn tay, dưới các ngón.

Giữa mỗi ngón, chúng ta sỏ một gạch đứng xuống đường ngang này, chúng ta sẽ có những góc vuông và từ các góc vuông đó chúng ta có những bán-phân-tuyến đối với đường Sanh Đạo là 10, 20, 30, 40, 50 (Hình trang 179). Theo thể thức này, chúng ta tăng lên đến 90 và iới đa là 98, vì rất ít có một cá nhân nào có thể vượt mức tuổi này, nếu có, cũng chỉ là trường hợp đặc biệt mà thôi.

Hơn nữa vẫn có nhiều bàn tay không vượt qua con số trung bình là 50 tuổi. Với những bàn tay này chúng ta phải lùi lại.

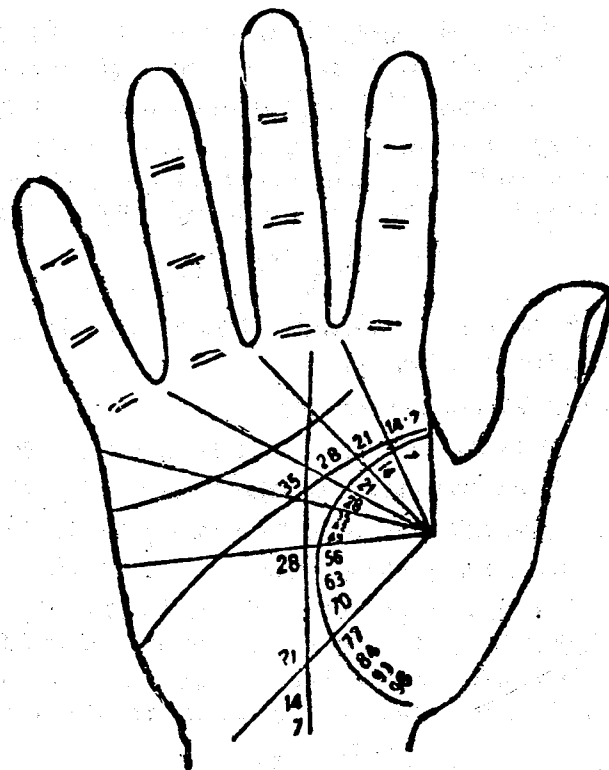
Đó là số tuổi mà chúng ta thấu thập được của đường Sanh Đạo.

Tuổi của đường Trí Đạo phiền phức hơn, có thể nói là thật rắc rối, vì trong nhiều bàn tay đường Trí Đạo rất ngắn. Với thể thức tìm tuổi như đường Sanh Đạo, con số 70 cũng không đến được với đường Trí Đạo này. Hơn thế nữa, vẫn có nhiều đường Trí Đạo chảy vào gò Thái Âm thành vòng cung song song với gò Kim Tinh.

Trường hợp này chúng ta phải thêm 1 cho mỗi một phần tìm được trong đường Trí Đạo. Chẳng hạn như chúng ta tìm được con số 50, nghĩa là đường Trí Đạo được 50 tuổi, chúng ta thêm 1 vào số 5, tức là 60 và chia làm 6, mỗi phần là 10 tuổi, hay 10 năm cũng thế.

Cùng một nguyên tắc này, chúng ta tính đường Tâm Đạo. Nếu trường hợp bàn tay thiếu một trong hai đường này, đường duy nhất sẽ được tính thành hai.

Đường Định Mạng thì bắt đầu những gạch từ phía cườm tay, vì đường này phát nguồn ở đây. Chúng ta có một con số tại chỗ cắt của đường Trí Đạo vào đường Định Mạng là 30 tuổi. Và tuổi 20 nằm giữa khoảng cườm tay đến đường Trí Đạo, một phần ba là 10 năm.



Đường Thái Dương cũng tính theo đường Định Mạng.
Cùng một thể thức này sẽ được áp dụng cho bàn tay mặt.
(Hình trên)

Chúng ta gặt hái được một bài toán sau đây về mặt thực hành.

PHẦN THỰC HÀNH.

1. — Đo chiều ngang của bàn tay mặt, chúng ta có những con số như sau làm thí dụ :

a) đo chiều ngang bàn tay... (thí dụ) 80 ly

b) đo chiều dài đường Tâm Đạo... (thí dụ) 70 ly

c) đo chiều dài đường Trí Đạo... (thí dụ) 85 ly

Cộng 2 chiều dài 2 đường Tâm Đạo và Trí Đạo chúng ta có (70 + 85) là 155 ly. Đem con số này trở về căn bản 100 ly về chiều ngang, chúng ta có một bài toán như thế này :

$$\frac{155 \times 100}{80} : 193 \text{ ly}$$

Con số này được kẻ như là chiều dài của những đường nằm ngang trong bàn tay.

Bây giờ chúng ta tiếp tục :

a) đo chiều dài đường Sanh Đạo... (thí dụ) 90 ly

b) đo chiều dài đường Định Mạng (thí dụ) 85 ly

c) đo chiều dài đường Thái Dương (thí dụ) 65 ly

Cộng 3 đường này lại, chúng ta có con số 240 ly.

Từ ngón chót ngón giữa, chúng ta đo xuống đến ngón thứ nhất của cườm tay, chúng ta sẽ có một chiều dài (thí dụ) 90 ly.

Đem những con số này trở về căn bản 100 ly về chiều đứng, chúng ta có một bài toán thứ hai, như thế này :

$$\frac{240 \times 100}{90} : 266 \text{ ly}$$

2. — Đem thể thức này áp dụng cho bàn tay trái, chúng ta sẽ có những con số thí dụ như sau, chẳng hạn như những đường ngang 200 ly và những đường đứng 282 ly.

Cộng 4 con số thu lượng được của bàn tay mặt và của bàn tay trái chúng ta có con số :

$$193 + 266 + 200 + 282 : 941 \text{ ly}$$

Chia làm 2, chúng ta có con số trung bình là 470. Tìm ở bảng Tổng kê, chúng ta có số tuổi là 80, nghĩa là 80 tuổi. Đó là số tuổi của một bàn tay thông thường. Nếu số này là của một bàn tay Thổ Tinh và những chỉ tay thật nhuyền, nó sẽ lên đến 89 tuổi.

Do đó chúng ta có lập luận về câu hỏi cho việc tính tuổi của một bàn tay như thế này :

1— Các chỉ tay thuộc loại nào

2— Bàn tay chịu ảnh hưởng của vì tinh tú nào ?

Cũng từ lập luận này chúng ta sẽ có con số cho những bàn tay có ảnh hưởng tinh tú không rõ rệt chẳng hạn như bàn tay loại Thủy Tinh và Thái Âm. Chúng ta có về Thủy Tinh 84, Thái Âm 86, nghĩa là trung bình là 85 nếu những chỉ trong

bàn tay này thuộc loại nhuyền, chúng ta có $\frac{89 + 85}{2} : 87 \text{ tuổi}$.

Nếu các đường chỉ không được rõ chúng ta chỉ có : $\frac{82 + 83}{2}$

giữa khoảng 83 và 84 tuổi. Với những đường chỉ sâu thì con số này là 86. Hình thức bàn tay loại này không có những chỉ rõ rệt (Trong một phần khác của quyển sách này sẽ có nói rõ về các loại bàn tay và ảnh hưởng của các vì tinh tú

Điều được đặc biệt lưu ý trong việc đo các đường chỉ bị đứt. Những đường chỉ này vẫn phải đo từ đầu đến chỗ chấm đứt mà không kẻ những khoảng bị cắt hay bị đứt. Sau khi thu lượng được con số tổng kết, chúng ta áp dụng nguyên tắc hệ

số này : 0,9 cho những đường chỉ lu mờ bị đứt và 1,1 cho những đường chỉ rõ ràng và không bị đứt

Thí dụ trong 2 bàn tay cùng một chiều dài các đường là 321 ly.

Áp dụng nguyên tắc hệ số trên, chúng ta có 321 x 0,9 = 288 cho bàn tay có những chỉ lu mờ và bị cắt. Dĩ nhiên con số này khi áp dụng nguyên-tắc hệ số 1,1 nó sẽ trở về nguyên thủy là 321 cho bàn tay có những chỉ rõ ràng.

Tương hợp một đường Sanh Đạo đôi, nếu nó rõ ràng và phân biệt hẳn với đường Sanh Đạo chánh, chúng ta phải cộng chiều dài đường đôi này vào đường chánh. Nhưng nếu đường đôi này dính vào đường chánh, thì đó là một hình thức làm giảm bớt ảnh hưởng của đường chánh, phải áp dụng nguyên tắc hệ số 0,9 mà không được cộng thêm.

Nếu chúng ta gọi tắt :

- Đường Trí Đạo là TR
- Đường Tâm Đạo là TA
- Đường Sanh Đạo là S.
- Đường Dinh Mạng là Đ.
- Đường Thái Dương là TH.
- Bàn tay mặt là m.
- Bàn tay trái là t.
- Chiều ngang của bàn tay là N.
- Chiều đứng của bàn tay là Đ.

Chúng ta có những kết quả hàng chữ, như sau :

$$\frac{(TRm + TAM) 100}{Nm} \quad \frac{(Sm + Đm + THm) 100}{Đm}$$

$$\frac{(TRt + TAt) 100}{Nt} \quad \frac{(St + Đt + THt) 100}{Đt}$$

BẢN TỔNG KÊ TUỔI THỌ CÁC LOẠI BÀN TAY

chiều dài các đường cộng lại	Loại đường				Ảnh hưởng tính tử					
	rộng	mờ	sâu	mỏng	Hòa	Mộc	Kim	Âm	Thủy	Thò
180	20	22	27	29	20	23	24	26	27	28
192	22	24	29	31	22	25	26	28	29	30
208	24	26	31	33	24	27	28	30	31	32
222	26									
236	28									
245	30									
253	32									
261	34									
273	36									
287	38									
301	40									
320	42									
338	44									
352	46									
363	48									
372	50									
380	52									
385	54									
388	56									
393	58									
399	60									
406	62									
413	64									
420	66									
428	68									
434	70									
439	72									
446	74									
453	76									
462	78									
470	80									
488	90	92	97	99	90	93	94	96	97	98

Chiếu theo bảng chiết tính nơi trang 185 chúng ta có những tuổi trung bình cho các loại bàn tay, căn cứ theo chiều dài đo được của các đường và ảnh hưởng của các tinh tú.

Chúng ta có như sau :

— Đường Sanh Đạo cộng đường Trí Đạo, cộng đường Tâm Đạo, cộng đường Định Mạng, chia làm 4 lấy số tuổi trung bình. (Số 4 là con số trung bình của 4 chỉ chánh trong bàn tay).

Nếu có đường Sinh Lực thì cộng vào 4 đường căn bản trên đây và cũng chia làm 4. Đường Sanh Đạo đôi thì cộng vào đường Sanh Đạo và vẫn chia làm 4.

Thí dụ :

— Đường Sanh Đạo	60 tuổi
— Đường Tâm Đạo	65 tuổi
— Đường Trí Đạo	70 tuổi
— Đường Định Mạng	<u>40 tuổi</u>

Cộng lại thành 235 tuổi, chia cho 4, tuổi trung bình là 59.

Số tuổi này trong bàn tay có đường Sinh Lực, tuổi sẽ được kể như thuộc ảnh hưởng của Thổ Tinh, điểm 30 ở khoảng đường Trí Đạo và 45 ở đường Tâm Đạo. Thêm số tuổi này vào 235 và chia cho 4, chúng ta có :

$$\frac{235 + 45}{4} : 70 \text{ tuổi}$$

Sự cách biệt được trông thấy rõ ràng giữa một bàn tay có đường Sinh Lực và một bàn tay không có đường này (70-59) 11 tuổi.

Trang lên là bảng chiết-tính sự cách biệt giữa các tuổi tùy thuộc ảnh hưởng của các loại tinh tú khác nhau.

TUỔI TRUNG-BÌNH CÁC LOẠI BÀN TAY

TINH TỬ	Hình thức chỉ tay	Hình thức bàn tay	Màu sắc	Tuổi
Hỏa Tinh	rộng	vuông	đỏ	45
Mộc Tinh	rộng, mờ	tròn, dài	trắng, đỏ	52
Kim Tinh	sâu	tròn, ngắn	trắng, vàng	56
Thái Âm	mỏng, mờ	hình nón	trắng, xanh	62
Thủy Tinh	sâu, rộng	riềng bàn tay rộng	vàng tươi	67
Thổ Tinh	mỏng, sâu	thon	vàng sậm	72
Dương hệ	mỏng	hình nón dài	trắng	65
Âm hệ	rộng	vuông, ngắn	chì	50

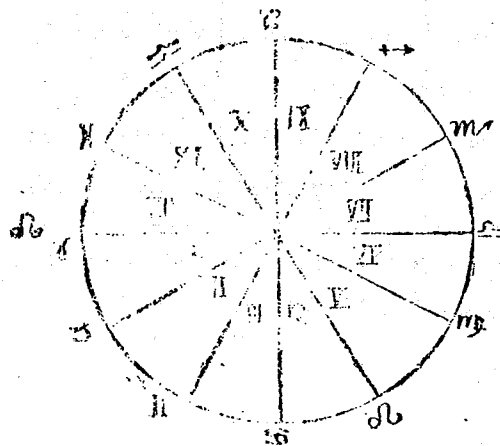
Chương kế tiếp sẽ đề cập rõ ràng về hình thức và ảnh hưởng Tinh Tú của các loại bàn tay.

BÀN TAY PHÂN TÁCH THEO KHOA CHIÊM - TINH AI - CẬP

X Ò B bàn tay thật thẳng quay một vòng tròn, lấy đường kính nằm trong lòng bàn tay, từ giữa ngón cái qua giữa ngón út.

Sẽ một đường kính khác, theo chiều đứng giữa ngón giữa xuống cườm tay. Chúng ta có một hình chữ thập to và đều góc (Hình 1).

Chia vòng này làm 12 phần, mỗi phần là 1 cung, theo 12 con vật trong khoa Chiêm Tinh Ai-Cập.



Hình 1

Ngón cái nằm trong cung I, là Bạch Dương - Cung, xác định sự can đảm, lòng ham muốn và ý chí tiến thủ của người.

Phần thịt nổi và phồng nếp nhăn dưới ngón cái nằm trong cung II, Kim Ngưu Cung

Khu vực của gò Kim Tinh, xác định khả năng dục vọng và mức độ sinh lý của người, nó cũng nói lên tánh tình cao thượng hay thấp hèn về phạm vi ái-tình.

Phần còn lại là phần giáp giới giữa hai gò Kim Tinh và Thái Âm, xác định phạm vi giao tế, bạn bè và người thân thuộc. Phần này cũng là phần của tâm linh, hồn thiên giao cảm với linh tánh của người. Đó là khu vực cung III, Song Nữ Cung.

Gò Thái Âm nằm trong cung IV, Cự-Giải-Cung, xác định phần du lịch, sự may rủi, hạnh phúc, điều mơ ước thầm kín và nhút là ý chí phiêu bạt hải hồ.

Cung V ấn định khu vực gò Hòa Tinh, chứng tỏ sự dũng cảm, ý chí chiến đấu, tánh tình mã thượng, cũng như tư cách của con người. Đó là khu vực của Sư Đầu Cung.

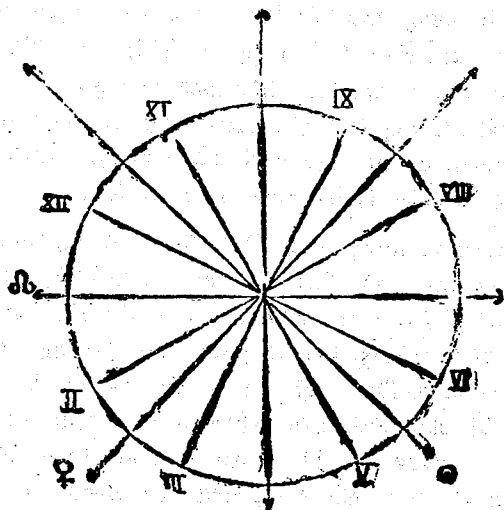
Xử-Nữ-Cung là cung thứ VI khu vực của ngón út và gò Thủy Tinh, xác định khả năng triết lý, sự khôn ngoan hoặc giáo-hoạt của người. Phần giao tiếp giữa 2 gò Thủy Tinh và Thái Dương là Thiên-Hát-Cung hay là cung thứ VII, xác định thiên tư của người về bất cứ mọi phương diện, nghề nghiệp, tình cảm, lý trí cũng như ái-tình.

Ngón áp út khởi sự trong cung VIII, Thiên-Xứng-Cung ảnh hưởng của hôn nhân, gò Thái Dương có khả năng áp đảo được Thiên-Hát-Cung, kiểm hãm được Nhân-Mã-Cung và chỉ huy Thiên-Ngưu-Cung. Đó là phần ảnh hưởng sâu rộng trong Khoa Chiêm-Tinh, gần như tất cả các hành tinh quan hệ đều bị chi phối bởi Thiên-Xứng Tinh-Tọa, hay Thiên-Xứng-Cung cũng thế. Thiên-Xứng-Cung biểu hiệu của sự thành công về mọi mặt, tình, tiền và danh vọng. Từ Thiên-Xứng-Cung chảy ra một đường chỉ gọi là Đường

Hỏa-Tính, chính là đường chỉ định sự thành công, sự lên hương của đời người, và tiền tài cũng như về danh vọng, và chính do khả-năng của người tạo nên sự lên hương mà không do may rủi.

Ngón giữa nằm trong khu vực Nhân-Mã-Cung, cung thứ IX trong Hoàng-Đạo, xác định chỉ hướng cá nhân đời đời một tâm mức dứt khoát tương tự tương con người và một phả khu thứ X của Hoàng-Đạo, Thiên-Ngư-Cung, một cung mạng chỉ định tiền-cảng, mạng số đường như đã đặt dễ sẵn cho người.

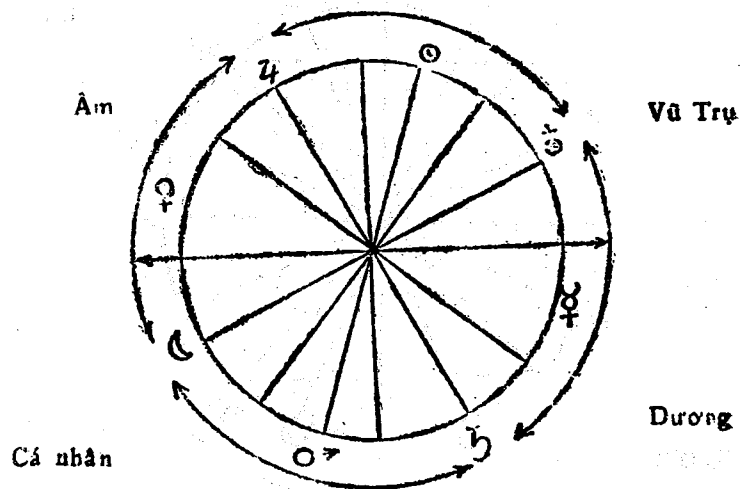
Ngón trỏ là ngón còn lại trong phần đất của gò Mộc-Tính, khởi sự từ Bảo-Bình-Cung, cung thứ XI đến cuối cùng cung XII, Lý-Ngư-Cung, xác định lòng ham muốn, khát vọng quyền uy cũng như tranh giành địa vị. (Xem Hình 2)



Hình 2

Bây giờ chúng ta chia hình tròn này làm 8, mỗi một phần là vị trí của một hành tinh, theo thứ tự ảnh hưởng của nó, bắt đầu bằng Thái dương hệ, Mộc-Tính, Kim-Tính, Âm-tính, Hỏa-tính, Thủy-Tính, Thổ-Tính và Thái Âm-né.

tương-trưng cho : sức nóng, lửa, khô khan, đất, lạnh, nước, âm thấp, và không khí, (Xem hình A, khởi sự từ cung X, nghĩa là tại đầu đường kinh đứng của vòng tròn ranh mức giữa phần ÂM và VŨ TRỤ).



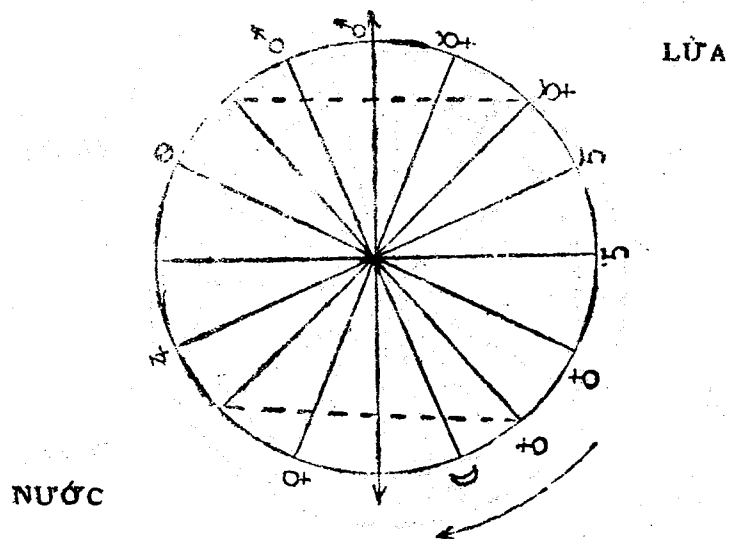
Hình A

Chúng ta cắt hình tròn làm phần nửa, lấy ranh mức cung II và III (tương-trưng phần nước) làm đường kinh chảy về khu vực giáp giới 2 cung VIII và IX (tương-trưng phần lửa). như Hình B.

Xoay đường kinh này làm một phần mười sáu (1/16) và ngừng lại tại khu vực Âm thấp và khô khan, nghĩa là tại cung I và VII, chúng ta có một hình tròn thứ ba gọi là Hình C.

Trong hình C, phần dưới là phần lòng bàn tay, gò Thái Âm. Khu vực này nằm nhăm khu vực Âm thấp, phần đất của

Nữ - Mạng. Phần trên là Nam - Mạng, khu vực của Khô-Khan. Ngón cái ở trong làn mức Không Khí, ngón út, nằm tại làn mức của Đất.

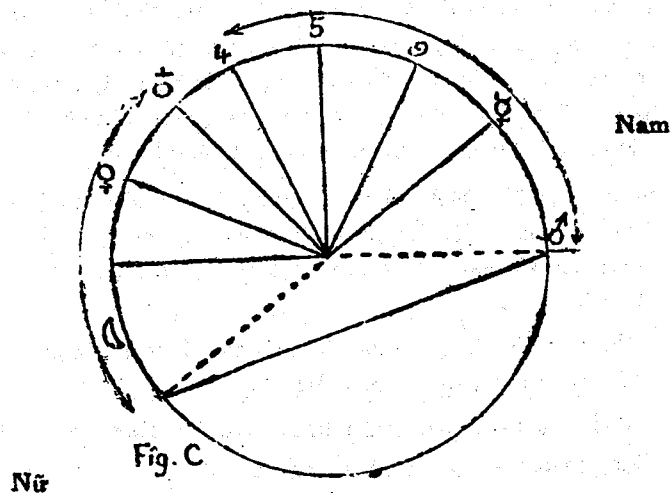


Hình B

Để có một khái niệm đơn giản hơn, chúng ta đưa trở lại nguyên hình của nó là một bàn tay (Hình D) với hai đường kinh ngang và đứng ở 2 chiều bàn tay. Chiều theo hình C, ngón cái nằm trong khu vực Không Khí tức là nằm trong khu vực hoạt động. Cho nên ngón cái là ngón biểu dương cá-tính bản năng và tầm mức bành trướng cá tính và bản năng ấy.

Ngược lại, gò Thái Âm nằm trong khu Đất, là phần thụ động, phần tưởng tượng, khả năng giao cảm. Làn mức này được phân chia ranh giới một cách rõ ràng bằng hai đường Trí Đạo và Định Mạng.

Chúng ta có một kết luận về sơ đồ cung bậc các đường chỉ trong bàn tay như sau :



Hình C

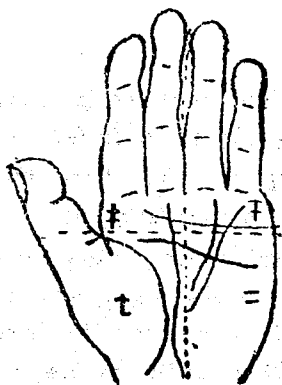
Đường SANH ĐẠO nằm ở ngưỡng cửa Hoàng Đạo, một cửa ngõ của kiếp sống. Do đó, đường này xác định lần mức cuộc đời, những gì xảy ra trong quãng sống đều được khắc vào đường này. Đường Sanh Đạo chỉ định phần xác thật.

Đường TRÍ ĐẠO nằm nhằm Bạch Dương Cung, cung đầu não trong Hoàng Đạo. Như tên của nó, đường này nói lên sự tính toán, khả năng hoạt động, tầm mức trí thức. Một bài toán về lý trí được ghi nhận bằng đường này. Hay nói một cách tế nhị hơn, đường Trí đạo chỉ định phần linh hồn.

Đường TÂM ĐẠO chảy từ Sư Đầu Cung, ám chỉ lòng can đảm, khả năng giao tế. Nó chảy đến cung XI, Bảo Bình Cung một cung bậc chỉ định tâm linh, sự ham muốn. Nếu đường tâm đạo chảy từ Xư Nữ Cung, lý trí sẽ thắng tâm tư. Nếu 2 đường Tâm Đạo và Trí Đạo hợp lại, trí não sẽ giúp tâm tư một cách đặc lực. Nếu khu vực kết hợp này nằm dưới trục tuyến Thổ Tinh, đó là dấu hiệu của một cái chết khủng khiếp. Đường Tâm Đạo chỉ định phần thiêng liêng.

Đường ĐỊNH MẠNG phát nguồn ở đáy bàn tay (hay là Đáy Trời) từ cung II, III hoặc VI chảy lên cung X. Nó chỉ định thiên số, tốt hay xấu trong cuộc đời. Từ 3 cung ấy, có 3 ý nghĩa khác nhau :

1. Phát xuất từ gò Kim Tinh hay đường Sanh Đạo, người sẽ thành công qua lớp áo đàn bà.
2. Phát xuất từ thân giữa bàn tay hoặc cách xa đường Tâm Đạo, người sẽ nổi danh trong xã hội.



.D

3. Phát xuất từ gò Thái Âm, sự thành công sẽ do phần thiêng liêng ấn định. Chẳng hạn như được của phụ âm, được hưởng tài sản bất ngờ, trúng số v.v.

Đường HÓA TINH hay đường THÀNH CÔNG phát xuất từ cườm tay chảy lên ngón áp út. Đúng như tên của nó, đường này chỉ định sự thành công của cuộc đời một cách thực tế. Đường thành công còn có một ý nghĩa quan trọng là xác định lần mức của cuộc sống, cho nên những bàn

tay thiếu đường này, có thể gọi là bàn tay yếu số, người rất khó vượt qua tuổi 40.

Ngoài ra những đường khác đều tùy theo chỗ phát xuất mà chịu ảnh hưởng về cung bậc.

Qua phần nghiên cứu về các hành tinh này, chúng ta có một đúc kết như sau :

1. Những ngón tay chỉ định sự tốt xấu của tâm não.
2. Lòng bàn tay xác nhận sự xấu tốt của xác thân.
3. Lý trí và sự thông minh chịu ảnh hưởng của các vị tinh tú đều ấn định ở các lòng thứ nhì, hoặc do đường Trí Đạo và phần đất của đường này.
4. Những sự ham muốn về nhục dục được xác định ở các lòng thứ ba.
5. Sự dài ngắn chỉ định chiều sâu rộng của sự tốt xấu và tâm tánh, nghĩa là phần phẩm. Ngược lại sự dày mỏng chỉ định sự tăng giảm của dục vọng, nghĩa là phần lượng.

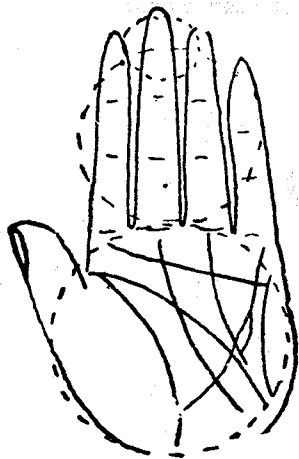


HÌNH THỨC CÁC BÀN TAY QUA ẢNH HƯỞNG CÁC TINH TỬ

SAU đây là 8 mẫu bàn tay chịu ảnh hưởng của các vì tinh tú, liên quan đến bảng chiết tinh phân tuổi thọ của đời người.

Đồng loạt với lời giải thích, chúng ta có những mẫu vẽ sẵn, phương tiện nhận diện độc nhất không sợ sai lầm.

BÀN TAY ÂM TINH (trung bình 62 tuổi)



Bàn tay nhọn các ngón gần nhau như muốn dính liền lại. Thật mềm. Lòng bàn tay gần cườm nổi thật cao. Gò Thủy-Tinh đóng thấp hơn gò Kim Tinh. Da trắng tuyết, gần như có thể trông thấy được những đường gân.

Ngón nhọn, móng dài, hẹp, những lông thứ nhứt đều dành ra, nên khi muốn in dấu xuống tờ giấy, gần như mất hết các đầu ngón.

Ngón cái ngắn, với lông thứ nhứt thật mỏng. Gò Thủy Tinh xoay thành hình tròn ốc thật rõ và đóng thấp về hướng cườm tay.

Chỉ tay không được rõ, màu xám nhạt, nhiều gút mắt, quanh co. Đường Định Mạng phát nguồn từ gò Thủy Tinh. Đặc điểm khi được bàn tay khác bóp lại, bàn tay Âm Tinh như xếp trợn trong lòng tay này.

Đó là loại bàn tay hình nón ngắn.

BÀN TAY THỦY TINH (trung bình 67 tuổi)

Bàn tay nghiêng nghiêng phần lớn ở thân dưới các ngón. Các ngón đều ngã về ngón cái cũng như ngón cái ngã vào những ngón kia.

Gò Thủy Tinh nổi thật cao dưới ngón áp út, dĩ nhiên là gò này có nhiều chỉ nhỏ gạch ngang dọc, hoặc chần chịt.

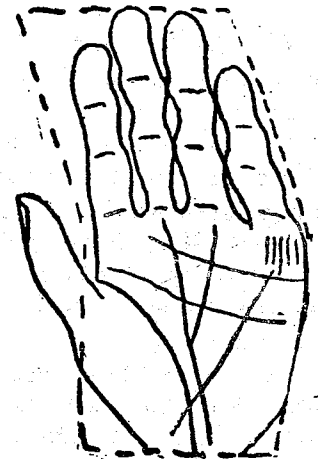
Chỉ tay màu vàng nhạt, Đường Định Mạng nếu có, cũng màu này và ở cuối đường có nhiều chỉ rẽ màu trắng. Đó là triệu chứng thuộc về tim, đề phòng sự chết ngộp.

Đặc điểm: các ngón tay đều thật dài và có đường Sinh-Lý.

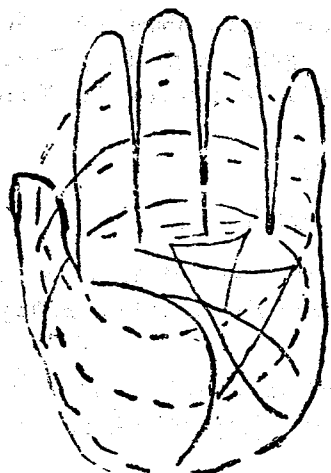
BÀN TAY KIM TINH

(Trung bình 56 tuổi)

Bàn tay tương đối thật nhỏ đối với vóc dáng người. Lòng



bàn tay non, có nhiều trũng. Màu trắng ứng vàng gắt rợn, có lông tay rất mượt. Thật dịu dàng khi sờ. Bàn tay ướt. Ngón bầu, dài. Móng nhiều thịt. Ngón cái ngắn và dày.



Gò Kim Tinh nổi thật cao, gân guốt, nhiều đường cắt ngang dọc.

Chỉ tay rõ ràng, mỏng và đơn giản.

Đường Định Mạng phát xuất từ gò Kim Tinh.

Đặc điểm : có vòng Kim-Tinh.

BÀN TAY THỜ TÌNH

(Trung bình 72 tuổi)

Bàn tay chẻ bè, nghĩa là,

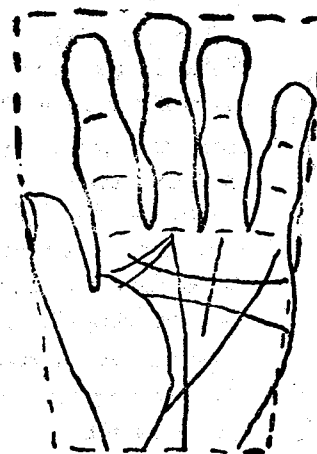
Bàn Tay Kim Tinh khi xếp lại, đầu ngón tay là phần lớn hơn hết so với hình thức bàn tay. Ngón gân guốc gần như gãy.

Các ngón thứ 2 và 3 đều mỏng hơn ngón nhất. Các ngón có hình thức áp đảo tròn bàn tay. Nhứt là ngón giữa trội hơn các ngón khác, làm bàn tay nổi bật.

Ngón cái có ngón nhất dài và mỏng

Các gò gần như bằng phẳng. Gò Kim Tinh hẹp. Gò Mộc Tinh có nhiều gạch cắt. Gò Thờ Tình càng bị cắt sâu hơn và rõ ràng hơn.

Các đường chỉ có một màu vàng sậm, sâu đậm nhưng ngoằn ngoèo, hoặc đứt đoạn hay bị nhiễu chỉ hoặc ẩn tương cắt. Nhứt là ở vị trí phát nguồn, các chỉ tay gần như có vẻ thật rắc rối.



Bàn Tay Thờ Tình

Đặc điểm của bàn tay loại này là từ đường Sanh Đạo có một đường chỉ phát ra và chảy đến ngón trỏ. Tất cả các ngón đều nghiêng về ngón Thờ Tình.

BÀN TAY MỘC TÌNH

(Trung bình 52 tuổi)

Bàn tay dày, hình dáng tương tự như bàn tay Kim Tinh, nhưng có khác là bàn tay này thật to.

Lòng bàn tay thật cao, thật dày dặn nhưng không mềm. Bàn tay tương tự như bàn tay Âm Tinh này mà mềm là bàn tay đều đặn và rắn rỏi là bàn tay Hỏa Tinh.

Bàn tay Mộc Tinh thì nửa mềm, nửa rắn rỏi.

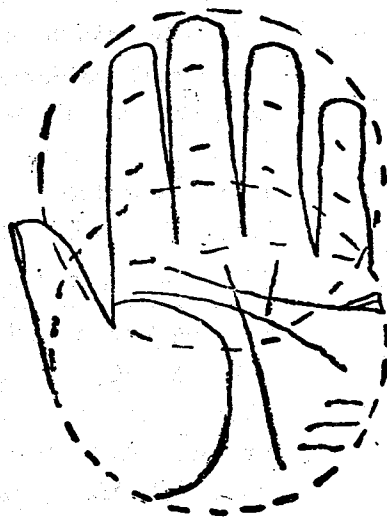
In dấu bàn tay xuống giấy, hình dáng lòng bàn tay gần như một vòng tròn.

Da trắng, ứng hồng, các đường gân thấy rõ.

Ngón thật dày, đầu tròn như viên đạn, đầu ngón trỏ bằng thân.

Những đường chỉ không đều đặn nhưng rõ.

Đặc điểm của bàn tay này là rất dễ nhận khi in dấu xuống giấy vì các ngón thứ ba của các ngón tay đều huân thành hình vòng tròn.



Bàn Tay Mộc Tinh

gò Thái Dương rất giống gò Thái Dương trong bàn tay Hỏa Tinh và cũng có thể tương tự như gò Thái Dương của bàn tay Thổ Tinh.

Chi tay rộng, đỏ và ngắn.

Ngón cái có móng nhứt thật to, không dài lắm, nhưng rộng và dày. Móng này có thể như hình viên đạn. Đó là hình thức của hai loại bàn tay Hỏa Tinh và Âm Hệ hòa hợp.

Đặc điểm là tại gò Hỏa Tinh có dấu thập. Gò Thái-Dương thật nhiều đường cắt và một đường Định Mạng phát xuất từ đường Sanh Đạo.

BÀN TAY HỎA TINH

(Trung bình 45 tuổi)

Bàn tay hình vuông. Ngón út gần như tách rời khỏi các ngón và làm thành một góc vuông với lòng bàn tay.

Màu da đỏ nhạt. Các ngón xương xường và thẳng. Hình dáng đều đặn các lông cũng đều đặn.

Nếu in xuống giấy, sẽ có một hình chữ nhứt tương đối tốt.

Các gò không có gì đặc sắc lắm, hoặc có vẻ riêng biệt. Ngoài trừ một

Bàn tay Hỏa Tinh là bàn tay có hình dáng bất thường nhứt trong 8 loại bàn tay, với một hình thức kịch còm.

BÀN TAY DƯƠNG-HỆ

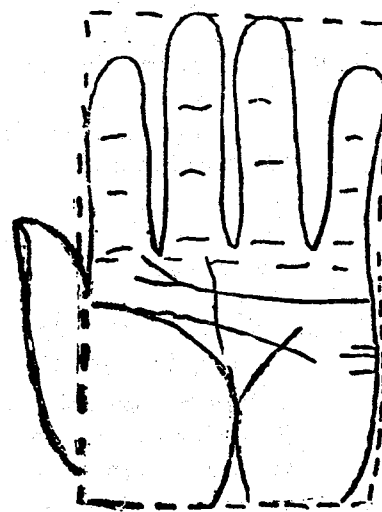
(Trung bình 65 tuổi)

Bàn tay này có màu da vàng, khô khan, xương xường, tương đối đều đặn.

Chiều dài các ngón cân đối với chiều dài lòng bàn tay.

Các gò gần như vừa vặn và phần nổi nhứt là phần ở dưới các ngón.

Những ngón tay hơi dài. Ngón trỏ và ngón út đều nhọn. Ngón giữa và ngón áp út đầu vuông và thỉnh thoảng cũng có hình thon.



Bàn Tay Hỏa Tinh

Lòng bàn tay luôn luôn mềm mại. Những lông nhứt và nhì của các ngón đều xương xường. Ngón cái to, lông nhứt dài, hoặc bằng với lông nhì.

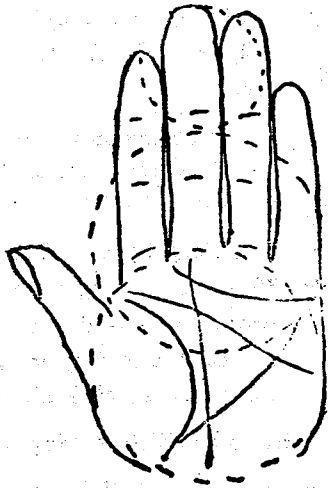
Chi a màu vàng nhạt, hoặc màu cam, trông dễ mến, nhứt là hầu như các chi thật đều đặn, ngay thẳng như vẽ và thật nhiều, sâu và nhuyễn.

Đường Thái Dương thật rõ và đẹp. Đường Thủy Tinh

phát xuất từ đường Định Mạng thỉnh thoảng cũng phát nguồn từ đường Sanh Đạo.

Đường Tâm Đạo đóng thật cao. Đường Trí Đạo rất gần với đường Tâm Đạo và ít khi qua suốt bàn tay, lúc nào cũng ngắn.

Gò Thái Dương thật cao và luôn luôn đường Tâm Đạo chảy vào gò này.



Bàn tay Dương Hệ

Các ngón hoặc vuông hoặc chệch bẻ hoặc gần giống hình thức này. Những lông thứ nhì đều trội hơn các lông khác. Móng rộng, cứng, dày.

Gò Kim Tinh rắn, nổi cao về phần gang bàn tay hơn về phía bìa bàn tay. Với một ngón cái dài thỉnh thoảng cũng ngắn

Gò Thái Âm là gò nổi bật trong bàn tay Dương hệ.

Đặc điểm là các móng tay đều dài.

BÀN TAY ÂM HỆ

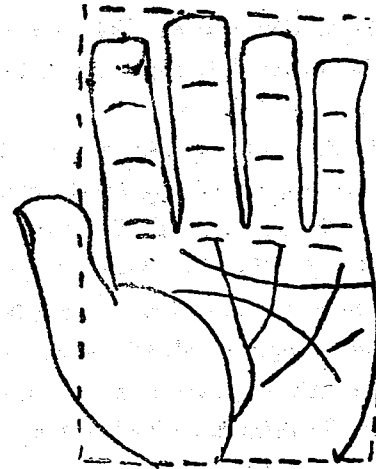
(Trung bình 50 tuổi)

Mẫu bàn tay chót hết là bàn tay Âm Hệ. Bàn tay này dễ nhận xét nhờ cườm tay lớn và thật dày. Đó là mẫu bàn tay vuông ngắn, lòng bàn tay dày, rắn rỏi, rộng hơn là dài.

Chỉ tay màu chì, rộng và sâu. Lưng bàn tay có nếp nhăn và nhiều lông.

nhưng luôn luôn đầu vuông.

Gò Mộc Tinh cũng rắn, ngón trở dài như ngón áp út và cứng, lông nhút nẹp.



Bàn Tay Âm Hệ

Đặc điểm của bàn tay Âm Hệ là không bao giờ có đường Thủy Tinh, và 2 đường Trí Đạo và Sanh Đạo dính nhau ở chỗ phát nguồn.

TAM GIÁC

Tam Giác là phần đất nằm trong các đường Trí Đạo, Sanh Đạo và Càng-Đạo. Đó là Tam Giác lớn.

Hình thức này biểu-hiện sự quân-bình về sức khỏe cũng như khả năng tính toán và sự thành công hay may mắn thu lượm được trong đời. Dĩ nhiên muốn có những kết quả này Tam-Giác lớn phải được đều đặn và cũng dĩ nhiên một bàn

Gò Thổ Tinh có nhiều chi gạc. Gò Thái Dương thật nổi, trong lúc gò Thái Âm chìm và rất ít chi.

Đường Sanh Đạo rộng, sâu nhưng không dài.

Đường Tâm Đạo tốt, sâu và rõ ràng.

Đường Trí Đạo không hề có cù lao, rõ ràng và thẳng, luôn luôn chảy về gò Hỏa Tinh, hoặc gò Thủy Tinh, nhưng không bao giờ chảy vào gò Thái Âm.

tay thiếu hình thức này, sẽ có kết quả ngược lại. Do đó chỉ có độ 40 phần trăm bàn tay, có Tam-Giác lớn mà thôi.

Tam Giác lớn gồm 3 góc : Góc Tối Cao do đường Trí Đạo và Sanh Đạo hiệp lại. Góc trái do đường Trí Đạo và Cang Đạo làm thành và Góc Mặt do sự phối hợp của 2 đường Sanh Đạo và Cang Đạo.

Góc Tối Cao thật rõ, đều đặn từ 50 đến 60 độ, đó là biểu hiệu của sự thẳng thắn, cao thượng và lòng đại độ, nhân từ. Nếu nó gần là góc vuông hoặc mở rộng tới 85 đến 105 độ người kém thông minh. Nếu góc Tối Cao khởi đầu tại trục truyền của gò Thở Tinh, nghĩa là ngay dưới ngón giữa, người thiếu may mắn hoặc thành công rất trễ. Lý do của sự trễ thành công vì hoàn cảnh gia đình; hoặc vì qua phóng túng trong lúc tuổi trẻ. Trường hợp này thêm một gò Mộc Tinh bị cắt bằng nhiều chỉ nhỏ. Có thể cha mẹ đã ly dị, hoặc không ở chung nhau, hoặc con không biết cha, hoặc biết mẹ. Nếu góc Tối Cao khởi sự trong Đồng Hòa Tinh đó là điềm bất hạnh lúc sơ sinh hoặc thời trẻ tuổi thiếu phương tiện sinh sống.

Góc Trái đều đặn là biểu hiệu của tuổi thọ, nhiều may mắn và thông minh. Trung bình của góc này là 60 độ. Nếu nó quá hẹp (lỗi 40 hay 45 độ) người ích kỷ, hà tiện, hung bạo và nóng nảy. Trường hợp này thêm những chỉ tay mỏng người có thể gọi là dã man. Nếu chỉ tay rộng, người sát nhân. Nếu góc trung bình, người sẽ đạt nhiều sở nguyện về tiền bạc cũng như thành công trong việc làm để thỏa mãn được

tham vọng cá nhân, tiền, tình cũng như gia đình. Góc rộng gần 90 độ, người thiếu sáng kiến, nhưng giàu tưởng tượng, nên rất khó thành công. Nếu những chỉ rộng với góc này người sẽ mê tín dị đoan và có tánh nhút nhát.

Góc Mặt do sự phối hợp của 2 đường Sanh Đạo và Cang Đạo, nhưng cũng có vài trường hợp đường này sẽ được phối hợp bằng đường Sanh Đạo và Định Mạng. Điểm cần lưu ý là Góc Mặt được kẻ như có trong bàn tay, có thể 2 đường Trí Đạo và Sanh Đạo không dính lại, hoặc 2 đường Định Mạng và Cang Đạo không cắt vào đường Sanh Đạo. Hay nói một cách khác chỉ có Góc Trái mới xuất hiện dưới hình thức đương nhiên, còn Góc Mặt có thể là sự phối hợp không chánh đáng của 2 đường chánh, hoặc phụ. Vì lẽ đó nó chỉ xác nhận một giá trị rất khiêm nhượng. Nếu Góc Mặt đều đặn và không quá hẹp cũng như quá rộng, người sẽ gặp nhiều may mắn về tình duyên. Nó rộng quá hay hẹp quá, ý nghĩa sẽ ngược lại.

Tóm lại một Tam Giác tốt là biểu hiệu của tánh cương trực, can đảm, trung thành và nhiều may mắn cũng như dễ thành công. Ngược lại người sẽ ích kỷ nhất nhúa, nhút là dễ tiện và hiền lặn.

Một đặc điểm cần chú ý, là những ấn tượng xuất hiện trong Tam Giác Lớn đều là những ấn tượng xấu.

Ngoài Tam Giác Lớn còn Tam Giác Nhỏ.

Tam Giác Nhỏ là diện tích giữa các đường Trí Đạo, Định Mạng và Cang Đạo. Diện Tích này luôn luôn nằm trong diện tích Tam Giác Lớn, hoặc gần gờ với Tam Giác này. Nhút là rất có nhiều trường hợp bàn tay ít thấy đường Cang Đạo hơn

đường Định Mạng. Cho nên một khi có Tam Giác Lớn lấp hai cái Tam Giác Nhỏ và rất hiếm có trường hợp ngược lại, nghĩa là có Tam Giác Lớn mà không có Tam Giác Nhỏ.

Tam Giác Nhỏ được xem là tốt, khi nó có 45 độ hoặc gần với 45 độ, góc này do sự phối hợp của 2 đường Trí Đạo Càng Đạo. Đây là hình thức thông-minh tuyệt vời cũng như may mắn tốt độ. Trường hợp bàn tay những nhà thông thái đều có hình thức này. Có thể nói, một bàn tay có Tam Giác Nhỏ là bàn tay nắm chắc sự may mắn về mọi phương diện.

TỨ GIÁC

Tứ-Giác không nó nghĩa là Hình Chữ Nhật mà là khu vực của bàn tay giữa đường Tâm Đạo và Trí Đạo.

Tứ Giác được xem là tốt, khi 2 đường này đều đặn và suốt đường không ngoằn ngoèo, nhứt là khi 2 đường này chảy song song nhau rất đều.

Nếu chỗ phát nguồn của 2 đường này quá hẹp, người thiếu can đảm, hẹp hòi, nhút nhát và do dự. Trường hợp bỏ hồng nhiều cơ hội vì tánh do dự và nhút nhát là trường hợp này.

Nếu chỗ cuối 2 đường quá hẹp, nhứt là do đường Tâm Đạo quá thấp, người biền lận, khát vọng tiền bạc, bủn xỉn với gia đình. Nếu do đường Trí Đạo lên quá cao, đó là người nhát nhúa, càn dở, nhứt là rất nhỏ mọn với gia đình, thiếu rộng lượng với vợ con.

Có thể kết thúc phần Tứ Giác là phần tối cần để quan sát trong việc kén chọn hôn nhân. Căn cứ hình thức Tứ Giác, bậc phụ huynh có thể tiên đoán được, con rể hoặc con dâu về sau này có gây được hạnh phúc tương lai cho con ruột mình không, về phương diện duyên nợ cũng như sự nghiệp và danh dự.



TƯỚNG MẠNG TRONG KHOA-HỌC CỔ HY-LẠP

Mạng là gì ?

Theo khoa-học cổ Hy-Lạp, mạng là ảnh hưởng của các vì tinh-tú đối với muôn loài có mặt trên Mặt Đất, nhứt là với con Người.

Tùy vóc dáng, tùy nét đặc biệt, tùy tướng mạo và cũng tùy ở cá-tánh, khoa-học cổ Hy Lạp phân tách ảnh hưởng của các vì tinh tú.

ÂM TINH

Người âm-tinh có mái tóc thật chói, dẹt, ít, nhưng đậm. Nước da trắng đục, những đường gân có thể thấy được nhưng không nổi cao. Da thật mỏng gần như nhuyền với màu xanh nhạt rất ưa nhìn, và êm ái khi sờ đến.

Đôi mắt tròn, màu không nhất định, xanh hoặc xám, trông trắng gần như bao trùm con người. Không bao giờ ngó thẳng, dù mắt mở to. Gần như không nhìn đời bằng khía cạnh thực tế. Trường hợp thường thường xảy ra cho người cận thị, đeo kính trong lúc còn nhỏ tuổi. Lắm lúc chứng tỏ là người do dự, không biết giành lấy cơ hội và thiếu tầm quan sát.

Mũi nhỏ, rộng, mềm. Miệng đẹp nhưng không hữu duyên lắm.

Vóc dáng khá to, mập mập, thịt nhão, không có bắp thịt. Hầu như rất sợ những môn thể thao thật hoạt động. Thích bơi lội. Nhiều tay bơi vô địch đều chịu ảnh hưởng Âm Tinh và Hỏa Tinh.

Với vóc dáng này, người có vẻ cứng cáp, vai rộng, tay và vẻ to nhưng không có gân. Chứng tỏ không có sức chịu đựng. Về phương diện vật chất, đó là người yếu ớt.

Nếu vật chất không đầy đủ, tinh thần cũng vì thế mà khiếm khuyết. Không ý chí, nhu nhược, thiếu khả năng hoạt động, không có sức chiến đấu. Cho nên có thể nói, đây là mẫu người chỉ trông mong ở sự may mắn nên thiếu khả năng đề có một nếp sống đứng đắn.

Nếu là người xấu, sẽ sống bám vào người khác. Mặc dù không hẳn là kẻ bất lương theo nghĩa trắng của nó, nhưng đây là người gian dối, xảo trá, lường gạt. Tuy nhiên mẫu người này lại luôn luôn chiếm được địa vị nhờ tài lừa bịp và luôn luôn có những kẻ nghe theo.

Nếu là người tốt, đó là nhà thi sĩ, người hàng hải. Mặc dù rất ngại sự đi đứng nhưng lại thích đi đó đi đây. Nếu bị ràng buộc, sẽ làm những cuộc du lịch trong tưởng tượng và có thể kể lại xứ này xứ nọ mà chính họ chưa bao giờ có dịp đặt chân đến. Đó là nhờ tài nói khoác nhờ nhớ gập và ham đọc sách.

Nếu là người thiếu ý chí, sẽ có hư mà không thật, địa vị hão huyền cũng như lưỡi gươm chém xuống nước, không có gì gọi là hiệu quả thực tế.

Về tâm tình thì đây là người có ái tình lý tưởng gần

như lạnh nhạt và thiếu dục tánh. Tuy rất dễ xúc động, nhưng chỉ thoáng qua mà không sâu đậm. Người chịu ảnh hưởng Âm Tinh có thể ngấm nhào một vật không ưa thích, rất lâu mà không chán, nhưng bỗng không lại chạy trốn và không hện sự gặp lại.

Đây là mẫu người có thể bị bệnh thuộc về cật, hoặc bệnh đái, chứng thủy thũng, tê thấp, cũng có thể tê bại. Thỉnh thoảng cũng bị xáo trộn thần kinh vì giàu tưởng tượng. Tuy vậy, vẫn luôn luôn gạt hái được những giấc mơ thực hiện.

THỦY TINH

Đây là một mẫu người «chề» của làng ca kịch, tinh thần cũng như vật chất.

Trán trợt, đầu nhọn. Mắt nhỏ, lanh lợi, tóc thật cao. Mày cong.

Thường thường vóc người nhỏ, ốm yếu.

Đặc điểm của mẫu người này là hoạt động không ngừng, không ngồi yên một chỗ được. Lúc nói thì lên tay lên chân và là người hay nói.

Bàn tay dài, hình thoi, đúng ra là hình bát giác không đồng, phần lớn nằm ở thân dưới các ngón tay, biểu lộ thực tế và suy nghĩ. Người chịu ảnh hưởng Thủy Tinh không bao giờ chịu làm một việc vì chính mình nhận xét là mình không có giá trị thực tiễn.

Đây là mẫu bàn tay tuyệt khéo, tinh khôn và nhanh nhẹn phi thường vì, thật ra đó là mẫu bàn tay của kẻ trộm khét tiếng, hoặc kẻ móc túi tài tình. Một trong những đặc điểm của bàn tay này và ngón út thật to và lóng chót của ngón này mập chù vu. Bàn tay này rất khéo về thủ công, thích nghề may

nhỏ như máy đồng hồ, nghề chạm trổ và tất cả các việc tỉ mỉ trong gia đình.

Miệng nhạy, môi mỏng, có thể tráo trở dễ dàng, cũng như sắc mặt thay đổi hình dáng rất mau lẹ, điều kiện tối cần cho những diễn viên sân khấu hay màn ảnh.

Cầm nhon. Muốn việc gì là muốn cho kỳ được dù không đi thẳng đến đích nhưng cũng tráo trở, quanh co, láo khoét, để hoàn thành được sự ham muốn mới bằng lòng.

Về phương diện đối lão người chịu ảnh hưởng Thủy Tinh rất khác với người Âm Tinh. Người Âm Tinh chỉ dẫn giải những chuyện hoang đường thần thoại để tìm vui vậy thôi. Trái lại người Thủy Tinh đối lão để mưu cầu lợi lộc. Đó là mẫu người lừa dối, có lý do, dối không phải để mà dối, ngược lại dối để bào chữa lỗi lầm của mình hoặc để lừa gạt người đối thoại.

Có hai đường sáng cho mẫu bàn tay chịu ảnh hưởng của Thủy Tinh: hoặc đi đến kịch nghệ, hoặc nghề biện-hộ (luật sư). Vì rằng bàn tay này giàu trực giác, hiểu ngay lời của người khác muốn nói gì trước khi hết câu. Cũng là mẫu bàn tay có năng khiếu về khoa học thần bí, nghề y, nghề báo. Mỗi một lập luận hay công kích là thao thao bất tuyệt. Đặc điểm của bàn tay này là thương yêu trẻ nít và mến thời hoa niên. Vì vậy nên người không thấy già, vui tính, cười cợt, hoạt bát và lúc nào cũng giữ mãi trong lòng kỷ niệm của thời niên thiếu.

Bàn tay Thủy Tinh rất ngại các thứ bệnh về thần kinh chẳng hạn như tê bại, đau cổ họng. Nhưng sống lâu.

KIM TINH

Người Kim Tinh có mái tóc hoe, nước da trắng nõn nà

Về phương diện vật chất, người Kim Tinh là mẫu người thật đẹp, có thể làm rung động lòng người ngay lúc mới thoáng nhìn. Đùi no và nhúng khi bước đi. Mặt tròn, mày rậm cong thành vòng nguyệt, lông nheo dài. Mắt vui tươi, mượt ướt, xanh hoặc xám. Mũi nhỏ, hơi phồng lên mỗi một cảm giác dường như mũi rung động. Miệng vừa dẹt, người cao thượng trong tâm-tinh. Môi dày, người hoang dã.

Cằm tròn và lém, chứng tỏ người thiếu ý chí, dễ bị sa ngã vì những tật xấu và cũng dễ bị mua chuộc. Tai nhỏ thật đẹp.

Vóc người nhỏ, no đủ, xương mạnh có vẻ khó chống trả với sức mạnh. Chân cũng như tay đều nhỏ, nhưng tròn trịa và đầy đặn.

Tóc dợn tự nhiên. Nếu là nữ phái, người sẽ dăm đuôi trong bất cứ tật xấu nào.

Thân thể người Kim Tinh thường có nhiều lỗ núng kín đáo, như đồng tiền trên má chẳng hạn. Lưng bàn tay đầy đặn, da láng không bao giờ có nếp nhăn. Trán hơi võ nhưng rất cân đối với khuôn mặt.

Ngón tay ngắn, búp măng. Các móng thứ ba đều dày, đó là dấu hiệu của tánh dâm dăng. Nếu người sang, thì tính dâm dăng sẽ trở thành cao thượng và đẹp.

Về phương diện tinh thần, người Kim Tinh hiền hậu, hơi nhát, rất cần có người dẫn đạo, lắm lúc cũng cần đến một người thầy.

Kim Tinh có nghĩa là ái-tinh, ái tình cao thượng đáng tôn thờ, cũng như ái tình thấp hèn, dâm loạn.

Người Kim Tinh đa số là nữ phái. Nếu là nam phái, gần như không còn thuần túy ảnh hưởng của Kim Tinh nữa, mà cũng lệch lạc với một hành-tinh nào khác. Nếu nam phái mà thuần túy Kim Tinh, là người có tánh nịnh dâm mỗi một lần đến viếng một người đàn bà, đều có đem hoa đến tặng. Về âm nhạc thì thích những loại nhạc êm dịu.

Người Kim Tinh thích màu trong, êm dịu, mát, ưa làm vui lòng người khác và rất thành công về phương diện này. Cho nên người Kim Tinh là người rất chung thủy trong đường chồng vợ.

Người Kim Tinh thật yêu đời, dịu ngọt và hay giúp đỡ

Tánh tình rất tốt, nụ cười thì thật hấp dẫn. Dù trước mỗi một lỗi lầm nào, nụ cười của người Kim Tinh cũng có thể làm tiêu tan đi hết. Nhưng đó chỉ là những lỗi lầm vô tình mà thôi. Vì người Kim Tinh không bao giờ cố ý gây một lỗi lầm nào.

Ngoài những chứng bệnh quen gọi là "bệnh Kim Tinh" người Kim Tinh rất đáng ngại bệnh về phổi, không do truyền thống, mà do sự lãng phí quá mức với những thú vui nhục dục.

THÁI DƯƠNG

Người Thái Dương là mẫu người gọn gàng, êm thắm.

Vóc hơi to, dong dãi, bắp thịt rắn rỏi lúc nào cũng có dáng mạnh mẽ, nhưng có sức chịu đựng.

Nước da bánh ếch, gương mặt thật xinh, đẹp trai, nếu là nam giới. Tướng rất sang. Sự lểch nhếch sắc bén. Người có vẻ như kiêu hãnh nhưng giàu trí thức. Sai lạc là do ở sự kiêu hãnh này, nhiều khi trở thành kiêu ngạo, khinh đời.

Tóc hơi ít, hoặc thật ít, có thể sọc, nhuyền và quăn tự nhiên. Rất ít lông, nếu có râu, thật mềm.

Trán rộng. Lối 30 tuổi trở lên, có vẻ như trọt lên cao. Mày nhỏ, đậm hơn tóc và gần như ngay, vênh hơi lên phía tai. Lông nheo dài và mịn.

Mắt xanh hoặc xám, ánh mắt sắc bén.

Mũi thật đều đặn, nhỏ xương và ít thịt.

Miệng đẹp như vẽ, hơi rộng. Môi mỏng, phần trên dài hơn phần dưới. Cằm ngay nhưng không dài như người Hỏa Tinh và không lém như người Âm Tinh. Tóm lại người Thái Dương là mẫu người thật cân đối, rất hiếm. Nếu người Thái Dương có dịp lẫn lộn trong những người khác thì người Thái Dương sẽ nổi bật.

Bàn tay người Thái Dương thuộc loại hình nạm thật đẹp. Móng dài, đầy đặn. Ngón út so với các ngón có vẻ dài hơn, hầu như vượt ngón trở khoảng nửa phần.

Người Thái Dương có óc mỹ thuật dù không phải là nhà mỹ thuật nhưng vẫn có khiếu thẩm mỹ. Rất lỏi lạc về văn học, triết học cũng như nghệ-thuật.

Đây là mẫu người chỉ-huy, có khả năng thu hút về mình những ý kiến cũng như những cá nhân, nhờ sự khôn ngoan vượt bậc và tư cách sang trọng.

Nếu người Thái Dương mà xấu, điều đó dĩ nhiên là không thể không có được, thì có thể là người hay ganh tị, thù hằn, hung bạo, người khoáng lạc chỉ ca tụng tài ba của mình dù rằng tài ba đó lắm lúc chỉ là thứ tài ba tưởng tượng.

Người Thái Dương kém về mắt, nên dùng kiến rất sớm. Hơn nữa người Thái Dương rất ngại những bệnh thuộc về tim về bộ tuần hoàn. Yêu số, nhưng nếu qua được tuổi 40, sẽ sống thật trường thọ.

Người Thái Dương rất kém hạnh phúc về phần gia đình nên rất dễ có việc ly dị.

THỎ TINH

Người Thổ Tinh thường thường cao và ốm, da ngâm đen. Tóc nhiều và to. Mũi mỏng, hơi cong và gần xẹp.

Người có vẻ buồn bã tương đi chậm, còm róm.

Trán thật lớn, vuông và nhiều nếp nhăn. Mắt nhìn xuống môi. Miệng mỏng khít khao và quặm.

Vai xuôi, gối to, chân hai hàng.

Người nhát nhúa, hay than vãn và sầu não.

Cằm dài, cổ ốm, trái cổ thật cao. Chân và tay đều to.

Ngón có nhiều gùc. Người nghiêng về trí óc hơn tâm tình, hay lý luận, nhiều suy nghĩ. Người có thể rất sung sướng vì không si-tinh mù quáng hay xấu xa.

Người Thổ Tinh lại là người cha không chu đáo, thiếu sự săn sóc đối với con cái.

Ót bằng. Vì mũi thật nhỏ, nên mắt rất gần nhau, sâu, hơi sậm. Mày đen, thẳng và thật gần nhau, nhưng không dính lại.

Người nghiêm nghị, siêng năng, ưa tìm tòi những hình dáng trừu tượng, giới tính toán, nhiên cứu. Đây là mẫu bản tay thích hợp của những nhà hóa-học, vật lý hay đại số học.

Cậm cuội đến quên hẳn sóc bản thân, xem thường hào nháng. Do đó rất khó trở thành một người chồng lý tưởng. Nếu muốn một gia đình hạnh phúc thì ít ra người vợ cũng phải như người chồng nghĩa là cùng chí hướng, suốt ngày bù đắp

với những công việc thuộc về tinh thần hơn là say mê thú vui vật chất.

Tuy nhiên người Thổ Tinh vốn không hà tiện nhưng rất dễ đặt trong việc giúp đỡ. Đó là do tánh tình hay tính toán nên lắm lúc những việc giúp đỡ cũng đòi hỏi sự kỹ càng do bản tánh tự nhiên, chứ không phải do tật xấu ích kỷ.

Người Thổ Tinh là người rất có ích cho xã hội vì những phát minh to tát đều do bàn tay của mẫu người này phát minh nhưng không nghĩ đến lợi lộc cá nhân. Những tư tưởng siêu việt cũng nảy sinh ở người Thổ Tinh.

Thích được yên ổn, rất sợ huyền ảo.

Người Thổ Tinh sống rất thọ nhưng lại là người của các bệnh tật: Ung thư, đau khớp xương, bại liệt, đau ruột và cũng có số té cao và gãy chân tay nữa.

MỘC TINH

Người Mộc Tinh ngược lại với người Thổ Tinh. Người Thổ Tinh trầm lặng, người Mộc Tinh ưa khoa trương, rộng rãi, say mê tất cả những cử chỉ đẹp, lạc-quan quá mức.

Người Mộc Tinh có vóc dáng trung bình, hơi lớn hơn là nhỏ. Đầu tròn, xương sọ cao về phía ót. Đó là tượng trưng cho lòng nhân ái, dễ cảm. Tóc bóng và ít, rụng rất sớm có thể đi đến tình trạng sói đầu. Nguyên nhân là do sự ẩm ướt gần như thường xuyên ở trán. Một mặt việc phải sức nhỏ mọn cũng làm cho mồ hôi đầu đổ giọt.

Cằm to, tròn. Mắt tròn, to, vui vẻ, màu xanh hoặc rậm, luôn luôn có tia mắt sắc bén.

Má đầy, miệng tròn, môi đều đặn, màu hồng lộ.

Tánh gần như chuyên chế, nhưng rất kín đáo và khôn ngoan nên dễ thuyết phục người giúp việc cho mình vì có vẻ xem những người ấy ngang hàng với mình. Nhưng đó chỉ là một hình thức quảng cáo cho mình mà thôi, trong tâm tánh thì ngược lại, chỉ mưu lợi cho chính mình bằng đủ mọi hình thức.

Rộng xã giao, môi miệng, hoạt bát, không ngoài một mục đích nói trên.

Người Mộc Tinh nặng tình gia đình sẵn sóc vợ con rất chu đáo.

Trong cuộc sống hằng ngày, người Mộc Tinh là người sắp xếp tài. Dù là nhà thương mại, công chức hay nghệ sĩ, người Mộc Tinh cũng có khuôn mẫu, mực thước và rất dễ thành công trong mọi khía cạnh, có địa vị, danh vọng.

Người Mộc Tinh thích tranh cãi, những cuộc vui, âm nhạc ồn ào, rượu, nhút là gái. Nên cuộc đời có thể gần gũi vì quá đầy đủ về vật chất.

Ưa tôn giáo, nhưng không phải vì tin tưởng ở phần thiêng liêng mà để được dự những cuộc lễ về tôn giáo.

Người Mộc Tinh sống nầy, không thích những cuộc chơi thật hoạt động, như thể thao, thể dục chẳng hạn. Trái lại rất thích cuộc chơi nơi từ hậu trà dư, thâu đêm suốt sáng, nên kể có thể sống quá 60 tuổi. Bắt đầu tuổi 45 là bệnh tật tới tập đến với người Mộc Tinh rồi. Gan, thận, nhức mỏi là những chứng bệnh thông thường của người Mộc Tinh.

HÒA TINH

Người Hòa Tinh có mái tóc dày, cứng và thật nhiều nên trán thấp gần như bị mức tóc chặn ngang nhưng rộng và có vài nếp nhăn, biểu lộ sự hoạt động về trí thức. Mày rậm, cứng, gần đứng lên.

Mắt đẹp, màu hun, sắc bén và cũng thái mái nữa. Mỗi cái nhìn là mỗi một ẩn ý quan sát

Mũi to, cong về phía trước gần như muốn chằm xuống cằm. Mí mắt, cằm nhỏ, da ngăm. Vóc dáng rất dễ tức cười.

Vai vuông rộng.

Người sức lực, có thể làm tất cả các cuộc tập luyện về thân thể.

Lúc còn trong tuổi thơ ấu là mối thất vọng của phụ huynh vì là đứa trẻ nghịch ngợm. Những cô gái nhỏ Mộc Tinh là những cậu trai mà mẹ bà nấn lộn.

Người Mộc Tinh thường thường có nhiều vết sẹo ở mặt, vì những cuộc chơi ác gây nên.

Can đảm, gần như có tánh tình của người lính đang thời chiến. Nên thời bình người Hòa Tinh là mẫu người ít được ưa thích, vì thiếu cử chỉ mềm mỏng, thiếu tự tự, lỗ mãng, tự phụ, không lịch thiệp, nhưng lại là người trung thực.

Với phái yếu, người Hòa Tinh không được hoan nghênh lắm, vì thiếu sự vuốt ve, cũng như thiếu cử chỉ vồn vã. Nhưng rất trọng phái yếu, đặt ở phái yếu nhiều giá trị, quyền hạn.

BÀN TAY TRÊN PHƯƠNG-DIỆN BỆNH-CHỨNG, GIÁO-DỤC và HƯỚNG-NGHIỆP

Cơ thể người ta do tế bào cấu tạo. Có tế bào thu cảm ngoại-giác, đó là tế-bào thần kinh. Có tế bào sản xuất những chất cần thiết cho cơ-thể, đó là tế bào hạch nội-tiết. Có tế bào chủ việc cơ giãn, chuyển động, đó là tế bào bắp thịt.

Dưới tế bào là xương. Xương tốt xấu, mềm cứng, to nhỏ là có sức khỏe hay không.

SỰ CẤU TẠO BÀN TAY

Da bọc bàn tay có 2 lớp : lớp ngoài và lớp trong. Trong 2 lớp này có những dây máu và dây thần kinh. Dưới lớp trong có những hạch nhỏ và tế bào thần kinh.

Bàn tay có rất nhiều tế bào thần kinh thu cảm truyền những ngoại-giác lên óc và nhận mệnh-lệnh của óc để làm việc. Chơi đàn, dệt vải, xây dựng, vẽ v.v. Như vậy có nghĩa là đời sống của người được ghi rõ trên bàn tay.

Liên quan với tế bào thần kinh là những hạch nội tiết. Hai thứ tế bào ấy không thể rời nhau được, vì sức khỏe và hoạt động của hạch nội tiết có ảnh hưởng tới phản ứng thần kinh. Như hạch cổ trước cường hống chẳng hạn. Chất nội tiết của hạch đó có thể thay đổi hoàn toàn tánh tình của người. Chất đó không có hoặc thiếu kém, chất mỡ trong

người sẽ dần ứ lại. Như vậy độ nóng trong người sẽ xuống dưới mức bình thường mạch nhẩy chậm hơn, toàn thể tạng phủ hoạt động chậm lại. Từ tinh thần tới thân thể đều uể oải. Hoặc chất đó tiết ra nhiều quá, làm cho toàn thể tạng phủ hoạt động mau hơn, mạch nhẩy mau, thân thể trở thành gầy còm, lạnh tinh cầu kinh. Tất cả đều ghi rõ trong bàn tay.

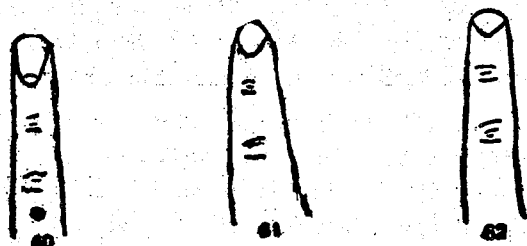
Như vậy, bàn tay báo trước những hiểm họa đe dọa sức khỏe và tất cả hậu quả tai hại có thể xảy ra.

Không những vậy, bàn tay lại cho ta biết rõ tâm trạng của người bệnh mà dùng thuốc cứu chữa.

MÓNG TAY

Móng tay là gương phản chiếu sức khỏe, trông thấy bệnh tật mà tìm phương cứu chữa, tránh được bệnh thêm nặng.

Xem hình dạng móng tay, có thể biết được bệnh gì, mạnh khỏe hay yếu.



Móng tay dài và bầu dục (xem hình số 60) là tạng yếu, thiếu máu, có bệnh về bộ hô hấp (thở). Nếu lại có sắc xanh (đương) thì lại càng thiếu máu hơn nữa. Sức chống cự lại bệnh mà yếu là do thiếu chất bổ dưỡng thành ra thiếu máu. Bệnh phải cũng vì đó mà sanh ra.

Móng tay bầu dục, ngắn, rõ ràng, không có vành trắng phía dưới (xem hình số 61) là có bệnh về tim, sắc thường xanh (đương). Nếu có vành trắng rõ rệt thì là bộ tuần hoàn bị hỗn loạn, sanh ra hơi nộ, mạch căng. Vành trắng cao là hơi hạp.

Móng tay ngắn, rất bằng phẳng, phía trên rộng; phía dưới thon như hình tam giác (xem hình số 62) là tánh tình nóng nảy. Nếu mẫu lông tay thứ nhất rất rộng là hạch cổ có bệnh, nhất là móng cong. Còn móng này thì bằng phẳng.

Móng tay phải lóng bóng. Nếu có những lần nằm ngang nổi cục lên rõ ràng thì là tê bại. Nếu là những đường thường như đường vẽ thì chỉ là bệnh cũ đã khỏi mà còn ghi lại, chứ không phải là bệnh sẽ có, khoảng cách từ đường nằm ngang ấy tới phía dưới móng tay cho ta biết rõ lúc hết bệnh. Có những bệnh làm cho móng tay không mọc lên cho tới khi hết bệnh mới lại mọc. Khi đó lại có một lần ngang nổi cục lên lớn mờ hay rõ ràng.

Điểm trắng trên móng tay là cấu kinh nhiều lắm. Đối với con nít, cha mẹ phải coi chừng mà định giờ nghỉ, lúc ngủ cho có chừng mực. Điểm trắng, biến sắc ra hồng hồng hay vàng vàng là sắp hết bệnh. Điểm đen, nâu, xanh (đương) là máu rất xấu, là có vi trùng hay ngộ độc.

Người mạnh, móng tay hồng, lóng, bóng tự nhiên. Điểm trắng, hồng là máu xấu. Móng tay xanh xám lắm là yếu đuối, thiếu chất với nhất là móng tay lại mềm. Móng tay xanh xanh (đương), là bộ tuần hoàn yếu và đối với nữ phái, là kinh nguyệt không đều. Móng tay xanh dương một cạnh có quầng đỏ sẫm thường là chất độc trong người tích trữ lại không bài tiết ra ngoài được.

Móng tay ngắn, hẹp, xanh xám, rất mỏng và rất uốn vòng lên thường là thiếu chất với, hay có mà không tiêu hóa hết. Cơ thể cần chất với rất liên quan tới hạch nội tiết, nếu có

những móng tay như vậy, cần phải coi chừng sự hoạt động các hạch.

Móng tay ngắn, rộng, lằng là có sức khỏe sức sống. Người mạnh nhưng quá lao lực cũng có những đường hay điểm trên móng tay, nhưng móng tay vẫn thường trơn tru.

BÀN TAY VỚI BỆNH TẬT

Bàn tay cực kỳ rộng, lòng bàn tay tưng, các gò lớn, ngón tay lùn mập, lòng tay thứ nhất như sưng phồng là có bệnh chảy mũi chảy dãi, do hạch phía dưới óc nơi trán bị bệnh.

Hạch cổ điều chỉnh một vài hoạt động của tạng phủ, như làm cho ăn chẳng hạn, tiêu được các chất mỡ béo. Nếu hạch cổ bị bệnh, chất mỡ tích trữ, thường dồn vào mặt, mình và bàn tay, làm thành phù thũng. Hệ thần kinh tê liệt, xác thịt uể oải và tinh thần thờ thẩn như dần dần. Nếu dùng chất rút trong hạch cổ để chữa bệnh, chất mỡ sẽ tiêu, người bệnh sẽ xuống cân, bàn tay, mình, mặt sẽ hết phù thũng.

Trong tạng phủ thiếu chất vôi và lân tinh, da chung quanh móng tay không mềm mại mà thành ra khô, răn, mỏng và dễ nứt rách. Da khô răn mà dày là bệnh nhức khớp xương, bệnh cứng mạch máu đỏ. Nếu lắt léo sưng phồng, nhận thấy đau, da đỏ ứng ở chỗ đau là bệnh nhức xương kinh niên.

Thần kinh hỗn loạn cũng làm cho bàn tay sưng hay gầy một cách thái quá.

Người có tuổi có những bệnh thuộc về thần kinh. Bàn tay của người viễn thuốc tê hay viễn thuốc điều là bệnh tê bại. Bàn tay của tu sĩ ban phép lành là bệnh ở màng óc nơi xương sống cổ. Bàn tay có móng tay như móng loài thú là tủy xương sống tồn thương hay bị bệnh. Ngón tay rất lùn, mập như viên chùy thường là

bệnh về mạch máu đen, về tim, về phổi. Ngón tay có hình dáng khác thường tùy theo chứng bệnh mà gọi tên, như ngón tay thông phong (đau lắt léo), ngón tay dương mai, ngón tay phế lao.

BỆNH TRẺ NIT Ở CHỈ TAY

Trẻ nit dưới 3 tuổi không thể hỏi han gì được khi chúng có bệnh.

Một phương thức giản dị nhất là xem ngón để biết bệnh chứng.

Ngón trỏ có ba lóng, dĩ nhiên có 3 mắt tay, gọi là "quau". Từ hồ khẩu tay kẻ ra, mắt nằm giao liên với lòng bàn tay là phong-quan, mắt giữa là khí-quan, mắt giáp lóng nhất là mạng-quan.

Chỉ tay từ hồ khẩu nổi lên ra, nếu tới hoặc vượt khỏi phong-quan là bệnh sơ sai. Nếu tới hoặc vượt khỏi khí-quan là bệnh đã vào trong phần khí huyết. Nếu tới hoặc vượt khỏi mạng-quan là bệnh có thể làm nguy tánh mạng.

Chỉ tay cũng tùy theo bệnh mà ứng màu sắc khác nhau. Màu tím là bệnh nhiệt. Màu hồng bệnh thương hàn. Màu xanh bệnh kinh phong. Màu trắng bệnh hư suy. Màu vàng bệnh ti vị do ăn uống. Màu đen bệnh nguy hiểm trúng ác. Nó vàng và ứng hồng lẫn đỏ là không có bệnh.

Và cũng tùy theo hình thức các chỉ tay, có thể biết được bệnh-chứng. Có điểm đỏ nổi lên, là nóng ở trong. Hình bầu dục, lạnh ở trong. Đầu chỉ tay phía trên dài nhọn, đầu dưới lợt và to là trúng thực, thổ tả. Đầu trên lớn, đầu dưới nhọn là chứng hư suy.

Đường chỉ cong về ngón giữa là cảm mạo. Nó cong về ngón cái, là trong nóng, đàm nhiều. Nó đi xéo qua ngón cái là thương hàn.

GIÁO-DỤC TRẺ EM

Từ trước vẫn có chủ-trương giáo-dục trẻ em căn cứ theo sự phân tách của bàn tay. Tuy nhiên, hầu như những chủ-trương ấy đều cùng một lập luận là «con người sanh ra đều đã được đặt đề, đề trở thành, hoặc người làm bánh mì, người lập tiệm cầm đồ, người lính chiến v.v. với một lý luận thật gài-dị là tất cả đều được ghi trong bàn tay, thiên-định cũng như nhân-lực.

Nhưng lần hồi chủ-trương này đã vấp phải nhiều sai lầm, nếu không nói là lỗi thời, thiếu thực tế.

Ngày nay, trước sức bành trướng mãnh liệt của khoa học vật lý việc giáo dục trẻ em, hay nói một cách khác hướng dẫn trẻ em đúng với năng-khiếu trong tương lai của chúng, đòi hỏi một thực tế khoa học và thận trọng hơn. Đó sẽ kiến hiệu hơn.

Vì lẽ đó trên phương diện giáo dục đề tìm sự hướng nghiệp cho tương lai trẻ em trong ngày mai hậu, phải áp dụng hai thể thức song song với nhau. Đó là khoa tâm lý và khoa sinh- lý.

Khoa tâm lý hướng dẫn sự tìm hiểu cá tánh thiên nhiên của trẻ em. Khoa sinh lý phân tách năng khiếu ghi nhận trong bàn tay qua cuộc nghiên cứu kỹ càng.

Cho nên việc chọn nghề cho trẻ em, có thể khởi sự từ lúc chúng còn trong tuổi ấu thơ, người phụ huynh phải có một quyết định, thận trọng và chu đáo. Vì trong

nhiều trường hợp, trẻ em tỏ ra có triển vọng về sau này trên phương diện nào đó, lại vô tình bị phụ huynh gò ép theo khuôn mẫu của mình, do đó năng khiếu không phát tiết được. Đó là kinh nghiệm. Việc phân tách bàn tay trở thành trọng yếu ở điểm này để tìm hiểu năng khiếu của trẻ em.

Nếu một bàn tay mềm mại và có nhiều chỉ, đó là bàn tay vượt mức bình thường về phương diện kích thích, nghĩa là giàu cảm giác. Do đó cần nên tránh cho chúng việc gò ép thái quá, để khỏi phải biến chúng trở thành đứa trẻ ngu dốt.

Khi một bàn tay có nhiều chỉ trong đó đường Sanh Đạo và đường Trí Đạo dính nhau chỗ phát nguồa và chảy đi thật dài, đó là trường hợp của một đứa trẻ có tánh nhất nhũa, rất cần đến sự khuyến khích che-chỡ của người khác. Với một đứa trẻ như thế, nên tìm cao nó sự tự tin. Nó rất cần được yên tĩnh và sự giao tiếp với những trẻ cùng lứa tuổi. Nếu đường Trí Đạo tốt, đứa trẻ thông minh rất sớm, dù rằng sự thông minh ấy có thể bị ngằn cản vì tánh nhất nhũa của chúng. Trường hợp này mà có những ngón dài và nhọn, sự xúc cảm và cảm giác càng gia tăng.

Đường Trí Đạo và đường Sanh Đạo trong cả 2 bàn tay đều cách nhau với hình dáng bàn tay đầy đủ, sự tự do của chúng không nên hạn chế nhưng cần hãm bớt tánh táo bạo của chúng, rất dễ bị xô đẩy đến một cá tánh xấu xa, hung tợn về sau.

Với một đứa trẻ có những ngón tay thật nhỏ, có thể dạy dỗ có ngăn nấp, mặc dù vẫn không nên gò ép thái quá trong ngăn nấp ấy, chúng có thể trở thành nhu nhược!

Một đứa trẻ có những ngón tay dài và suông, dĩ nhiên là không cần đòi hỏi một việc giáo dục quá cứng rắn, mà rất cần đến sự mở rộng cho năng khiếu của chúng được nảy nở đúng mức.

Trong một bàn tay có đường Trí Đạo bị gãy hoặc gặp nhiều cù lao, chứng tỏ sự kém sút về tinh thần của đứa trẻ. Thường thường những đứa trẻ này lại tỏ ra thật thông minh, lanh lẹ, thấy máy, hiểu kỳ. Chúng học rất mau và vượt xa chúng bạn cùng lớp. Mặc dù vậy chúng thiếu hẳn trí nhớ và thiếu tập trung ý chí. Do đó rất cần đến sự trông nom của phụ huynh về sức khỏe của chúng, hạn chế sự chăm chỉ quá mức, gần như say mê đọc sách của chúng, để tránh cho chúng sự bại nhược về tinh thần sau này.

Một đường Trí Đạo cong thật sâu về hướng cườm tay, chỗ phát nguồn dinh dưỡng Sanh Đạo, chứng tỏ đứa trẻ dễ giận và vô chừng, giàu tưởng tượng và dễ xúc động, nhưng rất khỏe mạnh. Đối với những trẻ này việc làm la với bạn tác có tầm hưng hăng, rất cần chấm dứt.

Một đứa trẻ có bàn tay thật mềm, những ngón nhọn, đường Trí Đạo cong theo chiều các ngón, chứng tỏ sự cứng đầu, thiếu hoạt động và hay mơ mộng. Đối với những đứa trẻ này, thể dục rất cần để hướng dẫn chúng tiến đến sự thanh thoát và ngoan hơn.

Một đứa trẻ có bàn tay thật hẹp, có thể sẽ trở thành ích kỷ. Đối với chúng nên hướng dẫn đến những cuộc chơi hợp-quần, mang lại cho chúng sự ích lợi tập thể và tập cho chúng chia sẻ những món gì của chúng có, cho những đứa trẻ khác.

Những ngón tay giao nhau thật rộng, chứng tỏ đứa trẻ giàu đức tánh, độc lập tinh thần. Đối với những đứa trẻ này

cần nhắc nhở những ấn tượng cũng như chỉ tay để tránh cho chúng sự buông lung quá mức, có thể trở thành tai hại, về sau đức tánh có thể dễ trở thành tật xấu.

HƯỚNG-NGHIỆP CHO NGƯỜI LỚN

Việc hướng nghiệp cho người lớn là cả một vấn đề. Tuy nhiên có phần dễ dãi hơn việc giáo dục trẻ em để hướng dẫn chúng đến một tương lai thích hợp.

Hướng nghiệp không cứ phải mù quáng nghe theo, mà chỉ tìm phương tiện theo đuổi vì vẫn có hoàn cảnh của một cá nhân có thể trở thành một chánh trị gia lỗi lạc lại bị gia cảnh trói buộc trong một nghề, chưa rằng chẳng hạn, để rồi cá nhân ấy không tiến đến đâu cả. Cũng như có nhiều trong hàng phụ nữ có thể hòa mình vào công việc của nam phái một cách hiệu quả, lại bị gò bó trong việc bếp núc, thành ra bản-răng không có cơ hội thi thố.

Hơn nữa, luôn luôn có trường hợp sinh-kế đòi hỏi, nên vì hoàn cảnh nghèo nàn, thiếu thốn, thất học hoặc làm lụng vất vả quá sớm, việc tìm nghề trở thành vô nghĩ, đối với trường hợp này. Tuy nhiên, thiết nghĩ tìm nghề trễ, hơn là cầm cuội theo một nghề trái ngược với bản-răng, thì dù cho đến bao giờ, cũng không có cơ hội phát triển, nếu không nói là không thành công trong cuộc đời.

Đó là ý-nghĩa phần HƯỚNG NGHIỆP của quyền sách nhỏ này vậy

Chúng ta thử sắp xếp làm nhiều loại nghề, thích hợp với khả-năng được ghi trong các mẫu bàn tay :

Nghề bút toán, giữ sổ sách, hành chánh, công việc văn phòng, phòng bảo chế, giữ tài liệu, sưu tầm, tra cứu, binh nghiệp, hàng hải v.v. mỗi một nghề đều đòi hỏi sự thích hợp, khác nhau và cũng không phải là khó chuyển hướng nếu phân tách chu đáo những chi tiết ghi sẵn trong bàn tay.

Ngón tay dài và thẳng, dấu hiệu của ngã nếp và sự bền chí. Nếu có đầu vuông, người sẽ thực tế và ít mơ mộng. Đây là mẫu người giữ sổ sách kế toán.

Ngón dài và thon, ngón cái to, gò Mộc Tinh cao, người có tư cách chỉ huy, có thể là công chức cao cấp. Ngón dài sẽ đem lại cho mẫu người này ngăn nắp và sự bền chí, rất cần trong việc tỉ mỉ. Ngón thon là biểu hiệu của sự giao cảm và trí thông minh sẽ giúp mẫu người này trong việc giao tế. Ngón cái to là giàu nghị lực. Gò Mộc Tinh tốt sẽ đủ tư cách chỉ huy.

Nhà chánh-trị phải có lòng bàn tay rộng, ngón tròn, đường trí đạo tốt, nhứt là phải dài, và cân đối.

Ngón ngắn là ngược lại giá trị của ngón dài, người có tâm mắt sâu rộng, nên không thể xem sóc những việc tỉ mỉ. Nghề thích hợp là quản trị xí nghiệp, kỹ giả, nhà lý tài, ngân hàng, kỹ sư cầu cống (không phải là kiến trúc sư, họa sĩ) đạo diễn sân khấu, chuyên viên quảng cáo, nhà thương mại, nhà thám hiểm, phi công.

Bàn tay xảo-thủ là bàn tay có những ngón không ngắn lắm cũng không dài lắm. Nghề thích hợp là thợ nguội, thợ trồng rừng, thợ đồng hồ, thợ sơn mài, thợ sửa móng tay, thợ thêu, thợ hớt tóc, thợ chạm, thợ đèn, thợ sắp chữ. Mẫu bàn tay này đòi hỏi lòng giữa của các ngón tay phải dài, nhỏ và phần dưới cùng của ngón cái thật dày đủ.

Những người cần đến sự ăn nói, bất thiệp, rộng đường xã giao, như giám khảo, diễn viên, giáo sư, cố vấn pháp luật, người bán hàng, người trung gian, người hoạt động xã hội, nhà giải phẫu thẩm mỹ, họa viên phong cảnh, quân lý khách sạn. Tất cả đều đòi hỏi ngón tay dài, thật thon, ngón cái dẹt.

Kỹ sư hăm mỗ, những nhà khai thác, bảo chế, đòi hỏi rất nhiều sự nghiên cứu, cần có bàn tay loại hỗn-hợp.

Văn-nhân, nhà luật pháp, diễn-giả, họa sĩ, buôn bán, đại diện thương mại, thông ngôn, thông dịch viên cần một ngón út thật dày đủ. Ngón này chỉ định sự dễ dàng phát biểu ý kiến, bằng lời cũng như bằng chữ.

Đề kết luận phần HUỐNG-NGHIỆP này, dĩ nhiên việc chọn nghề đòi hỏi rất nhiều, việc quan sát năng khiếu sẵn có trong bàn tay, cũng như phân tách tỉ mỉ phần tánh tình, trí óc. Hòa hợp hai phương diện này, việc chọn một nghề thích hợp sẽ không còn khó khăn nữa.

XVII

VÀI MẪU BÀN TAY DANH-NHÂN THẾ-GIỚI

Trong những trang kế tiếp, bạn sẽ có dịp quan sát 7 mẫu bàn tay của 7 nhân vật tên tuổi vang lừng Thế Giới, nổi bật nhất trên chính-trường quốc-tế.

7 mẫu bàn tay với 7 cuộc đời khác nhau mà tác giả có dịp được quan sát và phân tách tỉ mỉ. Hiện tại những danh-nhân nói trên một phần đã quá cố, một phần vẫn còn sinh tiền nhưng đã rời bỏ chính-trường.

Những gì xảy ra trong cuộc đời của những nhân vật nói trên qua dư luận thế giới cũng như qua báo-chí, đã nói lên một phần giá-trị thực-tiền của công trình nghiên cứu mà tác giả, bác sĩ J. Ranald, đã công hiến quý bạn đọc trong những trang sách nhỏ bé này.

Đây là một cơ hội để các bạn cân phân giá trị của từng bàn tay trong số 7 bàn tay mẫu này và cũng là dịp tìm hiểu thêm về kinh nghiệm phân tách trị-giá một bàn tay, sau khi đã thu thập được ít nhiều về các chi tiết gặt hái trong quyển « KHÁM PHÁ NHỮNG BÍ MẬT CỦA BÀN TAY » vậy.

(Những trang sau là lời và ý kiến về 7 mẫu bàn tay mà bác sĩ J. Ranald đã được dịp trực tiếp quan sát. Dĩ nhiên là việc quan sát này đã xảy ra trước đây trên 30 năm mà hiện tại được ghi lại bằng những trang sách)

THÁNH MAHATMA K. GANDHI

LÀNH - TỰ TÔN - GIÁO ẨM - ĐỘ

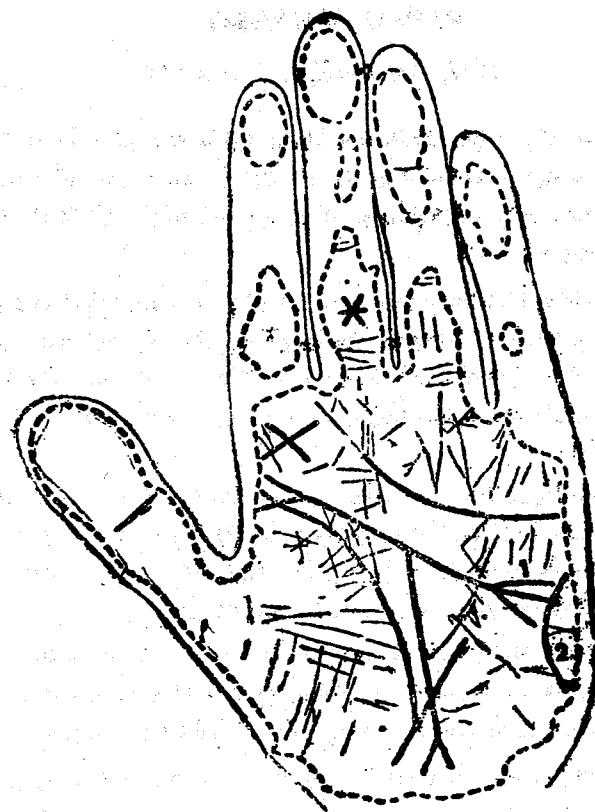
Tôi rất ít có dịp được gặp một mẫu bàn tay chứng minh sự khôn ngoan siêu việt như mẫu bàn tay của Thánh CAM ĐỊA (M. K. Gandhi). Các đường chỉ trong lòng bàn tay của thánh Gandhi hầu như rõ ràng và không có một đường chỉ nào không thể quan sát bằng mắt thường cả.

Dấu hiệu đáng chú ý nhất là nhánh ba ở cuối đường Tỉ Đạo (số 1) và vòng cung ở bia bàn tay (số 2). Đây là dấu hiệu của sự thông minh siêu-việt, vượt hẳn những bàn tay thường. Dấu hiệu này tôi tạm gọi là Tam Giác Thông Minh và tôi cũng cần xác nhận là rất hiếm, gần như không bao giờ có, trong khoảng thời gian khá dài tôi đã đọc qua trong cả trăm ngàn bàn tay, mà chính với bàn tay thánh Gandhi, tôi có thể hãnh diện là đã làm được một cuộc khám phá vĩ đại.

Đây cũng có thể gọi được là chiếc chìa khóa mở ngõ cho những trường hợp siêu việt của con người, hay của nhân loại cũng thế, vì thánh Gandhi đã khai lối cho trên 350 triệu dân Ấn, không những về tự do chánh trị mà còn gây được một lực lượng tinh thần bất-hủ cho người xứ này.

Một điểm cần đặc biệt lưu ý là thánh Gandhi dùng tay trái. Đó là điểm mà, trên thực tế, càng làm cho mẫu bàn tay này không thể có được.

Nếu về tánh cách dồi dào của ý chí chứa đựng trong mẫu bàn tay này, tôi có thể ví đây là một bàn tay gương mẫu tuyệt đích của sự chinh phục và san bằng mọi quyền-lực, bằng bản năng tinh thần của con người.



Đây là mẫu bàn tay và chữ ký của Thánh MAHATMA K. GANDHI tượng trưng của sự Khôn Ngoan Siêu-Việt.

PABLO PICASSO

NHÀ DANH-HỌA QUỐC-TẾ

Bàn tay của nhà danh-họa lừng danh thế giới Picasso có những điểm đặc biệt là sáng rõ, có thể ví như một tấm bảng hiệu bằng đèn ống với những chữ như thế này : « Tôi là nhà danh-họa đây ».

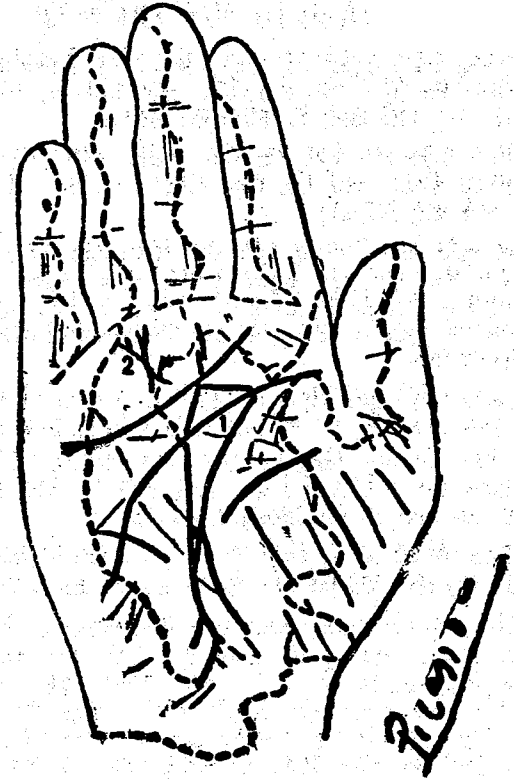
Hình thức trái xoan của bàn tay này rất đáng để ý là phần trung tâm của lòng bàn tay, tức là gang bàn tay là phần rộng nhất, so với các gò khác. Đó chính là biểu hiệu của một bản năng nghệ thuật cao độ, cũng như sự xúc cảm của cá tánh tuyệt vời.

Các đầu ngón tay đều tròn trịa và tìon như những quả bong bóng hòa hợp với những lông đầu dài hơn các lông khác ; từng ấy hình thức chứng tỏ nhu cầu thiết yếu và sự say mê diễn tả nghệ thuật phát tiết từ tâm linh cá nhân.

Trong hai bàn tay, mặt cũng như trái của Picasso, các đường chỉ đều rõ ràng và sâu đậm, chứng tỏ sinh lực dồi dào cũng như tinh thần độc lập và sự êm dịu của tâm hồn.

Đặc điểm trong bàn tay này là hình tam giác (số 1) thật rõ giữa đường Trí Đạo và đường Tâm Đạo, dưới ngón giữa và ngón trỏ. Đây là loại ấn-tượng mà thường thường tôi(J. Ranald) được dịp trông thấy trên các bàn tay của những nhà điêu-khắc nổi tiếng cũng như những nhà danh họa tài tình.

Thân dưới ngón áp út còn có một ngôi sao (số 2) chứng tỏ sự thành công cũng như kết quả không thể chối cãi vì đó là biểu hiệu của sự thành công chắc chắn.



Đây là mẫu bàn tay và chữ ký của Nhà Danh Họa PABLO PICASSO tượng trưng của căn-bản hội-họa cao-độ.

ADOLF HITLER

LÃNH-TỰ ĐỨC QUỐC-XÃ

Trong trăm ngàn bàn tay mà tôi (J. Ranaid) có dịp phân tách, chưa bao giờ tôi tìm thấy một bàn tay nào nguy hiểm như bàn tay nhà lãnh tụ phát xít Hitler.

Hình thức tàn bạo đến cực điểm cũng như tham vọng điên cuồng được nói lên một cách rõ ràng trong những ấn tượng của bàn tay này.

Do một cuộc phỏng vấn nhà lãnh đạo Đức Quốc-Xã vào lúc 2 giờ sáng của một ngày trong năm 1932 tại Lữ quán Kaiserhoff ở thủ đô Bá-Linh tôi được cái hân hạnh nhà lãnh đạo Quốc-xã tặng tôi dấu bàn tay mà bạn đọc đang có dịp quan sát ở trang bên.

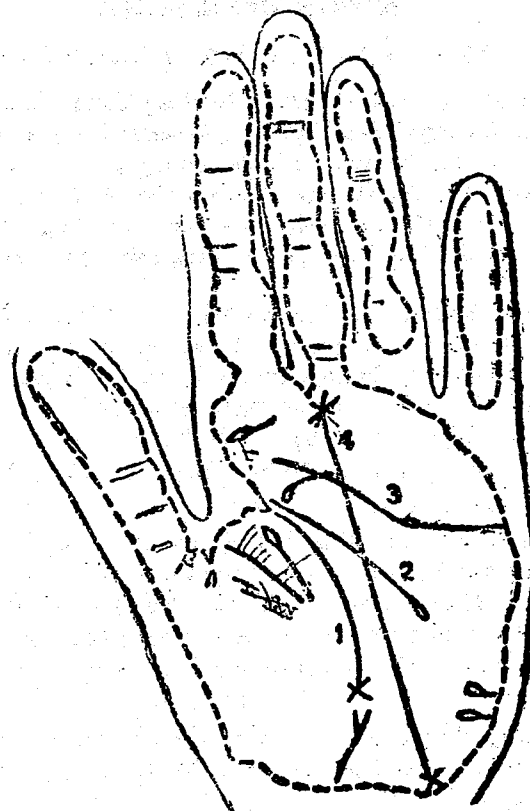
Trong cuộc hội kiến, tôi đã lưu ý lãnh tụ Hitler một câu mà tôi còn nhớ rõ : « Tôi thấy rằng khi mà ông nắm giữ chánh quyền thì... Không riêng gì nước Đức thống khổ, mà cả Âu Châu cũng thống khổ » Nghe thốt câu ấy, nhà lãnh tụ siêu sa sầm gương mặt có vẻ không hài lòng.

Sở dĩ tôi cả quyết thốt ra câu trên, chỉ vì trong lúc phân tách bàn tay của nhà lãnh tụ Quốc-Xã, tôi nhận thấy :

« Bàn tay thuộc loại hình nón tằm thường, đầu ngón thon, dài và nhám, chứng tỏ tánh ích - kỷ dục vọng vô cùng. Hai gò thịt nhứt là 2 gò nằm dưới ngón trỏ và ngón giữa. Gò thứ nhứt xác nhận tham vọng không bờ bến, một sự thúc đẩy không ngừng đến sự chinh phục và chuyên chế. Gò thứ nhì xác nhận sự nóng nảy vô độ, mở ngõ cho sự tàn bạo không lường.

Đường Sanh Đạo chấm dứt bằng một chữ thập ý nghĩa của một cái chết khủng khiếp (số 1). Đường Trí Đạo gấp một cái lao (số 2) chứng tỏ vài trường hợp mềm yếu, một sự xáo trộn về tinh thần. Đường Tâm Đạo (số 3) có một hình thức xâm lược, vô-nhân. Đáng để ý hơn hết là đường Định Mạng (số 4) được mở đầu bằng một chữ thập và chấm dứt bằng một ngôi sao dưới ngón giữa.

Đây là tượng trưng của một bàn tay xấu từ xương tủy.



Đây là mẫu bàn tay và chữ ký của Lãnh-tự Đức Quốc-Xã ADOLF HITLER tượng trưng của sự Sát-Nhân.

SARAH BERNHARDT

NỮ DIỄN - VIÊN TÊN TUỔI PHÁP

Mẫu bàn tay của nữ diễn viên Pháp Sarah Bernhardt, có lẽ là mẫu bàn tay hùng biện và giàu khả năng phô diễn ý chí nhất, mà tôi chưa hề được cái hân hạnh gặp qua từ trước trên bất cứ bàn tay nào. Bernhardt là nữ kịch sĩ Pháp, người có mẫu bàn tay hình nón thuần-túy. Tất cả những điểm tốt của loại bàn tay này đều được ghi rõ ràng trên bàn tay của nữ nghệ sĩ.

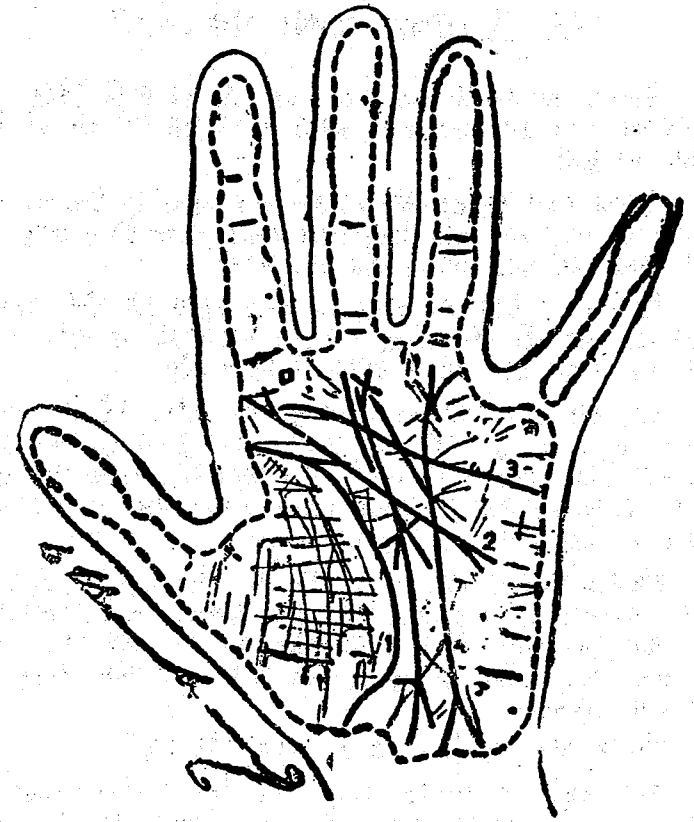
Thông thường, loại bàn tay hình nón là loại bàn tay thuần phô diễn ý chí hơn hành động. Trong bàn tay nữ nghệ sĩ lại có nhiều ấn-tượng xác nhận sự cương quyết và giàu sinh lực. Đó là yếu tố chánh đưa nữ nghệ sĩ đến một mức độ thông minh tuyệt vời và một tài nghệ xuất chúng.

Ngoài ra còn những dấu hiệu khác làm nổi bật cá tánh tự nhiên của nữ nghệ sĩ.

Ấn tượng chánh, đáng được lưu ý nhất trong bàn tay này là tất cả các chi tay đều dài, chứng tỏ một cuộc sống trường cửu và sôi động. Đường Sanh Đạo (số 1) của nữ nghệ sĩ Bernhardt là một hình vòng cung thật rộng bao bọc thân dưới ngón cái, chứng tỏ một nguồn sinh lực dồi dào, một nhiệt tâm cao độ.

Đường Trí Đạo (số 2) phát nguồn rất cao, xác nhận ý chí cao cả. Đường Tâm Đạo (số 3) nổi lên mức độ cường tráng của tâm hồn.

Điểm đặc biệt nhất của bàn tay này là đường Thành Công (số 4) phát nguồn từ cườm tay với hình dáng một chữ V chảy qua lòng bàn tay thẳng đến ngón áp út và chấm dứt bằng một ngôi sao. Đây là đặc điểm hiếm có mà thỉnh thoảng tôi (J. Ramsd) có dịp bắt gặp trên một vài bàn tay các nam hoặc nữ kịch sĩ tứ danh trên khắp thế giới. Người được đặc điểm này có thể nói là không có một thứ gì có thể ngăn cản được sự thành công chắc chắn.



Đây là mẫu bàn tay và chữ ký của Nữ Kịch Sĩ SARAH BERNHARDT tượng trưng của nghệ thuật tuyệt vời.

ENRICO CARUSO

CA - SĨ LỪNG - DANH THẾ - GIỚI

Enrico Caruso là một nam ca-sĩ lỗi lạc, khét tiếng mà khắp thế giới đều phải công nhận là có làn hơi dài và âm nhứt thế giới.

Trong suốt quãng đời ca hát của nghệ sĩ, Caruso đã làm rung động con tim làng kịch nghệ, chấn động lòng ca hát bằng làn hơi phong phú của mình.

Caruso có bàn tay rộng và đẹp, ngón cái dài, mạnh, lòng bàn tay rất cân xứng với các ngón. Đó là biểu hiệu của một cuộc đời vững vàng và gần nấp.

Bàn tay này còn có những đặc điểm hỗ trợ tinh thần cũng như vật chất cho Caruso trên phương diện liên lạc với Thế Giới bằng giọng hát. Một hình thức bàn tay như thế, không làm gì không chiếm được địa vị ưu thế trong xã hội với tài năng của mình.

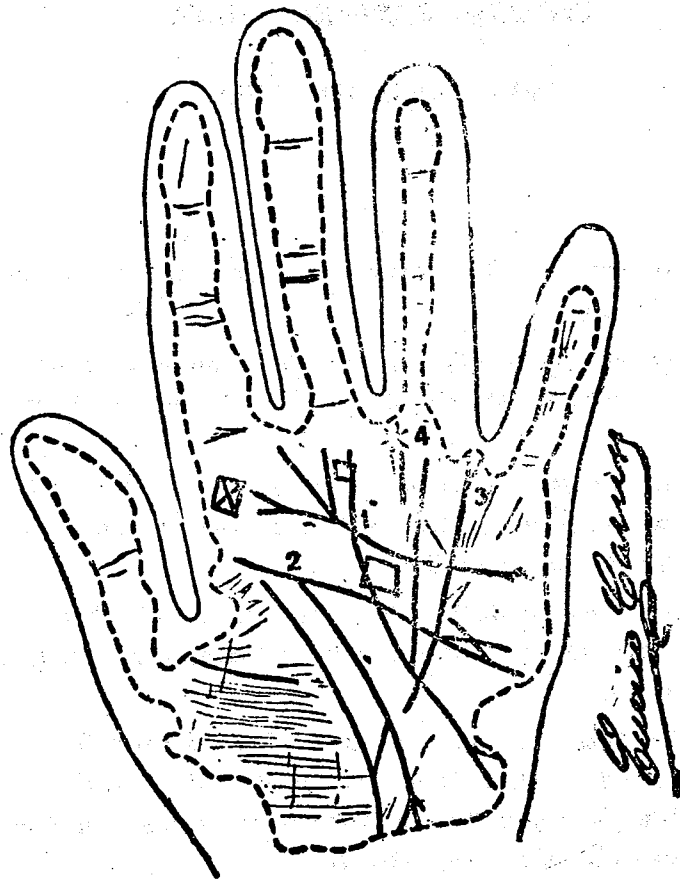
Những đường chỉ trong bàn tay này, nhứt là đường Tâm Đạo (số 1) và đường Trí Đạo (số 2), cả hai đường đều dài quá mức và thật rõ ràng. Đó là biểu hiệu của tài thực hiện, lòng quảng đại và khả năng tập trung ý chí phi thường.

Trong bàn tay này có 2 điểm đặc biệt :

Thứ nhứt là đường Danh Vọng (số 3) phát nguồn từ đường Sinh Đạo và chấm dứt bằng hình chữ V giữa thân dưới hai ngón áp út và út. Đây là một điểm thẳng lợi vào bức nhứt cho bàn tay của người ca sĩ.

Điểm thứ hai là ngôi sao Danh dự và Thành Công (số 4) dưới ngón áp út

Từng ấy điểm đã đưa Caruso lên đài danh vọng.



Đây là mẫu bàn tay và chữ ký của Danh-Ca ENRICO CARUSO tượng trưng của Âm-thanh Huyền Diệu.

GEORGE BERNARD SHAW

VĂN - NHÂN TÊN TUỔI

Bàn tay của G. Bernard Shaw nói lên giá trị cá nhân của ông.

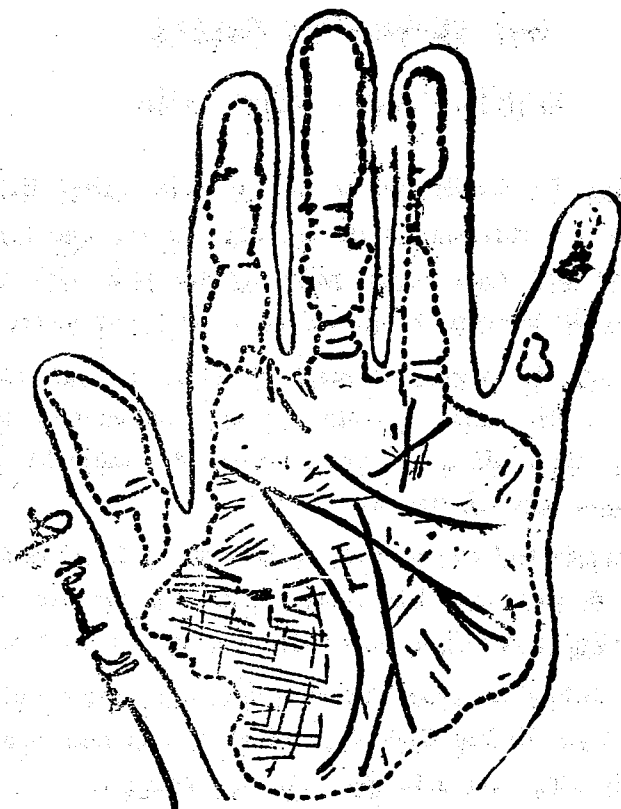
Bàn tay này là mẫu bàn tay phối hợp nón và mấu, chứng tỏ một sự sâu sắc về tư tưởng và một sự phê-phán trù phú.

Ngón út dài hơn là to, chứng tỏ sự lưu loát về ngôn ngữ, sự thông minh tinh thần cũng như sự sáng suốt trên phương diện kinh-doanh.

Tất cả những đường chỉ trong bàn tay này đều dài và rõ ràng, xác nhận một cá tánh tự trọng, giàu nghị lực và sống lâu.

Đặc điểm trong bàn tay của G. Bernard Shaw là chữ thập (số 1) dưới ngón áp út. Đây là dấu hiệu cổ điển của văn nhân lỗi lạc, có biệt tài phô diễn tư tưởng cũng như sáng kiến của mình bằng văn-tự.

Trường hợp của bàn tay này không phải hiếm, mà nó vẫn có trên nhiều bàn tay. Nhưng rất khó nhận xét thành thử vẫn xảy ra nhiều trường hợp yếm tài, hay trầm lặng không phát tiết được.



Đây là mẫu bàn tay và chữ ký của Nhà văn nổi tiếng G. BERNARD SHAW, tượng trưng của nghệ-thuật diễn tả bằng chữ.